



# ĐẠI HỌC QUỐC GIA

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Chào mừng*

Đại hội Thi đua yêu nước  
ĐHQG-HCM lần 2  
(2001-2005)

Tiến tới Đại hội Đảng bộ  
ĐHQG-HCM lần III



KHU CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM ĐHQG TP.HCM LÀ NƠI TỔ CHỨC, PHỐI HỢP VÀ TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN CỦA CÁC ĐƠN VỊ CNTT TRONG ĐHQG VÀ HỢP TÁC BÊN NGOÀI ĐHQG TRONG LĨNH VỰC CNTT



## NƠI HỘI NHẬP CỦA TRI THỨC VÀ CÔNG NGHỆ

### ■ TỔNG QUAN

Khu Công nghệ Phần mềm Đại học Quốc gia TP.HCM, tên giao dịch: VNU-ITP, được thành lập theo Quyết định số 157/QĐ/ĐHQG/TCCB ngày 02 tháng 05 năm 2003 của Giám đốc Đại học Quốc gia TP.HCM.

Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Triển khai các hoạt động nghiên cứu và chuyển giao công nghệ. Phát triển sản phẩm & dịch vụ CNTT

### ■ CÁC SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ CỤ THỂ

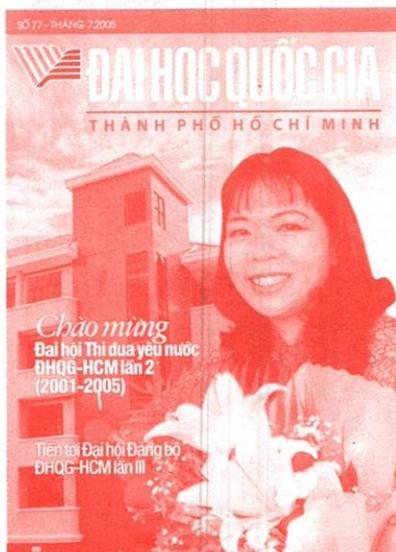
- Tư vấn, xây dựng, quản trị và bảo vệ hệ thống thông tin.
- Nghiên cứu phát triển ứng dụng an ninh mạng.
- Vườn ươm CNTT nơi hỗ trợ các sản phẩm, doanh nghiệp tiềm năng.
- Nghiên cứu, thiết kế, triển khai thực hiện các dự án CNTT.
- Triển khai các Chương trình đào tạo nguồn nhân lực về CNTT:
  - + Đào tạo công nghệ mạng theo tiêu chuẩn của Cisco Networking Academy và Sun Microsystems Education.
  - + Đào tạo và huấn luyện nhân lực phục vụ Đề án tin học hóa quản lý hành chính (đề án 112 - Chính phủ).
  - + Bồi dưỡng kiến thức nâng cao cho các giảng viên về CNTT theo chuẩn quốc tế.
  - + Tổ chức các Hội thảo Khoa học Công nghệ.

# VNU-ITP

ƯU TIÊN CÁC HOẠT ĐỘNG MANG TÍNH CHẤT HỢP TÁC GIỮA ĐHQG-HCM, VÀ CÁC ĐƠN VỊ NGHIÊN CỨU SẢN XUẤT KHÁC.

Khu phố 6, phường Linh Trung, Thủ Đức, TP.HCM  
Website: <http://www.vnu-itp.edu.vn>

Tel: 84-8-7242058/7242160 Fax: 84-8-7242058  
Email: [cnpm@vnu-itp.edu.vn](mailto:cnpm@vnu-itp.edu.vn)



# ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Viet Nam National University Ho Chi Minh City (VNU-HCM)

## BẢN TIN

SỐ 77 THÁNG 7 - 2005

- \* Tổng kết phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng (2001-2005), phương hướng nhiệm vụ công tác thi đua khen thưởng (2006-2010)  
Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh *PGS.TS. Nguyễn Tấn Phát* 04
  - \* 5 năm phong trào thi đua  
Viện Môi trường Tài nguyên (2000-2005) 12
  - \* 5 năm phong trào thi đua Bộ môn Văn học Việt Nam và lý luận văn học Khoa ngữ văn & Báo chí 15
  - \* 5 năm phong trào thi đua của khoa Kinh tế ĐHQG-HCM 17
  - \* Đại hội Đảng bộ Trường ĐHKHTN nhiệm kỳ IV 21
  - \* Đổi mới & nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ *Biê Thọ Thanh* 27
  - \* Công tác lãnh đạo của Đảng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học *Trần Linh Thuộc* 30
  - \* Chuyển công tác tại Hàn Quốc của đoàn cán bộ lãnh đạo ĐHQG-HCM *TS. Nguyễn Khắc Cảnh* 36
  - \* Một số kinh nghiệm & đề xuất về lớp cử nhân tài năng khoa Toán-tin Trường ĐHKHTN, ĐHQG-HCM  
*PGS.TS Dương Minh Ngọc-TS. Lê Văn Hợp* 42
  - \* Quan hệ Việt Nam - Liên minh Châu Âu: Nhiều cơ hội lẫn thách thức *X.Hạnh-A.Chân* 46
  - \* Trang Tin 51
- Bìa 1: TS. Đào Minh Hồng, Phó Trưởng Bộ môn QHQT, điển hình tiên tiến phong trào thi đua yêu nước 2001-2005 Trường ĐHKHXH&NV. Ảnh: Minh Lan**

Tổng biên tập:

**PGS.TS. Nguyễn Quang Điền**

Tổ chức bản thảo:

**TS. Nguyễn Khắc Cảnh**

**ĐT: 7242181 - 1355**

**ThS. Nguyễn Thị Minh Lan**

**ĐT: 7242181 - 1351**

Trình bày:

**Đặng Đức Lợi**

\* Bài vở, thư từ xin gửi về:

Phòng 424, Nhà điều hành ĐHQG-HCM, Khu phố 6, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. HCM.

**ĐT: 7242181-1352**

Email: bantindhqg@vnuhcm.edu.vn

\* Bản tin ĐHQG-TP.HCM. Giấy phép xuất bản số 2900/BC-GPXB do Bộ VHTT cấp ngày 29-9-1997.

\* In tại Xí nghiệp in Thành Công

# TỔNG KẾT

Phong trào thi đua yêu nước và công tác  
khen thưởng (2001-2005), phương hướng nhiệm vụ  
công tác thi đua khen thưởng (2006-2010)  
Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh

PGS.TS. NGUYỄN TẤN PHÁT

*Ủy viên TW Đảng, Thứ trưởng Bộ GD-ĐT, Giám đốc ĐHQG-HCM*



Chí Minh (ĐHQG-HCM) chúng ta tiến hành đại hội thi đua yêu nước lần thứ hai của mình. Đây là đại hội đại biểu đại diện cho gần 3.000 cán bộ viên chức và hơn 40.000 sinh viên- học sinh ở tất cả các đơn vị của ĐHQG-HCM.

Đại hội thi đua yêu nước toàn ĐHQG-HCM lần này được tổ chức khi các đơn vị lớn trong ĐHQG-HCM đã lần lượt tổ chức thành công các hội nghị điển hình tiên tiến trong các tháng qua.

*Kính thưa Đại hội!*

Từ những ngày đầu cách mạng, Đảng ta đã sớm chủ trương đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước. Sinh thời Bác Hồ kính yêu rất quan tâm đến công tác thi đua, khen thưởng. Năm 1948 Người đã ra lời kêu gọi thi đua yêu nước và khẳng định đó là động lực quan trọng để "kháng chiến nhất định thắng lợi, kiến quốc nhất định thành công". Sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước hào hùng của dân tộc ta từ khi Đảng khởi xướng và lãnh đạo đã chứng minh vai trò và ý nghĩa to lớn của của công tác thi đua, khen thưởng. Ngày nay trong thời kỳ đổi mới đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chuyển sang cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, vai trò của thi đua khen thưởng tiếp tục được khẳng định, đề cao phát huy

**T**rong không khí cả nước từng bừng tổ chức Đại hội thi đua yêu nước các ngành, các

cấp, các tỉnh thành..., tiến đến Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ VII; Đại học Quốc gia TP. Hồ



sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết dân tộc và tạo sự cạnh tranh lành mạnh. Ngày 3/6/1998, Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 35-CT/TW về đổi mới công tác thi đua, khen thưởng và yêu cầu thi đua khen thưởng phải phát huy được lòng yêu nước, tự hào dân tộc, "ngành ngành thi đua, người người thi đua". Ngày 26/11/2003, Quốc hội khóa XI đã ban hành Luật Thi đua - Khen thưởng, đánh dấu sự phát triển mới về chất của công tác thi đua, khen thưởng và ngày 21/5/2004 Bộ Chính trị tiếp tục có Chỉ thị số 39-CT/TW về đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện bồi dưỡng, tổng kết nhân điển hình tiên tiến. Tiếp đó ngày 8/9/2004 Thủ tướng Chính phủ ra Chỉ thị số 31/2004/CT-TTg phát động đợt thi đua đặc biệt nhằm hoàn thành thắng lợi kế hoạch 5 năm (2001 - 2005), mà ĐHQG-HCM chúng ta tự hào là một trong các đơn vị sớm nhất có văn bản gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Nhà nước về việc hưởng ứng và đăng ký đợt thi đua đặc biệt này.

### I. Tình hình chung công tác thi đua khen thưởng của ĐHQG-HCM.

ĐHQG-HCM được thành lập từ năm 1995, chính thức ra mắt hoạt động từ ngày 6-2-1996. Với sứ mệnh và mục tiêu cao, nhưng mô

hình ĐHQG là hoàn toàn mới mẻ, vừa thực hiện vừa điều chỉnh, tìm tòi xác định qui mô cơ cấu tổ chức. Vì vậy trong 5 năm xây dựng đầu tiên, ĐHQG-HCM luôn trong tình trạng không ổn định, việc nhận thức và thống nhất về mục tiêu xây dựng ĐHQG-HCM chưa cao, làm cho bước đi chung của ĐHQG-HCM, ở một số lĩnh vực hoạt động như xây dựng đội ngũ, xây dựng cơ bản chậm một nhịp so với một số ĐH khác.

Trong bối cảnh chung đó, công tác thi đua khen thưởng chủ yếu được duy trì tại các ĐH thành viên của ĐHQG-HCM. Các ĐH này luôn là những cơ sở mạnh của khu vực phía Nam cũng như cả nước, ở mức độ khác nhau, đều tích cực tham gia hưởng ứng các phong trào thi đua của Nhà nước, của Bộ, của Thành phố. Việc phát động thi đua trong từng năm học hoặc hưởng ứng các phong trào thi đua kỷ niệm các ngày lễ lớn vẫn được các trường tiến hành thường xuyên, khá đều đặn, sôi nổi, có tổng kết, có tuyên dương, phát thưởng...

Năm 2001, ĐHQG-HCM được tổ chức lại, kết thúc thời kỳ tìm tòi xác định qui mô cơ cấu tổ chức. Cho đến nay, ĐHQG-HCM bao gồm 4 trường đại học thành viên: Đại học Bách khoa (ĐHBK); Đại học Khoa học Tự nhiên (ĐHKHTN), Đại học

Khoa học Xã hội và Nhân văn (ĐHKHXHNV), Đại học Quốc tế (ĐHQT), một viện nghiên cứu: Viện Môi trường- Tài nguyên, một khoa trực thuộc: Khoa Kinh tế; nhiều trung tâm như: Trung tâm Đào tạo Quốc tế, Trung tâm Khảo thí và Đánh giá chất lượng đào tạo, Trung tâm Giáo dục Quốc phòng, Trung tâm Phát triển Công nghệ thông tin; Trường Phổ thông Năng khiếu v/v. Bên cạnh việc được đầu tư lớn về ngân sách, ĐHQG-HCM có cơ chế hoạt động thông thoáng, được Chính phủ trao cho quyền tự chủ cao trong hoạt động đào tạo, tổ chức, tài chính và quan hệ quốc tế. Đây là những thuận lợi cơ bản và quan trọng để ĐHQG-HCM bước vào thời kỳ ổn định và phát triển.

Bước vào thời kỳ mới, quán triệt sâu sắc tinh thần các Chỉ thị số 35-CT/TW, Chỉ thị số 39-CT/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác thi đua, khen thưởng và đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, đồng thời căn cứ vào Chiến lược trung hạn xây dựng, phát triển ĐHQG-HCM giai đoạn 2001 - 2005, Đảng ủy, Ban Giám đốc ĐHQG-HCM đã lãnh đạo, chỉ đạo xác định định hướng của phong trào thi đua yêu nước trong toàn ĐHQG-HCM giai đoạn 2001-2005 là hướng tới mục tiêu giữ vững sự ổn định của ĐHQG-HCM sau khi được tổ chức lại, tạo sự đồng thuận thống nhất ý chí, đoàn kết một lòng cùng phấn đấu xây dựng "Ngôi nhà chung-ĐHQG-HCM". Đồng thời mạnh dạn có những bước đi, mục tiêu mang tính đột phá tạo ra những tiền đề, điều kiện cơ bản cho giai đoạn phát triển chiều sâu, nhanh và bền vững.

Vào cuối năm 2001, tại ĐHQG-HCM đã diễn ra một hội nghị có ý nghĩa lịch sử: Hội nghị tham gia chiến lược trung hạn phát triển ĐHQG-HCM giai đoạn 2001-2005 với sự tham dự của hơn 400 cán bộ quản lý (CBQL), cán bộ nghiên cứu (CBNC), cán bộ giảng dạy (CBGD) từ giảng viên chính trở lên. Hội nghị thống nhất ý chí rất cao, tập trung vào các mục tiêu, chỉ tiêu, kế hoạch



giải pháp, bước đi và sự phân công cụ thể để thực hiện chiến lược. Ba mũi đột phá ở giai đoạn đầu của sự phát triển đã được xác định, đó là:

- Đột phá về vấn đề xây dựng đội ngũ cán bộ công chức.

- Đột phá trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, đặc biệt ở khu qui hoạch 643,7 hecta đất do Chính phủ giao ở Thủ Đức, Dĩ An.

- Các giải pháp cơ bản tạo bước chuyển biến mạnh về chất lượng trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.

Đặc điểm nổi bật của phong trào thi đua yêu nước ĐHQG-HCM là gắn kết rất chặt chẽ với việc thực hiện kế hoạch hàng năm cũng như chiến lược phát triển 5 năm.

Thực hiện chỉ thị 31/2004 CT.TTg ngày 8/9/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động đợt thi đua đặc biệt, ĐHQG-HCM đã sớm lập kế hoạch triển khai phát động thi đua và phổ biến đến các đơn vị (công văn 1452/CV-VP ngày 13/12/2004). Tất cả các đơn vị đã xây dựng chương trình hành động cụ thể hưởng ứng đợt thi đua đặc biệt năm 2005. Hội đồng thi đua khen thưởng ĐHQG-HCM cũng đã làm việc với các đơn vị để xem xét, có ý kiến chỉ đạo kế hoạch chương trình hành động đơn vị đã đăng ký.

## II. Kết quả của phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2001-2005

Phong trào thi đua yêu nước ở ĐHQG-HCM về cơ bản đã thấm

sâu vào từng chương trình, kế hoạch hành động của mỗi cá nhân, tập thể, vừa duy trì, củng cố những thành quả đạt được của các năm trước, vừa có những sáng kiến mới nâng phong trào lên tầm cao mới, phù hợp với tình hình mới. Việc phấn đấu hoàn thành chiến lược trung hạn phát triển ĐHQG-HCM giai đoạn 2001-2005, và song song với nó là việc phấn đấu hoàn thành tốt nhất kế hoạch năm 2005 ở tất cả các đơn vị đã tạo được động lực mới phát triển ĐHQG-HCM.

Phong trào thi đua yêu nước của ĐHQG-HCM gắn kết chặt chẽ với việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, năng lực điều hành của chính quyền và sự phối hợp hoạt động nhịp nhàng với các tổ chức chính trị-XH: Công Đoàn, Đoàn TNCS, Hội sinh viên, Hội Cựu chiến binh v/v.

*Một số thành quả của phong trào thi đua yêu nước 2001-2005:*

### 1. Phong trào thi đua xây dựng đội ngũ

Đội ngũ cán bộ, với nòng cốt là CBGD, CBNC, CBQL chính là nhân tố quan trọng quyết định sự thành bại của chiến lược phát triển ĐHQG-HCM. ĐHQG-HCM coi trọng việc xây dựng đội ngũ đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, đồng bộ về mặt cơ cấu luôn là việc ưu tiên hàng đầu, là mũi đột phá số 1.

Còn nhớ từ lúc thành lập đến năm 2001, toàn ĐHQG-HCM chỉ có

1.072 CBGD mà phải đảm nhận cùng một lúc đào tạo gần 30.000 sinh viên các hệ, tỉ lệ sinh viên trên một CBGD như vậy là rất cao.

Mục tiêu phấn đấu đến năm 2005 toàn ĐHQG-HCM có 2.500 cán bộ công chức (CBCC), trong đó có 2.000 cán bộ giảng dạy và nghiên cứu, số CBCC có trình độ sau đại học (SĐH) chiếm 80%. ĐHQG-HCM đã tổ chức riêng một hội nghị chuyên đề để thảo luận vấn đề này, cũng như đã lập một đề án khá chi tiết trong đó vạch ra kế hoạch phấn đấu cụ thể cho từng năm, từng đơn vị, bắt đầu từ các tổ bộ môn. Vì vậy, dù kinh phí để gửi đi đào tạo, nhất là đào tạo nước ngoài chưa đáp ứng được nhu cầu, nhưng nhờ sự nỗ lực cao của toàn đội ngũ, cho đến nay - tức sau hơn 3,5 năm thực hiện chiến lược trung hạn - ĐHQG-HCM đã có trên 2.500 CBCC, trong đó có trên 1.900 CBGD, tăng gần 900 CBGD. Số CBGD có trình độ tiến sĩ tăng từ 320 người lên 470 người, chủ yếu là tự đào tạo kết hợp với thu hút cán bộ các nơi, nhất là cán bộ tốt nghiệp ở nước ngoài về. Số cán bộ có học hàm GS, PGS tăng gần 3 lần. Nhờ có sự phát triển mang tính chất "đột phá" về số lượng cũng như trình độ đội ngũ CBGD mà trong một vài năm qua đã có nhiều đơn vị, tổ chức mới được thành lập, nâng cao năng lực đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao khoa học - công nghệ của ĐHQG-HCM. Đó là việc thành lập thêm các tổ chức mới như trường ĐH Quốc tế, Khu Công nghệ phần mềm, Thư viện điện tử trung tâm, Khoa Kinh tế; nhiều lĩnh vực đào tạo mới thuộc chương trình đào tạo kỹ sư, cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ, đang gửi đi đào tạo ở nước ngoài tới 307 cán bộ và đang chuẩn bị thành lập trường ĐH Công nghệ Thông tin...

Hiện nay, số CBGD của riêng trường ĐHBK đã tăng gấp 2,3 lần. Từ năm 1999 đến nay đã có 186 CBGD có bằng tiến sĩ, 315 có bằng thạc sĩ.

Ở trường ĐHKHTN, từ năm 2001 đến nay đã tăng đội ngũ CBGD từ 353 lên 507; có 100

CBGD trẻ đang học tiến sĩ, thạc sĩ ở nước ngoài.

Các đơn vị mới thành lập, tỉ lệ tăng CBGD càng cao hơn, có đơn vị như Khoa Kinh tế hoặc ĐH Quốc tế do mới thành lập, việc thu hút cán bộ có học vị cao gặp thuận lợi, số CBGD có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ đã đạt trên 80%.

Dù có bước phát triển mạnh về đội ngũ, ĐHQG-HCM vẫn tiếp tục coi đây là nhiệm vụ rất quan trọng, sẽ tiếp tục phát triển đội ngũ bằng nhiều nguồn, nhiều biện pháp, đặc biệt sẽ tiếp tục tăng cường cán bộ có học vị tiến sĩ và cán bộ đầu ngành.

## **2. Phong trào thi đua xây dựng cơ bản**

Sau những năm không được đầu tư lớn để xây dựng do tổ chức chưa ổn định, từ cuối năm 2001 đến nay, ĐHQG-HCM được ưu tiên kinh phí trong xây dựng cơ bản. Tận dụng cơ hội thuận lợi này, ĐHQG-HCM nhanh chóng lập ra Ban Quản lý Xây dựng cơ bản điều hành công việc dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban chỉ đạo ĐHQG-HCM. Một Hội nghị chuyên đề được tổ chức để bàn biện pháp thực hiện. Các giải pháp cùng với TP.HCM và tỉnh Bình Dương giải phóng mặt bằng, tái định cư các hộ dân, thiết kế các công trình đúng qui hoạch, xây mới các hạng mục có qui mô, kích cỡ, kiểu dáng tiếp cận trình độ quốc tế... đã được bàn bạc thảo luận, kế đến là triển khai thực hiện.

Sau một thời gian ngắn ban đầu gặp nhiều khó khăn khách quan lẫn chủ quan, ĐHQG-HCM trong các năm gần đây đã kiện toàn Ban quản lý xây dựng cơ bản và đã có những bước tiến vượt bậc. Xét qui mô các công trình, các hạng mục đã xây dựng xong đưa vào sử dụng cũng như các công trình sắp khởi công, xét trong phạm vi nội thành lẫn ngoại thành (ở khu vực Thủ Đức); ĐHQG-HCM đang đứng đầu toàn ngành về công tác xây dựng cơ bản, nhất là đứng đầu ngành về thành tích huy động vốn ngoài ngân sách cấp để xây dựng cơ sở vật chất.

Trong năm 2003-2005, ĐHQG-

HCM đã xây dựng và đưa vào sử dụng ở khu vực Thủ Đức - Dĩ An một loạt các công trình như Thư viện điện tử (gần 10.000m<sup>2</sup>), Khu Công nghệ phần mềm (trên 16.000m<sup>2</sup>); tòa nhà Điều hành bao gồm cả giảng đường và nơi hoạt động của trường ĐH Quốc tế (26.000m<sup>2</sup>); cải tạo xây mới một số nhà học, hoàn thành các đường trục Đông- Tây, Bắc- Nam (gần 4 km), đang xây nhà khách trung tâm, giảng đường Trung tâm Giáo dục Quốc phòng, nhà điều hành trường ĐHKHTN, đã kêu gọi và đón nhận 11 tỉnh thành xây dựng ký túc xá có sức chứa 7.000 sinh viên.

Tình hình giải phóng mặt bằng gần đây đã có những tiến bộ rõ rệt. ĐHQG-HCM đã thu hồi được gần 55% tổng diện tích xây dựng (350/643,7 hecta). Ở nội thành, 3 trường ĐH thành viên nòng cốt của ĐHQG-HCM đã có rất nhiều cố gắng tích lũy và huy động kinh phí để xây dựng mới các lớp học, giảng đường, thư viện, PTN...

Trường ĐHKHTN đã đưa vào sử dụng tòa nhà cao 11 tầng dành cho Khoa Hóa, Khoa Công nghệ thông tin, và Thư viện điện tử cho học viên cao học. Nhà học cho Trường Phổ thông Năng khiếu cũng sắp hoàn thành. Các nhà cao tầng B4, C4, C5 của trường ĐHBK cũng đã xây xong và đưa vào sử dụng. Trường này cũng đang xây dựng một KTX hiện đại cao 11 tầng, sức

chứa 3.500 người dành cho sinh viên; Trường ĐH KHSHNV cũng vừa khởi công xây dựng khu nhà D. Điều đáng nói là toàn bộ kinh phí xây dựng ở nội thành không phải là kinh phí xây dựng cơ bản do Nhà nước cấp. Các trường đã tự tích lũy nhiều năm từ học phí, từ nguồn tài trợ. Ví dụ: KTX của trường ĐHBK đang xây dựng có tổng kinh phí hơn 80 tỉ đồng, trong đó vay kích cầu 50 tỉ, trả vốn trong vòng 8 năm, TP. HCM hỗ trợ trả lãi suất, trường ĐHBK trả gốc vay và bỏ thêm vào đó 30 tỉ đồng nữa.

So với quy mô một đô thị đại học mà ĐHQG-HCM có trách nhiệm xây dựng ở khu vực mới thì những công trình vừa hoàn thành có lẽ chưa đạt tới 20% khối lượng theo qui hoạch của Nhà nước tính đến năm 2020. Song những gì đã làm được đã thể hiện rất rõ quyết tâm rất cao của ĐHQG-HCM, thể hiện mạnh mẽ khí thế thi đua tầm cao mới, tạo được niềm tin ấn tượng tốt trong đội ngũ CBGD và sinh viên cũng như khách trong và ngoài nước.

## **3. Phong trào thi đua tìm tòi giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ**

Đây là mục tiêu có ý nghĩa chiến lược, được lãnh đạo tập trung chỉ đạo và là một trong 3 mũi đột phá quyết định uy tín đào tạo của nhà trường.



Hiện nay, ĐHQG-HCM là đơn vị đi đầu trong cả nước thực hiện đào tạo theo học chế tín chỉ. Cách đào tạo này tạo rất nhiều thuận lợi cho sinh viên bố trí thời khóa biểu, lựa chọn chương trình phù hợp với năng lực cá nhân, cũng như cho việc liên thông đào tạo giữa các cấp học, các cơ sở đào tạo, kể cả cơ sở nước ngoài.

ĐHQG-HCM là nơi đổi mới mạnh mẽ chương trình đào tạo ngoại ngữ, khuyến khích các đơn vị mở rộng đào tạo chuyên môn bằng ngoại ngữ; phối hợp với các tổ chức quốc tế đào tạo và cấp chứng chỉ ngoại ngữ có giá trị quốc tế cho sinh viên. ĐHQG-HCM là đơn vị đầu tiên thành lập trường ĐH Quốc tế đào tạo chuyên môn bằng ngoại ngữ, cấp bằng của ĐHQG và cấp bằng của ĐH có uy tín ngoài nước. Chủ trương của ĐHQG-HCM là tăng quy mô đào tạo đại học hằng năm ở mức vừa phải (dưới 5%); nhưng lại tăng tỉ lệ đào tạo SDH không dưới 10% năm. Nếu năm học 2001-2002, ĐHQG-HCM chỉ có 1.400 học viên SDH, đến năm 2004-2005 con số này đã là 4.500. Các chương trình phối hợp với nước ngoài đào tạo các bậc tiến sĩ, thạc sĩ và đại học ngày càng phát triển mạnh.

Trong năm qua, cán bộ giảng dạy của ĐHQG-HCM đã biên soạn và phát hành 1.200 đầu sách làm giáo trình, tài liệu học tập. Sức mạnh nội sinh được khai thác rất mạnh ở lĩnh vực này. Từ đây ĐHQG-HCM đang có bước đi phù hợp nhằm biên dịch và sử dụng trực tiếp các giáo trình tiên tiến có chọn lọc ở nước ngoài ở một số lĩnh vực công nghệ - kỹ thuật.

Việc sử dụng công nghệ tiên tiến trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học là một tiêu điểm phấn đấu được kết hợp giữa bước đi nhảy vọt, đột phá với bước tiến tuần tự. Những việc đã làm được là phát triển mạnh công nghệ thông tin, đào tạo từ xa qua mạng, đầu tư khai thác các phòng thí nghiệm (PTN) trọng điểm quốc gia mang tính cách tân trong giáo dục như PTN công nghệ

Nano, PTN Vật liệu polyme và composite... Mục tiêu phấn đấu sắp tới là sẽ có thêm nhiều phòng thí nghiệm lớn khác nhau như PTN Vi điện tử, PTN Sinh học phân tử ứng dụng... Đặc biệt việc khai thác, sử dụng chung các PTN sẽ tiếp tục được đẩy mạnh nhằm nâng cao tính hiệu quả, không chỉ trong phạm vi trường mà còn mở rộng ra bên ngoài.

Sự liên kết phối hợp hoạt động giữa các đơn vị, cơ sở trong ĐHQG-HCM với các cơ sở đào tạo - nghiên cứu khoa học (NCKH) của nước ngoài không ngừng được mở rộng. Đã có trên 120 văn bản hợp tác trong đào tạo, NCKH trao đổi sinh viên, CBGD, trợ giúp trang thiết bị và tổ chức phối hợp các Hội nghị, Hội thảo với các tổ chức nước ngoài đã được ký kết.

ĐHQG-HCM đã từng bước phát huy thế mạnh để tổ chức nhiều hoạt động có tầm cỡ quốc gia, quốc tế. ĐHQG-HCM là đơn vị nòng cốt trong Hội đồng Đại học, Cao đẳng TP. HCM (có gần 50 trường ĐH, CĐ tham gia). Để gắn kết hoạt động của nhà trường với công nghiệp, dịch vụ và đời sống xã hội của thành

phố, ĐHQG-HCM đã cùng thành phố tổ chức các triển lãm, hội chợ, phối hợp với các doanh nghiệp, các viện nghiên cứu, các cơ sở sản xuất; tăng cơ hội gắn kết giữa khâu đào tạo-NCKH-chuyển giao công nghệ, sản xuất.

Trường ĐHBK trong các năm qua đã tiến hành thực hiện 898 đề tài NCKH các cấp với tổng kinh phí là 42,5 tỉ đồng. Từ năm 1995 đến nay, 10 trung tâm của trường đã ký kết được 8.367 hợp đồng chuyển giao công nghệ với tổng doanh thu gần 428 tỷ đồng. Riêng năm 2004 doanh thu chuyển giao công nghệ lên đến 51 tỷ đồng.

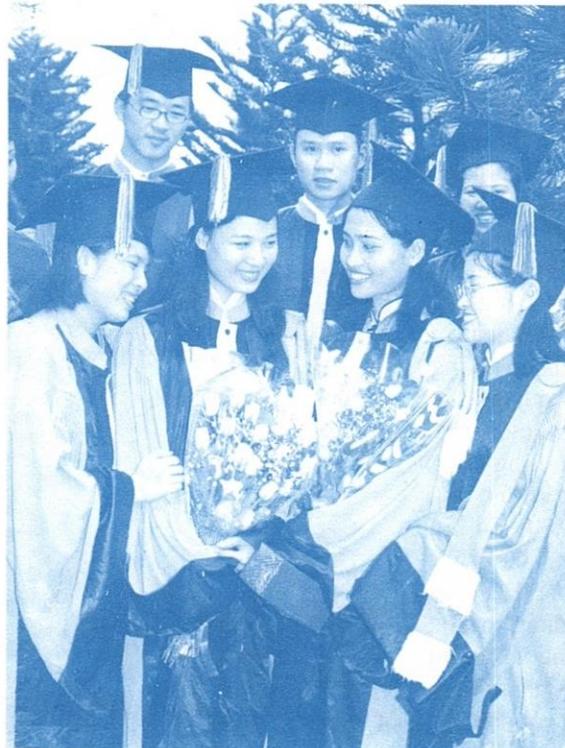
Viện Môi trường - Tài nguyên tuy là một đơn vị không lớn nhưng đã phối hợp tốt với các tổ chức nước ngoài tiến hành các chương trình hợp tác lớn trong việc nghiên cứu môi trường - tài nguyên ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long, đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ.

Trường ĐHKHTN- ĐHQG-HCM từ năm 1997 đã sáng kiến mở lớp "cử nhân danh dự". Trong vài năm qua, chương trình Kỹ sư chất lượng cao, kỹ sư cử nhân tài năng đã phát triển ở các trường nòng cốt

trong ĐHQG-HCM, đem lại kết quả khả quan, đáng được nhân rộng nhiều nơi.

Mỗi năm ĐHQG-HCM cung cấp cho xã hội trên 8.000 học viên tốt nghiệp cử nhân, kỹ sư, thạc sĩ, tiến sĩ.

Những biến chuyển về chất lượng đào tạo có thể thấy được qua tỉ lệ cao sinh viên tốt nghiệp sớm tìm được việc làm phù hợp với ngành nghề và phát huy tốt tác dụng. Ngay từ khi ngồi trên ghế nhà trường, SV ĐHQG-HCM rất tích cực tham gia vào các hoạt động phong trào Đoàn Thanh



niên Cộng sản, Hội Sinh viên đã hưởng ứng tích cực phong trào thi đua 3 tốt của Thành Đoàn phát động, cung cấp cho Thành Đoàn rất nhiều gương mặt tiêu biểu cho phong trào 3 tốt. Mỗi năm có từ 3.000 đến 4.000 sinh viên ĐHQG-HCM tham gia vào chiến dịch Mùa hè xanh. Hè 2005 vừa qua đã có 3.434 SV ĐHQG-HCM tình nguyện tham gia. Các chiến sĩ tình nguyện đã vận động được hàng ngàn em thất học đến trường, tặng cho địa phương hàng chục tủ sách, thư viện, quyển góp trao tặng cho các gia đình chính sách và học sinh nghèo hàng trăm triệu đồng, quyển góp xây dựng nhiều căn nhà tình thương, tình nghĩa, sửa chữa hàng trăm nhà dột nát, tặng hàng ngàn bình lọc nước sạch, sửa cầu hư hỏng, xây mới cầu xi măng và đường giao thông thôn, xã...

Trong các kỳ thi sinh viên giỏi quốc gia và đấu trường quốc tế, sinh viên ĐHQG-HCM luôn được xếp thứ hạng cao. Năm học 2003-2004, SV ĐHQG-HCM đạt huy chương vàng cuộc thi quốc tế về tin học AGAME tại Ấn Độ, huy chương vàng, bạc, đồng tại kỳ thi Olympic Tin học toàn quốc, giải nhất sinh viên toàn thành cuộc thi tìm hiểu tư tưởng HCM.

Đặc biệt, hai lần các đội Robocon của sinh viên trường ĐHBK thuộc ĐHQG-HCM được đại diện cho toàn quốc đi dự thi ở Nhật Bản, Hàn Quốc thì cả hai lần đều đoạt chức vô địch, kể cả vô địch về ý tưởng sáng tạo.

#### **4. Phong trào thi đua yêu nước trong xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể**

a) Đảng bộ ĐHQG-HCM cùng các Đảng bộ cơ sở và các chi bộ trực thuộc luôn giữ vững vai trò hạt nhân lãnh đạo, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, nêu cao tính tiên phong gương mẫu; là hạt nhân của sự thống nhất tư tưởng và đoàn kết.

● Đảng bộ đã lãnh đạo toàn thể cán bộ, đảng viên, viên chức, sinh viên, học sinh nhận thức sâu sắc về sứ mệnh, vai trò, mục tiêu cao cả của ĐHQG-HCM, từ đó đoàn kết,

tin tưởng, nỗ lực phấn đấu xây dựng ĐHQG-HCM xứng đáng với mong đợi của Đảng, Nhà nước. Coi đó là lương tâm, vinh dự, trách nhiệm của mỗi Đảng viên, cán bộ- viên chức, học sinh- sinh viên trong ĐHQG-HCM.

● Công tác bình xét công nhận đảng bộ, chi bộ trong sạch vững mạnh được thực hiện nghiêm túc, mỗi năm có từ 70%-100% đảng bộ đạt danh hiệu trong sạch - vững mạnh.

● Đảng viên mới được kết nạp tăng nhanh nhất là CB trẻ và sinh viên (năm 2001: 29; năm 2002: 49; năm 2003: 106; năm 2004: 137...)

b) Tổ chức chính quyền được kiện toàn thay thế, bổ sung theo hướng trẻ hóa nhất là các đồng chí ở cương vị chủ chốt.

● Việc điều hành, chỉ đạo kịp thời, kiên quyết của chính quyền (Ban Giám đốc, các Ban, Ban Giám Hiệu...), việc chỉ đạo có kế hoạch khoa học cùng với việc ứng dụng có hiệu quả các phương tiện khoa học tiên tiến giúp cho công việc được giải quyết nhanh, khắc phục được hiện tượng ứ đọng thông tin, giải quyết tốt các vướng mắc, hầu như không có đơn thư khiếu nại nội bộ.

● Tuyệt đại bộ phận các khâu quản lý của ĐHQG-HCM cũng như các trường, các viện thành viên đã được tin học hoá. Trường ĐHBK, ĐHKHTN, PTNK, Trung tâm PTCNTT v/v đã tin học hoá toàn bộ công tác dữ liệu quản lý đào tạo và các lĩnh vực khác.

● Việc triển khai xây dựng cơ sở ở khu Thủ Đức - Dĩ An và chuyển toàn bộ hoạt động của BGD, các Ban chức năng, các Trung tâm lên khu vực mới là một thành quả đánh dấu bước ngoặt rất có ý nghĩa trong việc xây dựng, phát triển ĐHQG-HCM.

c) Công Đoàn ĐHQG-HCM đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền, tổ chức các hoạt động tập trung vào 4 chương trình:

● Nâng cao phẩm chất đạo đức, năng lực và trình độ nghề nghiệp của đội ngũ CBGD và CBQL. Có

nhiều biện pháp vận động Đoàn viên, tạo điều kiện cho CBGD rèn luyện phấn đấu để được đứng trong hàng ngũ của Đảng.

● Chăm lo đời sống, bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, giảng viên, công nhân viên.

● Vận động và tổ chức đoàn viên tham gia các phong trào quần chúng và các cuộc vận động mang tính xã hội rộng lớn.

● Đổi mới phương thức hoạt động của Công Đoàn, xây dựng Công Đoàn vững mạnh, tham gia xây dựng và phát triển Đảng.

Công Đoàn ĐHQG-HCM cùng các Công Đoàn cơ sở đã vận động xây dựng được 48 căn nhà tình nghĩa, tình thương, quyển góp, ủng hộ đồng bào bị bão lụt, thiên tai 454 triệu đồng, trợ giúp trẻ làng mồ côi 218 triệu đồng, hỗ trợ gia đình nghèo 179 triệu đồng, giúp nạn nhân chất độc màu da cam, sống thân 196 triệu đồng, trao học bổng Nguyễn Hữu Cảnh 322 triệu đồng.

d) Đoàn TNCS-HCM và Hội Sinh viên

Đoàn Thanh niên ĐHQG-HCM hơn 27.000 đoàn viên là lực lượng trẻ có trí tuệ, nhiệt tình, năng động, đi đầu trong học tập và công tác, hăng hái tham gia các phong trào lớn của TW Đoàn, của TP. Mỗi năm có khoảng 3.500 đoàn viên tham gia chiến dịch mùa hè xanh.

Trong học tập số sinh viên giỏi ngày càng nhiều, số đề tài nghiên cứu khoa học ngày càng tăng, nhiều sinh viên, học sinh đoạt giải quốc gia, quốc tế. Đoàn TN trường ĐHKHTN nhận danh hiệu lá cờ đầu khu vực đại học và trung học chuyên nghiệp của cả thành phố. Đoàn trường ĐHBK, Đoàn trường ĐHKHXH&NV, Đoàn Khoa Kinh tế được Thành Đoàn và Hội SV TP.HCM xếp loại xuất sắc.

Hội sinh viên ĐHQG-HCM có gần 30.000 hội viên tham gia rất tích cực vào phong trào thi đua 3 tốt (học tập tốt, rèn luyện tốt, thể lực tốt) của Hội Sinh viên TP.HCM. Đã xuất hiện hơn 650 gương mặt sinh viên tiêu biểu từ phong trào

này của ĐHQG-HCM.

### III. Công tác khen thưởng.

Phong trào thi đua yêu nước của ĐHQG-HCM luôn duy trì, phát triển đều đặn. Công tác đánh giá khen thưởng được thực hiện thường xuyên, quy trình bình xét bảo đảm tính dân chủ, công khai.

Có hình thức tuyên truyền, khen thưởng kịp thời đối với những trường hợp có thành tích vượt trội, tiêu biểu. Các cá nhân và đơn vị đạt thành tích xuất sắc cũng được thông báo và tuyên dương trong các hội nghị giao ban ĐHQG-HCM, vừa động viên các gương điển hình tiên tiến, vừa tạo khí thế chung cho phong trào thi đua trong ĐHQG-HCM.

Ngoài các hình thức tuyên dương khen thưởng chung của Nhà nước, của Ngành GD-ĐT, ĐHQG-HCM còn có những hình thức khen thưởng, tôn vinh riêng. Đó là trao huy hiệu tôn vinh của ĐHQG-HCM cho các cá nhân trong và ngoài nước có nhiều đóng góp xứng đáng cho sự phát triển của ĐHQG-HCM; danh hiệu "Sinh viên tiêu biểu" trao cho các sinh viên có thành tích xuất sắc trong học tập, NGKH và rèn luyện.

Từ năm 2001 đến nay, công tác khen thưởng có bước tiến đột phá, đã có rất nhiều bằng khen, danh hiệu, huy hiệu, huân chương được cấp trên trao tặng cho các cá nhân và tập thể các đơn vị thành viên của ĐHQG-HCM (hai Huân chương Độc lập hạng 3, một Huân chương Lao động hạng I, năm Huân chương Lao động hạng II, hai mươi ba Huân chương Lao động hạng III, một Cờ thi đua của Chính Phủ, 88 Bằng khen của Thủ tướng v/v).

- Trường ĐHBK trong năm 2000 bầu được 257 lao động giỏi, 142 giảng viên giỏi, 14 chiến sĩ thi đua, 16 tổ tiên tiến, 15 tổ xuất sắc. Đến năm 2003-2004 bầu được 420 lao động giỏi, 291 giảng viên giỏi, 29 chiến sĩ thi đua, 23 tổ lao động xuất sắc. Trường đã nhận được Huân chương lao động hạng III, hạng II; Huân chương độc lập hạng III và trong năm nay được Hội đồng thi

đua khen thưởng ĐHQG-HCM đề nghị Nhà Nước trao tặng danh hiệu anh hùng lao động trong thời kì đổi mới.

- Trường ĐHKHTN cũng đạt được số huân chương bậc cao tương tự như trường ĐHBK.

- Trường ĐHKHXH&NV cũng đã có Huân chương lao động hạng III, hạng II, hạng I.

Nhiều đơn vị mới thành lập - kể cả ĐHQG-HCM trong Đại hội thi đua yêu nước lần này không đề nghị Nhà nước khen thưởng với mong muốn để tăng cường hơn bề dày thành tích, để các năm tới, nhất là khi ĐHQG-HCM hoàn thành được các mục tiêu lớn của mình thì chắc chắn Nhà nước sẽ có sự ghi nhận công lao xứng đáng. Những bước phát triển có ý nghĩa "đột phá" của ĐHQG-HCM trong thời gian qua đã khẳng định vững chắc quyết tâm rất cao của toàn thể đội ngũ CBGD, CBNC, CBQL và sinh viên ĐHQG-HCM

### IV. Đánh giá chung

Thành tựu tổng quát lớn nhất trong các năm qua là : ĐHQG-HCM đã vượt qua giai đoạn khó khăn sóng gió nhất do mô hình tổ chức không ổn định ở giai đoạn trước; đã có những bước phát triển nhanh và bền vững thực hiện chiến lược trung hạn. Về cơ bản ĐHQG-HCM đã xứng đáng là một ĐH nòng cốt trong hệ thống giáo dục ĐH Việt

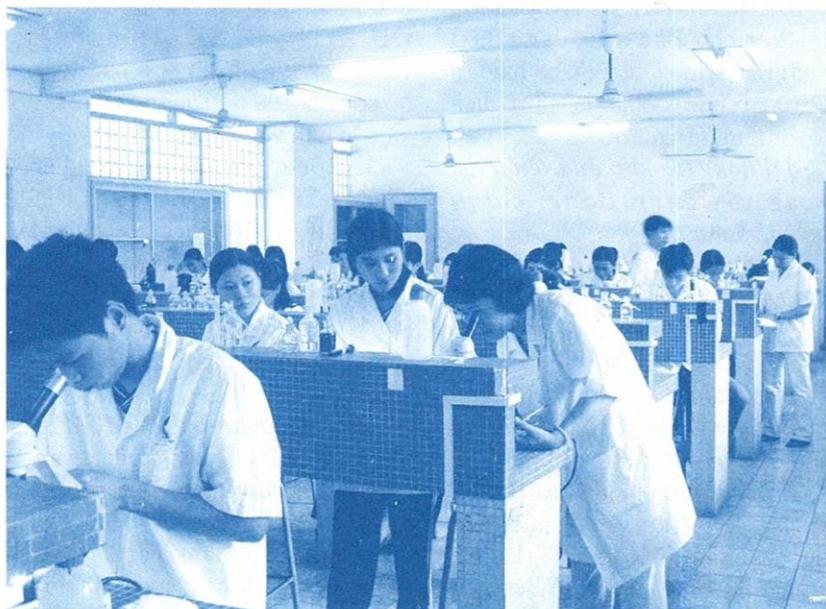
Nam xét về những thành quả đã đạt được lẫn sức mạnh tổng thể tiềm ẩn. Đạt được thành tựu trên có phần đóng góp quan trọng của phong trào thi đua yêu nước trong ĐHQG-HCM.

Mặc dù vậy, phân tích cận kề trên tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, ĐHQG-HCM còn tồn tại không ít khiếm khuyết:

- Phong trào thi đua phát triển không đều. Trong khi phần lớn cán bộ, sinh viên hăng hái hưởng ứng thi đua lập được nhiều thành tích rất có ấn tượng thì có không ít cán bộ, sinh viên cố gắng cầm chừng, tinh thần trách nhiệm, ý chí không cao; có bộ phận vẫn như còn đứng ngoài cuộc, lo riêng cho bản thân, gia đình nhiều hơn, chưa toàn tâm toàn ý thay đổi tư duy, phong cách làm việc theo yêu cầu mới.

- Nhận thức của các cấp ủy Đảng, các cấp chính quyền và các đoàn thể cũng không đều. Trong khi đa số đã chuyển mạnh theo hướng đổi mới tư duy, tìm giải pháp lãnh đạo quần chúng có bước đi đột phá thì vẫn có bộ phận coi đó như một gánh nặng nhọc nhằn, chỉ muốn tiến từ từ, tìm sự an nhàn dễ dãi, chuyển động chậm chạp.

- Mặt khác cũng xuất hiện bộ phận nôn nóng muốn có ngay những bước đi nhảy vọt, trong khi điều kiện về nhân lực, tài lực... chưa cho



phép; từ đó đôi khi xuất hiện những chỉ tiêu nặng ý chí; những giải pháp không thực hiện được.

- Việc tuyên truyền, động viên, nhắc nhở thi đua có nơi, có lúc bị coi nhẹ. giá trị khen thưởng vẫn nặng động viên tinh thần là chính; trong khi cuộc sống vật chất của nhiều cán bộ, sinh viên còn không ít khó khăn. Có nhiều trường hợp cán bộ không muốn kê khai thành tích để được cấp trên khen thưởng vì coi đó là việc nặng hình thức, chưa thấy hết ý nghĩa phong trào thi đua khen thưởng.

Những tồn tại, khiếm khuyết như vừa nêu có nguyên nhân chủ quan trong nhận thức của từng cán bộ, nhưng có trách nhiệm không nhỏ của cán bộ lãnh đạo ở các cương vị chủ chốt. Kinh nghiệm cho thấy, ở đâu cán bộ lãnh đạo thật sự quan tâm đến phong trào thi đua, luôn hướng tập thể vào con đường phát huy sáng kiến, giải phóng năng lực sáng tạo, quyết tâm đổi mới... thì tình hình ở đó sáng sủa hẳn, khí thế thi đua vượt trội. Phần lớn các đơn vị của ĐHQG-HCM đã làm tốt theo hướng này. Mặt khác, kinh nghiệm cho thấy ở đâu mỗi cán bộ, sinh viên tự giác nhận thức được ý nghĩa của công tác thi đua khen thưởng, tự nguyện phấn đấu vì lợi ích chung và vì sự tiến bộ của bản thân, thì ở đó phong trào sẽ được lan tỏa sâu rộng trong tập thể, và có khí thế mạnh. Song như đã nói, tình hình còn không đều nhìn trong phạm vi toàn ĐHQG-HCM cũng như ở từng đơn vị.

## **B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG GIAI ĐOẠN 2006-2010.**

### **1. Mục tiêu chung của kế hoạch trung hạn 2006-2010**

Trong giai đoạn 2006-2010, ĐHQG-HCM tiếp tục được giao sứ mệnh làm nòng cốt trong hệ thống GDĐH Việt Nam, là đơn vị tiên phong thực hiện đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục và hội nhập quốc tế. Tăng tốc trong lĩnh vực xây dựng cơ bản và tăng cường trang thiết bị hiện đại để hoàn thành cơ

bản một đô thị đại học mang tầm vóc hiện đại tại khu quy hoạch Thủ Đức - Dĩ An. Tập trung đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp dạy và học, phương thức quản lý quá trình đào tạo để nâng cao chất lượng tiếp cận chuẩn quốc tế. Phát triển môi trường thuận lợi nhằm khơi dậy tiềm năng và có bước chuyển đột phá trong nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.

Đến năm 2010, ĐHQG-HCM trở thành trung tâm đào tạo - nghiên cứu khoa học - chuyển giao công nghệ mạnh của cả nước; chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học các lĩnh vực mũi nhọn tiếp cận chuẩn mực khu vực và quốc tế; có những đóng góp nổi bật cho sự phát triển KT-XH, đặc biệt là ở khu vực phía Nam của đất nước.

### **2. Mục tiêu yêu cầu của công tác thi đua khen thưởng 2006-2010**

Mục tiêu công tác thi đua khen thưởng là tạo động lực mạnh mẽ cho toàn thể cán bộ sinh viên ĐHQG-HCM tự giác và tích cực tham gia phong trào thi đua yêu nước, mọi người đều nỗ lực vượt bậc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, mọi đơn vị đều đạt được các chỉ tiêu của kế hoạch chiến lược trung hạn giai đoạn 2006-2010, phát triển ĐHQG-HCM thành đại học từng bước tiếp cận và sánh ngang với các đại học có uy tín trong khu vực và thế giới.

#### **3. Một số giải pháp cơ bản**

Để khắc phục nhược điểm, phát huy ưu điểm, đưa phong trào thi đua yêu nước của ĐHQG-HCM tiếp tục có bước chuyển biến mới về chất, trong thời gian sắp tới, ĐHQG-HCM sẽ thực hiện các chương trình hành động như sau:

● Một là: Tiếp tục tuyên truyền vận động, có sự phối hợp chặt chẽ với chính quyền, Đoàn thể dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, làm cho mỗi cán bộ, sinh viên thấy rõ thi đua là động lực lớn mang đến cho mỗi người vinh dự, hạnh phúc và thành đạt, tất cả đều tích cực tự giác tham gia sâu phong trào, khắc phục hiện tượng hưởng ứng thi đua không

đều trong ĐHQG-HCM.

● Hai là: Phát huy thành quả của phong trào thi đua vừa qua, ĐHQG-HCM gắn chặt hơn nữa công tác thi đua khen thưởng với hoạt động cụ thể của mỗi người, mỗi đơn vị, lấy việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và tinh thần tập thể làm thước đo, bình chọn, đánh giá phong trào.

● Ba là: chuẩn bị đánh giá nghiêm túc, khách quan việc thực hiện chiến lược trung hạn phát triển ĐHQG-HCM giai đoạn 2001 - 2005, xây dựng và thông qua chiến lược giai đoạn 2006 - 2010. Trong phạm vi từng đơn vị, tiếp tục xây dựng kế hoạch từng năm, từng học kỳ. Tất cả cán bộ viên chức, CBGD đều có kế hoạch thật khoa học trên cơ sở quán triệt kế hoạch chung của đơn vị mình.

● Bốn là: phấn đấu mạnh mẽ để trong năm học 2005 - 2006 hoàn thành tốt hơn một số chỉ tiêu đang còn ở mức độ chưa cao như: cải tiến phương pháp giảng dạy, đánh giá kiểm định chất lượng đào tạo, tăng cường trang thiết bị đào tạo và nghiên cứu khoa học, giải phóng mặt bằng toàn khu vực Thủ Đức-Dĩ An, đẩy nhanh hơn tốc độ xây dựng cơ bản, tăng mạnh cán bộ đầu đàn.

● Năm là: Huy động tinh thần và phát huy năng lực sáng tạo toàn thể đội ngũ, xây dựng và thực hiện chiến lược trung hạn giai đoạn mới giai đoạn 2006 - 2010, với mục tiêu tổng quát là: củng cố vị trí, vai trò nòng cốt trong hệ thống giáo dục đại học VN; phấn đấu đến 2010 ĐHQG-HCM chứng minh rõ rệt khả năng đã và đang đuổi kịp các đại học có uy tín trong khu vực và quốc tế ở một số lĩnh vực đào tạo và nghiên cứu mũi nhọn, ở một số bộ phận, một số cơ sở cụ thể. Các công trình, hạng mục xây mới đảm bảo tiếp cận được trình độ Quốc tế - Khu vực và vượt kế hoạch Nhà Nước giao về mặt thời gian. Ngoài trường ĐHBK đang được đề nghị phong tặng danh hiệu anh hùng trong thời kỳ đổi mới, phấn đấu có thêm ít nhất một đơn vị nữa đủ điều kiện đề nghị

*(Xem tiếp trang 20)*

**Chào mừng Đại hội Thi  
đua Yêu nước ĐHQG-HCM  
lần 2 (2001-2005)**

# 5 năm phong trào thi đua Viện Môi trường Tài nguyên (2000-2005)

**T**rong 5 năm từ 2000 đến 2005, Viện đã không ngừng phát triển về nhiều mặt theo chức năng nhiệm vụ được giao là: Nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; Đào tạo Sau đại học; thực hiện các dịch vụ về tư vấn và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường và triển khai quan trắc môi trường khu vực Trạm 3.

Với lực lượng CB-VC của Viện là 62 người, từ năm 2000 - 2005, Viện Môi trường và Tài nguyên đã không ngừng phấn đấu, nỗ lực để thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra.

## **NHỮNG KẾT QUẢ CỦA PHONG TRÀO THI ĐUA TẠI VIỆN MT-TN**

### **\* Đào tạo**

Viện đã đào tạo tốt nghiệp 127 thạc sỹ Kỹ thuật môi trường; 4 TS ngành công nghệ nước và nước thải (đều đạt loại tốt nghiệp xuất sắc), 1 đã bảo vệ cấp cơ sở; hiện nay đang đào tạo 6 tiến sĩ ngành Công nghệ nước và nước thải sẽ bảo vệ luận án tiến sỹ năm 2005; 70 thạc sỹ thuộc các chuyên ngành Công nghệ nước và nước thải.

Năm 2005, Viện tuyển mới 9 NCS và 63 học viên cao học thuộc các chuyên ngành: Công nghệ nước và nước thải, Quản lý Môi trường, Sử dụng và bảo vệ tài nguyên môi trường.

Bên cạnh đào tạo chính qui, Viện cũng tổ chức thành công khóa học ngắn hạn về "Ô nhiễm không khí ở đô thị" với sự tham gia giảng dạy của 2 Giáo sư Thụy Sĩ và 3 cán bộ VN. Với hơn 40 học viên tham gia từ Hà Nội, Đắk Lắk, Đà Nẵng, Bình Thuận, TP.Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Tiền Giang, Long An,...

Để phục vụ cho công tác đào tạo, Viện đã xuất bản và phát hành



**Viện Môi trường Tài nguyên thuộc ĐHQG-HCM được thành lập năm 1996 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Được sự chỉ đạo của Ban Giám đốc ĐHQG-HCM và hỗ trợ của trường ĐH Bách Khoa, với sự nỗ lực của CBVC, năm 2000 Viện đã xây dựng cơ sở vật chất và hình thành các phòng thí nghiệm trên cơ sở đầu tư của Nhà nước và dự án hợp tác quốc tế với Thụy Sĩ.**

5 đầu sách bao gồm: Vi sinh vật môi trường, Ô nhiễm không khí, Bảng tra thủy lực tiêu chuẩn xây dựng, Xử lý nước thải công nghiệp. Các sách này đã và đang phục vụ rất kịp thời cho nhu cầu tham khảo tài liệu của học viên ở các bậc đại học, sau đại học trong và ngoài ĐHQG-HCM.

### **Nghiên cứu khoa học**

Trong 5 năm qua, Viện đã thực hiện 4 đề tài cấp Nhà nước; 8 nhiệm vụ KHCN của Cục Môi trường giao, 21 đề tài cấp tỉnh/thành phố, 3 đề tài đối ứng hợp tác quốc tế, 32 đề tài cấp Bộ/cấp ĐHQG và 24 đề tài

cấp Viện. Có thể nói, nhiều đề tài nghiên cứu của Viện đã đi vào phục vụ cuộc sống như các trạm xử lý nước sạch nông thôn, các trạm xử lý nước thải, phục vụ quy hoạch kinh tế xã hội vùng cửa sông...

Để tạo điều kiện phổ biến và trao đổi học thuật, trong 5 năm qua, Viện đã tổ chức hoặc phối hợp tổ chức 15 hội thảo với các qui mô khác nhau. Các hội thảo đã đóng góp vào việc khẳng định vai trò, vị trí của Viện, góp phần nâng cao uy tín của ĐHQG-HCM trong hoạt động bảo vệ môi trường khu vực phía Nam.

Dù số lượng cán bộ khoa học có trình độ cao không nhiều, nhưng 5 năm qua, Viện cũng đã công bố được 6 bài báo đăng tạp chí khoa học ngoài nước; 11 bài đăng tạp chí khoa học trong nước và có 17 bài tham dự hội nghị khoa học cấp ngành / cấp khu vực trong và ngoài nước.

Trong 5 năm qua, Viện đã tổ chức được nhiều sinh hoạt học thuật, tăng cường sự giao lưu hiểu biết lẫn nhau giữa các cán bộ khoa học, giúp tạo điều kiện hình thành các nhóm nghiên cứu liên ngành phù hợp với đặc điểm của ngành môi trường.

#### **Triển khai ứng dụng KHKT, chuyển giao công nghệ**

Từ năm 2000 đến nay, Trung tâm Công nghệ Môi trường trực thuộc Viện đã ký kết và thực hiện việc triển khai nhiều hợp đồng ứng dụng tiến bộ KHKT, chuyển giao công nghệ, thông qua đó, góp phần nâng cao đời sống CB-CNV, đóng góp một phần đáng kể vào quỹ hoạt động thường xuyên của Viện, đồng thời qua hoạt động này cán bộ giảng dạy của Viện đã có những bài giảng rất thực tế, gắn kết chặt chẽ giữa giảng dạy về lý thuyết và thực hành trong công tác đào tạo.

Về mặt này, có thể đánh giá là phong trào thi đua của Viện có những thành tựu có ý nghĩa, giúp cho Viện làm tròn chức năng cầu nối giữa ĐHQG-HCM và thực tiễn sản xuất, giúp cho khoa học công nghệ gắn liền với thực tế, đưa khoa học vào phục vụ cuộc sống, góp phần vào việc hình thành thị trường

KHCN theo chủ trương của Đảng và Nhà nước.

Các kết quả cụ thể của công tác chuyển giao công nghệ qua các năm như sau (Xem bảng):

#### **Xây dựng duy trì và phát triển hệ thống phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn ISO 17025**

Một trong những thành tựu quan trọng trong phong trào thi đua 5 năm qua ở Viện MT-TN là đã xây dựng, duy trì hoạt động và phát triển hệ thống phòng thí nghiệm phân tích môi trường đạt tiêu chuẩn ISO 17025. Tích hợp những đầu tư của nhà nước và của Thụy Sĩ, đầu tư bồi dưỡng đội ngũ kỹ thuật viên, tổ chức cho các nhóm chuyên đề hoạt động. . . đến nay hệ thống PTN phân tích môi trường của Viện đã đạt trình độ tiên tiến nhất ở khu vực phía Nam, hơn 50 chỉ tiêu phân tích đạt chứng nhận tiêu chuẩn ISO 17025. Điều quan trọng nhất là hệ thống phòng thí nghiệm được đưa vào sử dụng, phục vụ cho công tác phân tích môi trường, từ đó, có nguồn kinh phí vận hành, bảo dưỡng, sử dụng có hiệu quả kinh phí đầu tư của Nhà nước.

#### **Xây dựng đội ngũ cán bộ giảng dạy, nghiên cứu**

Viện đã tích cực thực hiện đề án "Quy hoạch bồi dưỡng và đào tạo CB-CC của Viện 2002-2007" do Giám đốc ĐHQG-HCM phê duyệt. Tận dụng nguồn kinh phí từ dự án hợp tác quốc tế, đã xét cử 4 cán bộ đi đào tạo thạc sỹ ở các nước Canada, Thái Lan, Thụy Sĩ, Hà Lan; 5 cán bộ đào tạo tiến sỹ ở Thụy Sĩ, Nhật, Áo, Thái Lan; tổ chức 4

lớp tiếng anh cho 22 cán bộ của Viện; tổ chức cho 3 cán bộ đi học tiếng Anh (2 tháng) tại New Zealand; cử 6 cán bộ đi tham quan khảo sát các PTN về môi trường của Singapore (1 tuần); cử 3 cán bộ tham gia khoá tập huấn ngắn hạn ở Indonesia, Thái Lan.

Từ năm 2000-2005 Viện đã thường xuyên cử cán bộ tham gia các chương trình nâng cao trình độ với các chuyên ngành Tài nguyên và Môi trường: Đã đào tạo trong nước 9 thạc sỹ, 2 tiến sỹ; đang đào tạo 7 thạc sỹ, 4 tiến sỹ.

Các hoạt động của các tổ chức Đảng, Đoàn thể

Từ chỗ chỉ có một đảng viên, trong 5 năm, chi bộ Viện đã tiếp nhận thêm 3 đảng viên chuyển đến, kết nạp được 7 đảng viên mới nâng tổng số đảng viên là 11 ngoài ra còn 2 hồ sơ đang chờ xem xét kết nạp; sử dụng công tác phát triển Đảng có kết quả là nhờ sự hoạt động tốt của các đoàn thể.

Công đoàn và đoàn Thanh niên lập kế hoạch tổ chức sinh hoạt theo đúng các quy định của tổ chức Đoàn thanh niên và Công đoàn, với nội dung thiết thực như tổ chức hội thi mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, hội thi mừng Đảng mừng Xuân, tọa đàm nhân ngày 8/3, tổ chức chiếu phim tư liệu về chiến dịch Điện Biên Phủ, tổ chức hành trình về nguồn ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, phát động đợt thi đua đặc biệt chào mừng các ngày lễ lớn trong năm 2005, tham gia tích cực cuộc thi tìm hiểu "60 năm nước CHXHCN Việt Nam";

STT	NĂM	SỐ HỢP ĐỒNG	TỔNG DOANH THU
1	2000	90	5.336.316.867
2	2001	74	3.944.268.530
3	2002	99	3.084.219.619
4	2003	85	6.294.977.856
5	2004	63	2.773.445.675
6	Đến tháng 6/2005	18	2.900.306.125
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>429</b>	<b>24.333.534.672</b>

Đoàn Thanh niên xây dựng chương trình hành động, tạo điều kiện để thanh niên phấn đấu phát huy năng lực qua đó chọn người giỏi thiêu cho Đảng. Công đoàn xây dựng chương trình hành động, lập kế hoạch đề xuất với lãnh đạo Viện tổ chức các biện pháp chăm lo quyền lợi chính đáng của cán bộ công nhân viên.

Chi bộ đảm bảo các sinh hoạt thường kỳ và thực hiện chế độ báo cáo theo qui định của Đảng uỷ ĐHQG-HCM; Chi bộ đã hoàn tất công tác phân tích cơ sở Đảng và phân tích chất lượng đảng viên. Kết quả: Chi bộ được công nhận là chi bộ trong sạch vững mạnh và 100% đảng viên đạt chất lượng.

### THUẬN LỢI KHÓ KHĂN

Là một Viện nghiên cứu đầu tiên của ĐHQG-HCM, mô hình hoạt động còn rất mới mẻ, cơ sở vật chất còn khiêm tốn. Trong 5 năm qua, phong trào thi đua của Viện đạt được những thành tích trên đây là nhờ các thế mạnh và thời cơ thuận lợi sau đây:

- Viện được sự quan tâm chỉ đạo và hỗ trợ có hiệu quả của ĐHQG-HCM, Bộ Tài nguyên Môi trường và giúp đỡ của các đơn vị bạn trong ĐHQG-HCM.

- Toàn thể CBVC ý thức rất rõ về chức năng, nhiệm vụ của Viện trong ĐHQG-HCM, đoàn kết cùng

nhau hoàn thành nhiệm vụ.

- Phần lớn CBVC trong Viện có tuổi đời còn trẻ, năng động, có ý chí vươn lên trong học tập và các hoạt động khác.

- Bảo vệ môi trường trở thành một nhiệm vụ quan trọng trong quá trình công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước. Vì vậy trong xã hội đã hình thành một thị trường KHCN rộng. Gần mười năm hoạt động, ít nhiều, Viện cũng được biết đến trong thị trường KHCN Môi trường, Viện vẫn duy trì được mối quan hệ tốt với nhiều khách hàng truyền thống trong công tác phân tích thí nghiệm, có mối quan hệ rộng rãi với các địa phương trong vùng Đông Nam bộ và Tây Nam bộ.

- Phần lớn cán bộ ở các Sở, ngành địa phương là sinh viên và học viên cũ của Viện, vì vậy, trong hoạt động, Viện cũng có nhiều thuận lợi trong việc tạo mối quan hệ công tác với các địa phương trên địa bàn trú đóng.

Với những mặt mạnh và thuận lợi đó, được sự chỉ đạo của ĐHQG-HCM, năm 2004 Viện đã phát động đợt thi đua đặc biệt chào mừng các ngày lễ lớn trong năm 2005 và hưởng ứng Hội nghị thi đua toàn quốc lần thứ 7.

Kết quả của đợt thi đua đặc biệt, Viện đã chọn ra được 5 giảng viên giỏi; 8 chiến sỹ thi đua cấp

cơ sở; 22 lao động xuất sắc và 15 lao động giỏi. Về tập thể có 2 tập thể lao động giỏi; 6 tập thể lao động xuất sắc trong đó có 3 tập thể đề nghị ĐHQG-HCM tặng bằng khen.

Có thể đánh giá rằng tuy quy mô Viện còn nhỏ, nhưng phong trào thi đua đã đi vào nề nếp. Công đoàn cùng với Chính quyền đã xây dựng các chỉ tiêu thi đua, hàng năm tiến hành bình xét đúng quy trình từ tổ công đoàn lên Hội đồng thi đua Viện, vì vậy việc bình xét thi đua đều được thực hiện một cách công bằng, sát thực tế, từ đó tạo ra động lực thi đua mạnh mẽ.

Với những thành tựu đạt được tuy còn khiêm tốn so với các đơn vị khác trong ĐHQG-HCM như so với quá trình hình thành và phát triển ngắn, những thành tích của Viện là rất đáng trân trọng và nhận được sự khen thưởng động viên của ĐHQG-HCM

Bên cạnh các điểm mạnh và thuận lợi có được, phong trào thi đua của Viện cũng bộc lộ một số mặt yếu và các thách thức

- Trên một số mảng chuyên môn, lực lượng cán bộ khoa học còn mỏng, thiếu cán bộ đầu đàn để có thể phát huy hết các năng lực tiềm tàng của Viện nhằm đóng góp tích cực vào mục tiêu chung của ĐHQG-HCM là trở thành một trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học chất lượng cao.

- Sự gắn kết của Viện và giới doanh nghiệp chưa tương xứng với tiềm năng hiện có. Lẽ ra Viện có thể làm tốt hơn nữa công tác chuyển giao công nghệ và có tác động mạnh mẽ hơn với công cuộc bảo vệ môi trường của toàn xã hội hiện nay.

- Là một đơn vị hành chính sự nghiệp, phần lớn cán bộ xuất thân từ giảng viên. Kinh nghiệm tiếp cận thực tiễn còn ít. Việc tham gia thị trường KHCN môi trường hiện nay chịu sự cạnh tranh gay gắt bởi sự ra đời của các công ty tư nhân, vì vậy các hoạt động chuyển giao công nghệ cũng có nhiều hạn chế so với trước đây.

(Xem tiếp trang 32)



# 5 năm phong trào thi đua Bộ môn văn học Việt Nam và lý luận văn học Khoa ngữ văn & Báo chí



## - Đặc điểm chung

Bộ môn Văn học Việt Nam và Lý luận văn học là một trong 6 bộ môn của Khoa Ngữ văn và Báo chí, được thành lập ngày 20-10-1994 theo quyết định số 966/TCCB của Hiệu trưởng Trường Đại học Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh. Hiện có 12 cán bộ, trong đó có 2 Phó Giáo sư-Tiến sĩ, 3 tiến sĩ, 1 thạc sĩ, 3 giảng viên và 3 trợ giảng.

## - Thành tích

### Về đào tạo

Bộ môn Văn học Việt Nam và LL văn học không thật đông, nhưng đã đảm đương một khối lượng công việc giảng dạy lớn bao gồm nhiều hệ: cử nhân, cử nhân tài năng, sau đại học, phổ thông năng khiếu. Tất cả các cán bộ trong Bộ môn đều làm việc với tinh thần nhiệt tình, ý thức trách nhiệm cao.

### Đào tạo bậc Cử nhân (Đại học):

Bộ môn phụ trách giảng dạy cho các ngành Văn học, Ngôn ngữ học, Hán Nôm, tổng cộng khoảng 30 môn học với khoảng 90 đơn vị học trình tức khoảng 1200 tiết. Tham

gia quản lý và giảng dạy hệ Cử nhân tài năng thuộc Đại học Quốc gia TP. HCM, môn Văn Trường Phổ thông Năng khiếu (ĐHQG-HCM).

### Đào tạo bậc Sau đại học:

Đào tạo ngành Văn học Việt Nam (Cao học) và ngành Lý thuyết và lịch sử văn học (Nghiên cứu sinh). Trong 5 năm qua, hướng dẫn gần 50 luận văn cao học, gần 20 đề tài nghiên cứu sinh.

Đào tạo bậc Thạc sĩ (Cao học) chuyên ngành Văn học Việt Nam: Giảng dạy 18 học phần gồm 36 đơn vị học trình, 540 tiết.

Đào tạo bậc Tiến sĩ (NCS) chuyên ngành Lý thuyết và lịch sử văn học: Giảng dạy 21 học phần gồm 42 đơn vị học trình, 630 tiết.

Để đảm đương một khối lượng chương trình lớn như vậy, Bộ môn chúng tôi đã cố gắng làm việc, đồng thời mời các các giáo sư của Bộ môn đã về hưu các nhà giáo, các nhà khoa học có uy tín ở thành phố đến giảng dạy, với phương châm: làm sao có thể có được những người thầy tốt nhất cho mỗi môn học. Vì vậy mặc

dù đã có nhiều giáo sư về hưu nhưng lực lượng trong Bộ môn vẫn không bị hụt hẫng. Trên bục giảng có nhiều thế hệ các nhà giáo, nhà khoa học: từ thế hệ 70 tuổi, 60, 50 đến 40, 30.

### Về nghiên cứu khoa học

Về nghiên cứu khoa học, chúng tôi xác định đại học cũng chính là một cơ quan nghiên cứu khoa học, đồng thời muốn giảng dạy tốt, thì bản thân các nhà giáo phải đồng thời là các nhà nghiên cứu. Để tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học, các cán bộ trong Bộ môn đã cố gắng tận dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, giáo trình, dịch thuật của Trường, Đại học Quốc gia, Bộ để đẩy mạnh công tác nghiên cứu. Bên cạnh đó, thông qua Hội nghiên cứu và Giảng dạy văn học TP.HCM, liên kết với nhà xuất bản bên ngoài để đưa các công trình nghiên cứu ra phục vụ rộng rãi ngoài xã hội.

Công trình nghiên cứu, giáo trình do cán bộ trong Tổ biên soạn đã được ấn hành trong 5 năm qua:

- 15 đầu sách các loại

- Hơn 20 bài nghiên cứu khoa

học đăng trên các tạp chí chuyên ngành ở trung ương, Trường và thành phố.

- Một trong những trăn trở của Bộ môn chúng tôi là làm sao không để việc nghiên cứu đáp ứng những yêu cầu của chuyên ngành và không bị tụt hậu so với tình hình nghiên cứu thế giới. Chúng tôi cho rằng phải gấp rút bổ sung những gì còn thiếu bằng cách dịch, tổng thuật những thành tựu nghiên cứu quốc tế. Vì vậy chúng tôi đã tổ chức dịch, hội nghị khoa học, sau đó ra sách để phổ biến cho giới nghiên cứu chuyên ngành và học viên cao học, sinh viên năm cuối. Những hội nghị khoa học cấp Khoa do Bộ môn làm nòng cốt tổ chức và đồng tổ chức đã đi vào những vấn đề mới mẻ, có ý nghĩa khoa học thực sự với một kinh phí khiêm tốn, tiết kiệm do Trường hỗ trợ. Đó là các hội nghị cấp Khoa và Trường:

1. *Văn học quốc ngữ Nam Bộ*, năm 2001

2. *Văn học so sánh*, năm 2002

3. *Thơ - Nghiên cứu, lý luận phê bình*, 2003

4. *Huyền thoại và văn học* (5.2005)

Bên cạnh đó là các hội nghị nghiên cứu khoa học Trẻ hàng năm do Khoa, Trường tổ chức.

Từ các hội nghị ấy được sự giúp đỡ của Trường Đại học KHXH và NV HN và TP.HCM, Khoa chúng tôi đã xuất bản được các công trình:

1. *Văn học so sánh - Nghiên cứu và Dịch thuật*, Nxb Đại học Quốc gia HN, 2002, (có 5 cán bộ trong Tổ bộ môn tham gia)

2. *Thơ - nghiên cứu, lý luận, phê bình*, Nxb Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2003, (có 5 cán bộ trong Tổ bộ môn tham gia)

3. *Công trình Huyền thoại và Văn học* đang trong giai đoạn gấp rút hoàn chỉnh bản thảo và sẽ ra mắt đầu năm học tới đây.

Trong nghiên cứu khoa học chúng tôi quan tâm tới việc đáp ứng nhu cầu của thành phố và khu vực. Bộ môn đang thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp "Trọng điểm Đại học Quốc gia": "Khảo sát, đánh giá, bảo tồn văn học quốc ngữ

Nam Bộ cuối TK.XIX-đầu TK.XX. đây là công trình đại quy mô với sự tham gia của: 15 nhà nghiên cứu trong và ngoài Bộ môn; 9 cán bộ trẻ, 12 nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên khá giỏi năm cuối và hàng mấy chục cộng tác viên. Bộ sách gồm 20 tập, dự kiến hoàn thành vào năm học 2006 - 2007, hiện nay chúng tôi đã hoàn thành được 1/3 đoạn đường. Chúng tôi tin rằng qua công trình này, nhiều người nghiên cứu trẻ sẽ trưởng thành, nhiều NCS, học viên cao học sẽ được rèn luyện trong thực tiễn nghiên cứu. Điều ấy cũng phù hợp với định hướng nghiên cứu đào tạo của Trường, cũng như xu thế chung của các đại học lớn trên thế giới.

#### **VỀ XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG TRONG BỘ MÔN**

Sau một thời gian dài không giữ cán bộ trẻ, trong 5 năm qua được sự đồng ý của Khoa, Bộ môn đã giữ được 5 cán bộ trẻ nữa. Được Khoa giao trách nhiệm, Bộ môn đã tìm trong số các sinh viên năm cuối những người xứng đáng nhất để giữ lại Bộ môn. Đó là những sinh viên trong 3 thứ hạng đầu, có phẩm chất đạo đức tốt, có lòng say mê với công việc nghiên cứu, và giỏi ngoại ngữ. Quy trình làm việc công khai, có quá trình theo dõi lâu dài từ những năm trước. Tuyệt nhiên không để định kiến cá nhân xen vào.

Chúng tôi cũng rất quan tâm đến việc học tập, trao đổi, giao lưu quốc tế để phát triển chuyên môn. Trong năm năm qua, có 05 CB được cử đi công tác và học tập ở nước ngoài (PGS.TS. Huỳnh Như Phương, TS. Lê Tiến Dũng, PGS.TS. Nguyễn Thị Thanh Xuân, TS.Đoàn Lê Giang, ThS. Lê Thị Thanh Tâm).

Chúng tôi tin rằng Bộ môn sẽ trở thành một Bộ môn mạnh trong Khoa và Trường, đáp ứng yêu cầu nghiên cứu và giảng dạy của chuyên ngành.

Các danh hiệu thi đua đã đạt được (tính từ năm 2000 đến nay)

Tập thể và các cá nhân trong tổ đã được khen tặng như sau:

- Bằng khen của Thủ tướng

chính phủ tháng 2/2005

- Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo (2002- 2003)

- 2 Bằng khen của Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh (2000 - 2001; 2001 - 2002)

- 2 Huân chương Lao động hạng Nhất (GS Hoàng Như Mai, GS Lê Đình Ky)

- 2 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (GS. Nguyễn Lộc, GS. Mai Cao Chương)

- 5 Huy chương vì sự nghiệp giáo dục (GS. Hoàng Như Mai, GS. Lê Đình Ky, GS. Nguyễn Lộc, GS. Mai Cao Chương, GVC Lê Cẩm Hoa)

- 2 danh hiệu Nhà giáo nhân dân (GS. Hoàng Như Mai, GS. Lê Đình Ky)

- 3 danh hiệu Nhà giáo ưu tú trên tổng số 4 danh hiệu Nhà giáo ưu tú của Khoa

- 2 được phong hàm Giáo sư trên tổng số 3 giáo sư của Khoa

- 4 được phong hàm Phó Giáo sư trên tổng số 7 phó giáo sư của Khoa

- 1 được phong tặng Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố (PGS. Mai Cao Chương)

- 2 được phong tặng CSTĐ cấp cơ sở (PGS. Mai Cao Chương, PGS. Nguyễn Lộc)

- 1 CBGD giỏi 5 năm liền (1991-1996) của ĐHQG (PGS. Mai Cao Chương)

- CBGD giỏi 2004-2005 của ĐHQG (PGS. Huỳnh Như Phương, TS. Lê Tiến Dũng, PGS.TS. Nguyễn Thị Thanh Xuân, TS. Đoàn Lê Giang, GV. Võ Văn Nhơn...).

- Năm học 2004 - 2005, tổ bộ môn đã đề nghị xét tặng các danh hiệu: Giảng viên Giỏi cấp Đại học Quốc gia, Chiến sĩ thi đua cho các cán bộ sau: PGS. TS. Huỳnh Như Phương, TS. Lê Tiến Dũng, PGS.TS. Nguyễn Thị Thanh Xuân...

Được sự quan tâm, tin tưởng và tạo điều kiện làm việc của BCN Khoa, Bộ môn Văn học VN và Lý luận văn học đã đạt được một số thành tích kể trên. Chúng tôi sẽ tiếp tục phát huy sức mạnh tập thể, để làm được tốt hơn nữa công việc nghiên cứu và giảng dạy với trọng trách nặng nề mà Trường và Khoa giao phó.

**Chào mừng  
Đại hội Thi đua  
Yêu nước ĐHQG-HCM  
lần 2 (2001-2005)**

và giúp đỡ của các trường thành viên trong ĐHQG-HCM, đặc biệt là Trường Đại học Khoa học tự nhiên, cộng với sự nỗ lực cố gắng vượt bậc của tập thể các thầy cô giáo, cán bộ công nhân viên ít ỏi

hiện đang học cao học và NCS ở trong và ngoài nước (7 CBGD làm NCS, 15 CBGD & VC học cao học). Trong gần 5 năm qua, đội ngũ CBGD của Khoa tăng 375%. Với sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Giám



## **5 NĂM PHONG TRÀO THI ĐUA CỦA KHOA KINH TẾ- ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH**

**K**hoa Kinh tế trực thuộc Đại học quốc gia TP. HCM (ĐHQG-HCM) mới được thành lập. Trong gần 5 năm qua, Khoa Kinh tế đã có những bước phát triển vượt bậc cả về số lượng và chất lượng trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị mà Đảng ủy, Ban Giám đốc ĐHQG-HCM giao cho. Khoa Kinh tế khi mới thành lập chỉ có 12 cán bộ viên chức, cơ sở vật chất thiếu thốn, chưa có cơ sở làm việc riêng, đời sống cán bộ viên chức còn nhiều khó khăn v.v... Trong bối cảnh đó, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám đốc và các Ban chuyên môn của ĐHQG-HCM, sự ủng hộ

và nỗ lực ban đầu, khó khăn từng bước được khắc phục, nhiệm vụ xây dựng và phát triển Khoa trong gần 5 năm qua đã bước đầu đạt được một số thành tích đáng phấn khởi, đặc biệt là việc triển khai thực hiện 3 mũi đột phá của ĐHQG-HCM.

### **\* Về xây dựng đội ngũ cán bộ công chức**

Cùng với sự phát triển và lớn mạnh của Khoa, đội ngũ cán bộ công chức từ 12 CBVC (đầu năm 2001) đến tháng 7/2005 Khoa đã có 87 CBVC. Trong đó CBGD là 65 người, gần 100% CBGD có trình độ trên đại học (1 GS, 2 PGS, 1 TSKH, 18 TS, 27 Th.S, 08 đang theo học cao học). Số CBGD trẻ của Khoa

đốc, Ban Tổ chức - cán bộ, Khoa đã khẩn trương hoàn thành "Quy hoạch đội ngũ cán bộ công chức đến năm 2007", đã được Giám đốc ĐHQG-HCM phê duyệt. Trên cơ sở đó, Khoa đã tăng cường việc tuyển dụng và tiếp nhận đội ngũ CBVC, đặc biệt là đội ngũ CBGD có trình độ cao. Đồng thời với việc xây dựng đội ngũ, cơ cấu tổ chức của Khoa ngày càng được mở rộng và hoàn thiện. Đến nay Khoa đã có 4 phòng, 7 Bộ môn, Đảng bộ, Công đoàn, Đoàn thanh niên và hội sinh viên. Nhận thức rõ nhân tố quyết định chất lượng đào tạo là đội ngũ giảng viên, Khoa luôn chú trọng đến việc tuyển chọn, tiếp nhận, đào tạo, bồi

dưỡng và bố trí một cách hợp lý, bước đầu phát huy được vai trò và năng lực của của đội ngũ CBVC. Đội ngũ CBVC luôn có sự đoàn kết, ý thức trách nhiệm cao trong công tác, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

#### \* Về xây dựng cơ sở vật chất

Mặc dù cơ sở vật chất của Khoa chủ yếu dựa vào cơ sở của Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Khoa đã chủ động bố trí sắp xếp phòng làm việc cho các phòng, bộ môn, trang bị cơ sở vật chất kịp thời để phục vụ tốt cho việc thực hiện những công việc trước mắt của Khoa. Trong gần 5 năm qua, Khoa đã thực hiện tốt công tác kế hoạch tài chính, đảm bảo đúng nguyên tắc thu chi, thu nhập và đời sống của CBVC hàng năm đều tăng lên. Khoa kinh tế là đơn vị đầu tiên trong ĐHQG-HCM thực hiện Nghị định 10/CP của Chính phủ một cách tương đối đầy đủ. Khoa đã xây dựng và ngày càng hoàn chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ.

Công tác quản lý của Khoa bước đầu đã được tin học hóa, Khoa đã hoàn tất phần mềm chương trình quản lý đào tạo, quản lý tài chính, quản lý cán bộ công chức, xây dựng trang Web... Khoa đã xây dựng và được phê duyệt "Bản quy hoạch xây dựng 1/500 và thiết kế cơ sở tòa nhà chính của Khoa Kinh tế - Luật".

#### \* Công tác đào tạo, NCKH và HTQT

Năm học 2001-2002, Khoa Kinh tế đào tạo 3 chuyên ngành với chỉ tiêu 300 SV hệ chính quy, đến nay Khoa đã có 8 chuyên ngành đại học trên cả 2 lĩnh vực: Kinh tế và Luật với 3033 SV hệ chính quy, 4 chuyên ngành đào tạo sau đại học trong đó có 2 chuyên ngành đào tạo trình độ tiến sĩ, hiện nay Khoa có 250 HV

cao học, 21 NCS. Đặc biệt số học viên cao học và NCS khóa 1 ra trường được đánh giá có chất lượng cao. Khoa tập trung xây dựng và hoàn chỉnh chương trình đào tạo trên cơ sở tiếp thu và chọn lọc chương trình đào của các trường Đại học có uy tín trong và ngoài nước; nhất là chương trình đào tạo theo hệ thống học chế tín chỉ. Có thể nói đây là thành tích nổi bật trong công tác đào tạo của Khoa Kinh tế ĐHQG-HCM trong thời gian qua. Đội ngũ CBGD tích cực nỗ lực đổi mới phương pháp giảng dạy, các phương tiện giảng dạy hiện đại đã được sử dụng một cách phổ biến như máy Projeter, máy Overhead... Khoa đặc biệt chú trọng công tác biên soạn và xuất bản giáo trình, sách tham khảo, tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập, đề cương bài giảng v.v... Đến nay giáo trình các môn học khối kiến thức cơ bản do Khoa đảm nhiệm đã được phủ kín. Đã có 15 giáo trình đã được xuất bản ở các nhà xuất bản (chủ yếu là NXB - ĐHQG).

Công tác nghiên cứu khoa học được coi là nhiệm vụ và là tiêu chuẩn để đánh giá và bình xét thi đua hàng năm đối với cán bộ giảng

dạy. Trong thời gian qua, Khoa đã tổ chức thành công 6 cuộc hội thảo khoa học lớn trong nước và quốc tế. Chủ trì và tham gia 5 đề tài cấp Bộ, 10 đề tài nghiên cứu cấp cơ sở. Phong trào nghiên cứu khoa học trong sinh viên ngày càng sôi động và bước đầu đạt được những thành tích đáng khích lệ. Đặc biệt trong năm học 2003 - 2004 và 2004 - 2005 Bộ môn Tài chính - Ngân hàng đã chủ động liên kết tham gia Dự án nâng cao năng lực cạnh tranh Việt Nam (VNCI) là dự án phát triển kinh tế do cơ quan phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) tài trợ với kinh phí gần 1 tỷ đồng.

Công tác hợp tác quốc tế trong gần 5 năm qua đã được mở rộng, tạo được mối quan hệ tốt giữa Khoa với các trường đại học, viện nghiên cứu và các tổ chức trong nước và trên thế giới trong việc nghiên cứu khoa học, trao đổi giảng viên, học viên, liên kết đào tạo...

#### \* Công tác đoàn thể

Hoạt động của tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong 5 năm qua cũng đã đạt được nhiều thành tích đáng phấn khởi. Nét nổi bật trong hoạt động của các đoàn thể là triển



khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động mang tính xã hội rộng lớn như: Hội thi Olympic các môn khoa học Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, Chiến dịch tình nguyện mùa hè xanh, phong trào văn nghệ, thể thao trong CBVC và sinh viên của ĐHQG-HCM... Trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của mình, Chi bộ Đảng, Công đoàn, Đoàn TN hàng năm luôn giữ vững danh hiệu tiên tiến, xuất sắc. Tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn TN phát triển và lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Đặc biệt là tổ chức Đảng, từ 1 chi bộ với 9 đảng viên ban đầu, đến nay trở thành Đảng bộ cơ sở với 37 đảng viên, trong đó có 12 đảng viên mới được kết nạp là sinh viên.

Với những thành tích đã đạt được trong gần 5 năm qua, tập thể và các cá nhân của Khoa đã vinh dự được nhận nhiều danh hiệu thi đua cao quý của Đảng và Nhà nước, của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của lãnh đạo ĐHQG-HCM trao tặng. Trong đó:

- Tập thể CBCC Khoa đã được nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (năm 2004), Bằng khen của Giám đốc ĐHQG-HCM (năm 2002, 2003).

- Tập thể Bộ môn: Kinh tế học, Kinh tế đối ngoại, Tài chính - Ngân hàng, Phòng Đào tạo và QLSV, Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Phòng SDH, QLKH & HTQT được nhận Bằng khen của Giám đốc Đại học Quốc gia năm 2003, 2004.

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho PGS-TS. Nguyễn Văn Luân

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo cho: TS. Nguyễn Chí Hải, Th.S Hà Thanh Minh, Th.S Phạm Thị Hạ Nguyên, Bằng khen của Giám đốc ĐHQG-HCM cho PGS -TS. Nguyễn Văn Trinh, TS. Nguyễn Tiến Dũng.

- Chiến sĩ thi đua cấp ĐHQG cho PGS-TS. Nguyễn Văn Luân, TS. Nguyễn Tiến Dũng.

- Bằng khen của Chủ tịch UBND

TP. HCM cho Ban chủ nhiệm Khoa năm 2003, năm 2004 và 2005.

- Chi bộ được Đảng bộ ĐHQG-HCM tặng cờ Chi bộ trong sạch vững mạnh 4 năm liền.

- Công đoàn được nhận Bằng khen và giấy khen của BCH Công đoàn ĐHQG-HCM.

- Đoàn thanh niên nhận lá cờ đầu công tác Đoàn và phong trào sinh viên học sinh THCN khối các đơn vị Đoàn cơ sở. Đặc biệt đã đạt giải nhất trong đợt Hội thi Olympic các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh năm 2002 và giải nhì năm 2005. Chính vì vậy, cũng đã góp phần tạo được uy thế và danh tiếng của Khoa trong xã hội.

Thành tích của tập thể và cá nhân Khoa Kinh tế trong 5 năm qua thể hiện bằng con số tổng hợp kèm theo trong các bản phụ lục.

Hội nghị tổng kết 5 năm phong trào thi đua Khoa Kinh tế (2001 - 2005) biểu dương, tôn vinh những

## GIÁM ĐỐC ĐHQG-HCM KÝ QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN HỌC VỊ VÀ CẤP BẰNG TIẾN SĨ QUÝ 3/2005

Ngày 05/8/2005, Giám đốc Đại học Quốc gia Tp.HCM (ĐHQG-HCM) đã ký Quyết định công nhận học vị và cấp bằng tiến sĩ cho ba nghiên cứu sinh đã bảo vệ thành công luận án tiến sĩ cấp Nhà nước. Danh sách gồm có:

### I. TRƯỜNG ĐH KHOA HỌC XÃ HỘI & NHÂN VĂN

#### 1. Bà Vũ Thị Ân

- Đề tài: "So sánh đặc trưng từ vựng của thơ mới với thơ truyền thống Việt Nam"

- Chuyên ngành : Ngôn ngữ học so sánh.

- Ngày bảo vệ: 02/02/2005.

#### 2. Ông Đình Điền

- Đề tài: "Xây dựng và khai thác kho ngữ liệu song ngữ Anh - Việt điện tử".

- Chuyên ngành : Ngôn ngữ học so sánh.

- Ngày bảo vệ: 02/03/2005.

### II. TRƯỜNG ĐH BÁCH KHOA

#### 3. Ông Trương Việt Anh

- Đề tài: "Hệ chuyên gia mờ vận hành hệ thống điện phân phối".

- Chuyên ngành : Mạng và hệ thống điện.

- Ngày bảo vệ: 29/03/2005

**BAN ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC**

tập thể, cá nhân tiêu biểu đã đạt những thành tích xuất sắc trong những năm qua. Điển hình là những tập thể và cá nhân sau:

+ Về tập thể: - Phòng Đào tạo và Quản lý sinh viên  
- Bộ môn Kinh tế học  
- Bộ môn Tài chính - Ngân hàng  
+ Về cá nhân: - GS-TS. Nguyễn Thị Cành

- PGS-TS. Nguyễn Văn Trinh

- Th.S Lâm Tường Thoại

Trong gần 5 năm thực hiện các mục tiêu cơ bản trong chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2001 - 2005 và triển khai thực hiện 3 mũi đột phá của ĐHQG-HCM, Khoa Kinh tế đã đạt được những thành quả cơ bản, huy động được công sức và trí tuệ của toàn thể CBVC, khắc phục những khó khăn trở ngại, hoàn thành xuất sắc những nhiệm vụ cơ bản trong giáo dục và đào tạo, tạo được uy thế và danh tiếng của Khoa trong hệ thống giáo dục và đào tạo quốc dân. Bước sang giai đoạn mới,

giai đoạn tiếp tục quá trình thực hiện các mục tiêu lớn của ĐHQG-HCM, Khoa Kinh tế phát huy hơn nữa những thành tích đã đạt được trong những năm qua, khắc phục những hạn chế thiếu sót, từng bước tháo gỡ những khó khăn trở ngại, phấn đấu thực hiện và hoàn thành một cách tốt nhất những nhiệm vụ và công tác trọng tâm trong những năm tiếp theo; Đó là:

1. Tiếp tục hoàn thiện chương trình đào tạo bậc ĐH và SDH theo hướng hiện đại và hội nhập quốc tế. Triển khai và thực hiện một cách triệt để quy trình đào tạo theo học chế tiến chỉ, đẩy mạnh việc biên soạn giáo trình, tài liệu học tập, sách tham khảo, đề cương bài giảng... Đặc biệt chú trọng giáo trình dùng cho khối kiến thức chuyên ngành đào tạo. Cải tiến và đổi mới về nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá chất lượng đào tạo.

Tiếp tục xây dựng chương trình mở những chuyên ngành đào tạo mới ở cả bậc đại học và sau đại học để hoàn thiện cơ cấu ngành đào tạo đối với khối ngành Kinh tế và Luật trong hệ thống đa ngành, đa lĩnh vực của ĐHQG-HCM.

2. Đẩy mạnh và nâng cao hơn nữa chất lượng giảng dạy, thực hiện một cách tốt nhất "Đề án xây dựng đội ngũ CBGD đến năm 2007" đã được GD ĐHQG-HCM phê duyệt. Về cơ bản phải đạt chỉ tiêu 80% CBGD có trình độ sau đại học, trong đó có 40% trình độ tiến sĩ.

3. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học trong cán bộ và sinh viên. Đây là một lĩnh vực quan trọng để khẳng định vị thế và uy tín của Khoa trong lĩnh vực kinh tế và luật trên địa bàn các tỉnh phía Nam nói riêng và cả nước nói chung. Để thực hiện tốt công tác nghiên cứu khoa học, Khoa khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cả tinh thần lẫn vật chất để CBGD có thời gian tập trung cho nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình, tài liệu học tập, sách tham khảo, chuyên khảo... Khuyến khích và tạo điều kiện cho sinh viên tham

gia nghiên cứu khoa học. Tổ chức tốt Hội nghị khoa học hàng năm theo hướng chất lượng, thiết thực và hiệu quả, để phục vụ cho việc nâng cao chất lượng đào tạo và góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội cho các tỉnh phía Nam và cả nước.

4. Đẩy mạnh công tác hợp tác và quan hệ quốc tế với các trường đại học có uy tín của nước ngoài trong đào tạo theo phương thức 2 + 2; 3 + 1; 1 + 1 và NCKH có tính thiết thực trong lĩnh vực kinh tế, luật. Nhất là trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay. Tranh thủ các dự án tài trợ của các chính phủ, các tổ chức quốc tế, các viện nghiên cứu, các trường đại học nước ngoài, các doanh nghiệp, các công ty về học bổng cho sinh viên, cho học viên cao học và nghiên cứu sinh, tạo nguồn lực tài chính, sách giáo trình, tài liệu học tập và nghiên cứu, trang thiết bị máy móc hỗ trợ giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học, xây dựng chương trình và đào tạo bồi dưỡng đội ngũ.

5. Về công tác tài chính và xây dựng cơ bản: Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị định số 10/CP

của Chính phủ về thu - chi tài chính trong các đơn vị sự nghiệp có thu. Đảm bảo thu nhập thực tế cho CBVC hàng năm đều tăng lên. Thực hiện tốt công tác tài chính theo quy định và các văn bản pháp quy của Nhà nước, quy chế chi tiêu nội bộ của Khoa. Tập trung xây dựng tòa nhà chính để sớm hình thành cơ sở của Khoa, toà nhà chính của Khoa bảo đảm chất lượng tốt, khang trang và hiện đại. Tiếp tục đầu tư một các đồng bộ trang thiết bị để phục vụ tốt cho việc giảng dạy và học tập.

Mục tiêu, kế hoạch trong những năm tới đặt ra cho Khoa Kinh tế là rất nặng nề, đòi hỏi mỗi cán bộ công nhân viên cùng toàn thể sinh viên phải nỗ lực cố gắng vượt bậc, với một khí thế mới, một quyết tâm mới để hoàn thành một cách tốt nhất các chỉ tiêu đã đề ra. Trên cơ sở những thành quả đã đạt được trong 5 năm qua (2001 - 2005), chúng ta tin tưởng Khoa Kinh tế sẽ thực hiện thắng lợi những chỉ tiêu, nhiệm vụ chiến lược phát triển trong giai đoạn mới giai đoạn 2006 - 2010 và những năm tiếp theo.

## Tổng kết phong trào thi đua...

(Tiếp theo trang 11)

Nhà nước phong tặng danh hiệu anh hùng thời kỳ đổi mới.

Sáu là : tiếp tục cải tiến công tác thi đua khen thưởng trong toàn ĐHQG-HCM trên tinh thần quán triệt Luật Thi đua - Khen thưởng, bám sát văn bản hướng dẫn của Hội đồng Thi đua Khen thưởng TW, mạnh dạn đề xuất những cách thức kịp thời tuyên dương xứng đáng các tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến xuất sắc, phát triển phong trào thi đua yêu nước đi vào chiều sâu, thực chất và thiết thực.

*Kính thưa Đại hội!*

Kính thưa tất cả các đồng chí!

Đạt được những thành tích có ấn tượng như vừa nêu, ngoài sự nỗ lực phấn đấu của tập thể và của từng cá nhân, ĐHQG-HCM luôn ghi sâu và biết ơn sự quan tâm chỉ

đạo giúp đỡ của Trung Ương, Chính Phủ, của UBND TP. HCM, tỉnh Bình Dương, của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của các ban ngành TW, địa phương, các trường bạn, của nhân dân và chính quyền địa phương nơi ĐHQG-HCM đặt trụ sở.

Cán bộ, sinh viên ĐHQG-HCM mong muốn tiếp tục nhận được sự giúp đỡ nhiều hơn nữa. Toàn thể cán bộ, sinh viên ĐHQG-HCM quyết tâm góp phần xứng đáng vào thắng lợi của công cuộc đổi mới của Đảng. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước nhằm xây dựng ĐHQG-HCM trở thành đại học nòng cốt trong hệ thống giáo dục đại học VN, từng bước sánh ngang với các đại học có uy tín trong khu vực và thế giới như nhiệm vụ Đảng, Nhà Nước giao phó.

# ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐHKHTN NHIỆM KỲ IV

**Đ**ảng bộ Trường ĐHKH Tự Nhiên được thành lập năm 1996 trực thuộc Đảng bộ Đại học Quốc gia TP.HCM ( ĐHQG-HCM ).

Trải qua 10 năm hoạt động với nhiều khó khăn, thách thức ban đầu, Đảng bộ đã phấn đấu không ngừng thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường các nhiệm kỳ I, II, III, được Thành ủy Tp.HCM 2 lần trao cờ "Đảng bộ cơ sở trong sạch vững mạnh tiêu biểu" 5 năm liền (1996-2000 và 2000-2004) và Nhà nước đã tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng II vào năm 2003.

Đại hội Đảng bộ Trường nhiệm kỳ III (2003-2005) đã thống nhất xây dựng Đảng, xây dựng Nhà trường theo phương hướng: "Phấn đấu nâng cao hơn nữa năng lực lãnh đạo của Đảng bộ Trường và tính tiên phong gương mẫu của Đảng viên, quyết tâm giữ vững danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Động viên và phát huy sức mạnh của toàn thể CB-VC, sinh viên và các tổ chức đoàn thể trong Trường nhanh chóng phát triển Trường ĐHKHTN về mọi mặt, xác lập vị thế xứng đáng của mình trong ĐHQG TP.HCM và trong hệ thống Đại học của cả nước".

Trên cơ sở phương hướng đó, Đại hội đã thống nhất mục tiêu, biện pháp về mọi lĩnh vực hoạt động của Trường và quyết tâm lãnh đạo thực hiện thắng lợi phương hướng đã đề ra.

## CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG

- Tổ chức việc học tập, nghiên cứu triển khai các nghị quyết của Đảng một cách có hiệu quả. Triển khai học tập chủ nghĩa Mác Lênin và

**BBT:** Tiến tới Đại hội Đảng bộ ĐHQG-HCM lần 3, dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy ĐHQG-HCM, ngày 28/7/2005, Đảng bộ Trường ĐHKHTN đã tiến hành Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2005 - 2008. Tại Đại hội PGS.TS. Dương Ái Phương, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng nhà trường đã trình bày Báo cáo tổng kết công tác nhiệm kỳ III (2003- 2005) và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ IV (2005 - 2008) của Đảng bộ. Bản tin ĐHQG-HCM xin trích đăng những nội dung chính của Báo cáo.



tư tưởng Hồ Chí Minh cho toàn thể Đảng viên. Là trường Đại học về khoa học tự nhiên nhưng đã đạt được nhiều thành tích cao trong các hội thi toàn thành về lĩnh vực chính trị tư tưởng (Giải Nhất Hội thi "Tư tưởng Hồ Chí Minh" do Thành phố tổ chức, sau đó đại diện Thành phố đi tham gia tiếp Hội thi Toàn quốc và đạt được giải Nhì năm 2004; giải Nhất Hội thi "Danh nhân đất Việt" do Thành đoàn tổ chức năm 2003; giải Ba Hội thi "Tự hào công dân trẻ Thành phố Bác Hồ" năm 2005,...).

- Đã thực hiện xong phòng truyền thống của Trường ĐHKHTN qua các thời kỳ và khu sinh hoạt văn thể cho CB-VC và SV ở khu nhà mới, góp phần giáo dục truyền

thống của Trường và tạo môi trường giải trí lành mạnh cho CB-VC và SV. Triển khai thực hiện quy chế về đánh giá điểm rèn luyện sinh viên. Hằng năm triển khai tuần lễ sinh hoạt công dân cho sinh viên đầu khoá.

- Đã làm tốt việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở được Thành ủy Tp.HCM tặng Bằng khen. Hằng năm tổ chức gặp gỡ giữa sinh viên và lãnh đạo Trường. Tổ chức các buổi gặp mặt, lắng nghe ý kiến đóng góp cho hoạt động của Nhà trường. Lãnh đạo tốt việc phối hợp giữa các Đoàn thể, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và Hội Cựu chiến binh.

Do làm tốt công tác chính trị tư

tưởng nên các năm qua tại Trường ĐHKHTN không xảy ra các hiện tượng tham nhũng và thất thoát tài sản.

Thành tựu quan trọng nhất trong nhiệm kỳ (2003-2005) là từ những thành tích đạt được trên các mặt hoạt động, đặc biệt là việc triển khai đồng loạt 3 mũi đột phá trong toàn ĐHQG Tp.HCM đã củng cố và tăng cường thêm lòng tin, niềm tự hào, ý thức trách nhiệm của toàn thể CB-VC và sinh viên cùng nhau đoàn kết, chung sức xây dựng Trường góp phần xây dựng ĐHQG Tp.HCM.

## **CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN**

### **Đào tạo Đại học**

- *Về quy mô tuyển sinh* : quy mô tuyển sinh Đại học chính quy chỉ tăng nhẹ (dưới 5%); hệ Cao đẳng giảm. Điều này phù hợp mục tiêu đã đề ra.

- *Về nội dung chương trình đào tạo*: Thường xuyên cập nhật và bổ sung các môn học mới ở hầu hết các ngành đào tạo. Đã mở thêm 2 ngành đào tạo mới là Điện tử viễn thông và Hải dương học và bắt đầu tuyển sinh từ năm học 2005-2006.

- *Về đào tạo Cử nhân tài năng*: Đã được triển khai từ năm học 2002 với 3 ngành đào tạo Toán-Tin học, CNTT, Vật lý. Năm học 2004-2005 hệ này được mở thêm ngành Hóa học. Chương trình đào tạo Cử nhân tài năng là mẫu hình cho việc nâng cao chất lượng đào tạo, được đầu tư về đội ngũ giảng dạy, kinh phí, trang thiết bị và cơ sở vật chất, nội dung chương trình giảng dạy mới,... đã tạo điều kiện thúc đẩy nâng cao chất lượng hệ chính quy.

- *Về cải tiến phương pháp quản lý đào tạo*:

Trường đã luôn cải tiến phương pháp quản lý đào tạo để phù hợp với hệ tín chỉ và quy mô ngày càng phát triển. Đến nay, sinh viên có thể tự đăng ký học phần, xem kết quả học tập qua mạng do trang Web của Trường đã được xây dựng khá tốt. Công tác thanh tra đào tạo được cải tiến và thực hiện thường xuyên, nghiêm túc.

- *Thư viện và giáo trình*: Thư

viện và giáo trình là các tiêu chí quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo.

Thư viện của Trường được bố trí ở khu nhà mới, diện tích tăng lên gấp 4 lần so với địa điểm cũ với đầu tư trang thiết bị hiện đại được đánh giá là thư viện hàng đầu của cả nước.

Công tác giáo trình được đẩy mạnh, hầu như phủ kín các môn học đại cương và cơ sở, đến cuối năm 2004 đã có 103 giáo trình được in ấn trên tổng số 319 giáo trình đăng ký.

### **Đào tạo sau đại học**

Công tác đào tạo sau đại học đã có một bước tiến nhất định trong việc ổn định quy trình đào tạo, từng bước đưa công tác quản lý sau Đại học vào nề nếp, nâng dần chất lượng đào tạo. Năm 2004, Trường đã mở thêm chuyên ngành Quản lý Môi trường và đến nay Trường đã có 31 chuyên ngành cao học với 776 học viên và 24 chuyên ngành đào tạo tiến sĩ với 89 NCS trong đó có 41 là CBGD của Trường.

Trong lãnh đạo công tác sau Đại học, Đảng ủy chú trọng vào nhiệm vụ quan trọng là hỗ trợ công tác xây dựng đội ngũ. Từ năm 2003 đến nay đã đào tạo 401 Thạc sĩ, 22 Tiến sĩ trong đó có nhiều CBGD của Trường, góp phần đáng kể vào tỉ lệ phần trăm gia tăng trình độ sau Đại học trong CBGD của Trường theo nghị quyết của Đảng bộ Trường nhiệm kỳ III.

### **Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ (NCKH-CGCN)**

Nhận thức hoạt động NCKH-CGCN là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Nhà trường là phương thức để nâng cao trình độ CBGD, Đảng ủy đã quan tâm chỉ đạo các cấp quản lý của Trường tạo mọi điều kiện thuận lợi để các nhà khoa học tham gia các chương trình, dự án nghiên cứu cấp Nhà nước, cấp Thành phố, cấp ĐHQG Tp.HCM, cấp Trường và phát triển mạnh số đề tài NCKH cơ bản.

Nguồn kinh phí cho NCKH tăng lên gấp đôi từ nhiều nguồn khác nhau (từ 2 tỉ 3 năm 2002 lên 4 tỉ 6

năm 2004)

Trên cơ sở đó, hoạt động NCKH-CGCN của Trường trong các năm qua đã có bước phát triển đáng kể với nhiều đề tài hợp tác với nước ngoài, với địa phương và đề tài chương trình NCKH cơ bản cấp Nhà nước, cấp Bộ, cấp ĐHQG, cấp Trường. Nhiều nhà khoa học của Trường được hỗ trợ tham dự các hội nghị quốc tế, nhiều công trình nghiên cứu được công bố trên các tạp chí chuyên ngành thế giới.

### **Hợp tác quốc tế**

Trong các năm qua, hoạt động hợp tác quốc tế của Trường được mở rộng và phát triển với tốc độ nhanh. Một số Khoa đã rất tích cực chủ động trong việc tìm kiếm, khai thác, mở ra nhiều quan hệ mới. Hợp tác quốc tế của Trường ĐHKHTN phong phú và đa dạng trên cơ sở bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau, bao gồm các chương trình học bổng cho sinh viên và nghiên cứu sinh, trao đổi sinh viên, học giả, bồi dưỡng nghiệp vụ, mở lớp chuyên đề, tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế,...

### **CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ**

- Nhận thức và đánh giá đúng đắn tầm quan trọng của công tác tổ chức cán bộ, Đảng bộ Trường đã lãnh đạo triển khai chiến lược xây dựng đội ngũ của Trường, xây dựng kế hoạch đào tạo và phát triển đội ngũ cán bộ chuyên môn và cán bộ quản lý cho từng năm của từng đơn vị. Đặc biệt trong năm 2004 đã lãnh đạo tốt đợt gởi thư giới thiệu cán bộ lãnh đạo các cấp, để quy hoạch cán bộ vào các chức danh của nhiệm kỳ kế tiếp ở các Khoa, Phòng Ban, Ban Giám hiệu và cấp ĐHQG Tp.HCM.

- Thực hiện nghiêm túc quy định 51/QĐ-TW của Ban Bí thư trung ương Đảng về việc quy hoạch bồi dưỡng và bổ nhiệm cán bộ các Khoa, Phòng Ban. Trong nhiệm kỳ III đã có 3 cán bộ tốt nghiệp Cử nhân Chính trị và đã cử 7 cán bộ theo học lớp cao cấp lý luận chính trị và cử nhiều đồng chí tham gia các lớp học chuyên môn nghiệp vụ do ĐHQG - HCM tổ chức.

- Đã xây dựng quy chế về việc

tuyển dụng sinh viên, tốt nghiệp giữ lại công tác tại Trường và quy chế cho cán bộ trẻ. Hiện nay, ngoài việc đào tạo trong nước, số cán bộ trẻ được đưa đi đào tạo ở nước ngoài là 110 người, sẽ làm tăng đáng kể tỉ lệ có trình độ sau Đại học cho các năm sau.

- Đã tạo điều kiện thuận lợi để các cán bộ đủ tiêu chuẩn được bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư. Trong nhiệm kỳ này đã có 11 cán bộ được bổ nhiệm PGS (năm 2003 là 7 PGS, năm 2004 là 4 PGS).

Điểm mới của công tác tổ chức cán bộ là ngoài việc tuyển dụng hàng năm theo chỉ tiêu, có cơ chế thoáng mở cho các đơn vị trong Trường được tuyển dụng CB-VC (do Trường ký hợp đồng nhưng đơn vị tự trả lương) để đáp ứng yêu cầu đào tạo và phát triển nghiên cứu khoa học.

#### Công tác xây dựng Đảng

- Nhận thức sâu sắc việc chăm lo xây dựng và chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ thường xuyên, là trọng tâm của công tác xây dựng Đảng. Toàn thể đảng viên Đảng bộ Trường đã nêu cao tinh thần đoàn kết phấn đấu không ngừng với kết quả 100% Chi bộ (16 chi bộ) đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh liên tục nhiều năm, trong đó có 5 chi bộ đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh tiêu biểu.

- Đã xây dựng và thực hiện quy chế hoạt động của BCH Đảng bộ

Trường, phối hợp chặt chẽ giữa Đảng ủy và BGH và các đoàn thể trong Trường.

Thành tích nổi bật trong công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ phát triển đảng viên mới theo Chỉ thị 34/CT-TW và Chỉ thị 09/CT-TU năm 2004 của Thành ủy và nhiệm vụ này được thực hiện rất tốt. Đảng ủy đã có những giải pháp tích cực, hiệu quả để đẩy mạnh công tác phát triển Đảng. Kết quả trong nhiệm kỳ III kết nạp được 110 Đảng viên, tăng vọt hơn gấp 3 lần so với nhiệm kỳ II (36 Đảng viên), trong đó số sinh viên được kết nạp đã tăng gấp 2,5 lần, số lượng cán bộ trẻ tăng lên gấp 3 lần (nhiệm kỳ II : 5, nhiệm kỳ III : 15). Nguồn phát triển Đảng viên dồi dào, đã có 369 đối tượng được giới thiệu học bồi dưỡng nhận thức về Đảng.

Đặc biệt Đảng bộ Trường ĐHKHTN là đơn vị đại học duy nhất trong cả nước được chọn báo cáo tham luận ở Hội nghị Toàn quốc về phát triển Đảng viên trẻ trong giai đoạn mới vào tháng 2/2005 do Ban tổ chức Trung ương Đảng chủ trì.

#### KẾT LUẬN

Nhìn lại công tác của Đảng bộ Trường nhiệm kỳ III (2003-2005), chúng ta vui mừng trước những thành tựu đạt được, đó là : Tình hình chính trị tư tưởng trong Trường ổn định, hoạt động đào tạo và NCKH chuyển biến theo chiều hướng nâng

cao chất lượng và hiệu quả, đặc biệt đội ngũ cán bộ viên chức được tăng thêm lực lượng trẻ nhiều triển vọng, nguồn lực vật chất được tăng cường, uy tín của Trường ngày càng được khẳng định, tăng cao, có thêm những điều kiện và tiền đề làm đà cho bước phát triển tiếp theo.

Đạt được những thành tựu trên là do Đảng ủy đã lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Trường trên cơ sở:

- Đảng bộ đã lãnh đạo đơn vị theo nguyên tắc làm cho toàn thể Đảng viên, CB-VC và sinh viên Trường ĐHKHTN thấy rõ vinh dự và trách nhiệm, tất cả các thành viên đều tập trung cho mục tiêu xây dựng Nhà trường lớn mạnh, trở thành trung tâm đào tạo đại học, sau đại học về khoa học cơ bản, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ mạnh của cả nước.

- Đoàn kết nhất trí trong Trường là một bài học lớn xuyên suốt trong quá trình lãnh đạo của Đảng bộ.

- Mạnh dạn phân công giao việc cho đảng viên trẻ và tập thể các chi bộ sinh viên, phát huy khả năng của đảng viên trẻ trong nhiều mặt công tác của Trường.

- Trong công tác phát triển Đảng có quy trình, kế hoạch cụ thể tạo điều kiện tối đa về thời gian, kinh phí, ... để hoàn thành nhanh chóng thủ tục kết nạp.

Bên cạnh đó, chúng ta cũng nhận thấy rằng những tồn tại, yếu kém như đã phân tích trong nhiệm kỳ qua cũng vẫn còn, đòi hỏi cả Đảng bộ phấn đấu khắc phục để tạo ra sức mạnh tổng hợp của Trường, vươn lên một trình độ mới, đáp ứng yêu cầu của xã hội, xứng đáng vị thế của Trường trong ĐHQG Tp.HCM đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao.

#### PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC CỦA ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN NHIỆM KỲ IV (2005-2008)

Trên cơ sở phát huy những thành tựu đã đạt được, đúc kết kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn, Đảng bộ Trường ĐHKHTN phấn đấu nâng cao hơn



nữ năng lực lãnh đạo của Đảng, tập hợp và phát huy sức mạnh của toàn thể CB-VC, Sinh viên và các tổ chức Đoàn thể trong Trường quyết tâm xây dựng Nhà Trường theo mục tiêu chiến lược sau đây:

"Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động về mọi mặt nhằm xây dựng Trường ĐHKHTN-ĐHQG Tp.HCM thành một trung tâm đào tạo, nghiên cứu và triển khai khoa học- công nghệ chất lượng cao, tạo ra những sản phẩm tinh hoa đáp ứng cho nhu cầu ngày càng cao của đất nước, phù hợp với cơ cấu kinh tế- xã hội trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá, nâng cao năng lực cạnh tranh và hợp tác bình đẳng trong quá trình hội nhập quốc tế. Khẳng định vị thế xứng đáng của mình trong ĐHQG Tp.HCM và trong hệ thống Đại học của cả nước."

Để thực hiện thành công mục tiêu nêu trên, Trong nhiệm kỳ 2005-2008, Đảng bộ Trường ĐHKHTN cần thực hiện các công tác chính sau:

## **CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG**

### **Mục tiêu**

Nâng cao chất lượng giáo dục chính trị tư tưởng, tập trung làm tốt công tác giáo dục lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để làm nền tảng, cơ sở cho CB-VC và sinh viên của Trường nhận thức sâu sắc, thống nhất về nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ mới; Xây dựng phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết thống nhất, nêu cao ý chí trách nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ chiến lược xây dựng và phát triển Nhà trường.

### **Nhiệm vụ và giải pháp**

- Tổ chức triển khai và quán triệt sâu sắc những quan điểm cơ bản của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần VIII và Đại hội Đảng bộ ĐHQG - HCM lần III, thống nhất ý chí và hành động, lãnh đạo thực hiện các công tác trọng tâm của Nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 34/CT-TW và chỉ thị 22/CT-TU của Thành uỷ TP Hồ Chí Minh về công tác chính trị tư tưởng trong trường học và tăng cường giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ Đảng viên để Cán bộ -Đảng viên thật sự là đầu tàu gương mẫu, làm hạt nhân lãnh đạo và tổ chức mọi hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường.

- Đẩy mạnh việc tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, rút ra những bài học có tính quan điểm, trang bị những kiến thức cơ bản về lý luận chính trị-xã hội cho CB-VC hiểu rõ và kiên trì vận dụng một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chủ trương, đường lối của Đảng trong giai đoạn đổi mới nhằm giải quyết nhiều vấn đề mới phát sinh cuộc sống.

- Tiếp tục đổi mới hình thức và nội dung giáo dục chính trị cho phù hợp với từng đối tượng khác nhau; chú trọng việc nâng cao nhận thức chính trị cho CB trẻ tại các đơn vị và giáo dục truyền thống cho sinh viên, học sinh bằng những chương trình sinh hoạt cụ thể, thiết thực.

- Thường xuyên tổ chức Hội nghị công tác chính trị tư tưởng trong sinh viên và cán bộ, đánh giá hiệu quả và rút ra được những bài học kinh nghiệm bổ ích để đổi mới nâng cao chất lượng của công tác giáo dục chính trị tư tưởng.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, định kỳ tổ chức gặp gỡ, đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo trường với CB-VC và sinh viên để kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng và tình hình tư tưởng của CB-VC và sinh viên, đồng thời lãnh đạo tốt việc phối hợp giữa các đoàn thể : Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, Hội Cựu chiến binh trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng.

## **CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN**

Lãnh đạo hoạt động chuyên môn là nhiệm vụ chính trị quan trọng của Đảng bộ Trường, vì vậy cần bám sát mục tiêu chiến lược trung hạn phát triển ĐHQG - HCM và phát triển Nhà Trường giai đoạn

2005-2010, trường ĐHKHTN quyết tâm đẩy mạnh các hoạt động đào tạo đại học, sau đại học và NCKH trên cơ sở quán triệt quan điểm luôn coi trọng chất lượng và xem nó là mục tiêu hàng đầu, giữ vững sự ổn định, kỷ cương, nề nếp, phát huy tốt nhất các thành quả đạt được, tìm mọi biện pháp để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa về chất lượng trong đào tạo và nghiên cứu khoa học. Phấn đấu để trở thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học và ứng dụng khoa học công nghệ chất lượng cao ở khu vực phía Nam và cả nước.

## **Công tác đào tạo**

### **Mục tiêu**

Đào tạo ra những con người có chất lượng toàn diện : giỏi chuyên môn, có đạo đức và thể lực tốt, năng động, sáng tạo, có năng lực tự học, tự nghiên cứu suốt đời, có năng lực tạo nghiệp, có bản lĩnh để thích ứng với những biến đổi của xã hội trong kinh tế thị trường, góp phần quan trọng trong việc đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực trình độ cao đối với sự phát triển của đất nước, đồng thời hỗ trợ tích cực cho việc phát triển đội ngũ kế thừa có trình độ khoa học cơ bản và ứng dụng cao.

### **Nhiệm vụ và giải pháp**

Để đạt được mục tiêu trên, những nhiệm vụ sau đây cần được thực hiện:

- Nâng cao hơn nữa trình độ, năng lực tổ chức, quản lý đào tạo đại học và sau đại học, đặc biệt cần phải hoàn chỉnh triệt để phương pháp đào tạo theo học chế tín chỉ.

- Nâng cao trình độ chuyên môn của CB-VC qua công tác NCKH, các cuộc hội nghị, hội thảo, trao đổi khoa học trong và ngoài nước. Phát triển mô hình đồng hướng dẫn luận án Thạc sĩ, Tiến sĩ với các nhà khoa học nước ngoài.

- Nâng cao chất lượng đầu vào đại học bằng cách thu hút nguồn học sinh giỏi dự thi vào Trường và chỉ phát triển quy mô đào tạo phù hợp với điều kiện và khả năng của Nhà trường.

- Chú trọng phát triển ngành nghề đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội trong

từng giai đoạn phát triển của đất nước, đồng thời cũng để tạo điều kiện liên thông và hội nhập quốc tế.

- Cải tiến nội dung, chương trình và phương pháp đào tạo theo hướng hiện đại hoá, tiếp cận với trình độ tiên tiến của khu vực và thế giới; đồng thời phải thích ứng với nhu cầu nguồn nhân lực cho các lĩnh vực kinh tế - xã hội của đất nước.

- Hoàn chỉnh mô hình và phương pháp đào tạo Cử nhân tài năng. Phát triển mở rộng thêm hệ này cho một số ngành học mới, tạo động lực thúc đẩy nâng cao chất lượng diện rộng.

- Tăng cường kinh phí đầu tư sách, tài liệu điện tử cho thư viện. Tích cực triển khai qui chế mới của ĐHQG HCM về công tác giáo trình.

- Xây dựng một hệ thống nội bộ để đánh giá chất lượng đào tạo một cách chính xác và khách quan.

### **Công tác nghiên cứu khoa học**

#### **Mục tiêu**

Nâng cao hơn nữa vai trò của công tác NCKH và xem đây là một trong những nhiệm vụ bắt buộc đối với tất cả CBGD của Trường, công tác này được gắn liền với nhiệm vụ đào tạo nhằm góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, cập nhật kiến thức để nâng cao chất lượng đào tạo, đồng thời cũng giải quyết nhiều vấn đề đặt ra trong thực tiễn thông qua những đề tài nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ.

#### **Nhiệm vụ và giải pháp**

- Tích cực đăng ký tham gia thực hiện các chương trình, dự án nghiên cứu cấp Nhà nước, cấp Thành phố và địa phương, cấp ĐHQG, cấp Trường và phát triển mạnh số đề tài nghiên cứu cơ bản.

- Tập hợp xây dựng các nhóm nghiên cứu mạnh về các lĩnh vực: Công nghệ phần mềm, Công nghệ Sinh học, Khoa học Vật liệu, Môi trường và một số lĩnh vực mang tính liên ngành nhằm phục vụ các chương trình trọng điểm của nhà nước và TP.HCM.

- Phát triển các ngành khoa học: Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Khoa học về Trái đất trở thành thế mạnh của trường theo hướng nghiên cứu cơ bản và ứng dụng.

- Khai thác triệt để và mở rộng mối quan hệ hợp tác với các trường, viện, các cơ quan hoạt động khoa học trong và ngoài nước nhằm trao đổi thông tin, phối hợp đào tạo và nghiên cứu giữa cán bộ trong và ngoài trường với các nhà khoa học trên thế giới.

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch, chương trình về hoạt động nghiên cứu khoa học bám sát hơn với thực tiễn xã hội nhằm đáp ứng yêu cầu của giai đoạn mới.

- Tích cực tham gia khai thác, sử dụng có hiệu quả các phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia theo quy chế sử dụng chung của ĐHQG - HCM.

- Xây dựng định mức khối lượng công tác thích hợp dành cho NCKH đối với tất cả CBGD của trường.

### **Công tác quan hệ quốc tế**

Trong quá trình toàn cầu hóa mạnh mẽ, trường ĐHKHTN TP HCM đặc biệt chú trọng công tác hợp tác quốc tế với các trường, viện, các tổ chức khoa học của các nước trong khu vực và thế giới, tận dụng tối đa các nguồn lực nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đổi mới phương pháp, cập nhật chương trình giảng dạy. Nâng cao trình độ và phương pháp nghiên cứu khoa học của cán bộ. Nâng cao chất lượng đội ngũ qua sự tranh thủ các nguồn học bổng đào tạo cán bộ trẻ.

Để thực hiện được nhiệm vụ này, các hoạt động HTQT cần năng động, đa dạng, bao quát được nhiều loại hình như trao đổi giảng dạy và NCKH, trao đổi sinh viên, hợp tác nghiên cứu, tổ chức hội thảo - hội nghị quốc tế, tiếp nhận tài trợ và học bổng. Mặt khác, hoạt động HTQT cũng cần mang tính chuyên nghiệp, đi vào chiều sâu.

Chiến lược phát triển HTQT của trường ĐHKHTN cần đảm bảo các mục tiêu chiến lược chung của ĐHQG TP HCM, đồng thời phải phù hợp với tình hình thực tế và đáp ứng cho từng giai đoạn phát triển của nhà trường, từ đó mới có thể tạo nội lực để nâng cao vị thế của trường trong khu vực và trên thế giới.

### **Công tác xây dựng cơ sở vật**

### **chất**

Xây dựng và phát triển cơ sở vật chất là một trong ba mũi đột phá quan trọng của ĐHQG - HCM nhằm tạo ra một diện mạo mới, xứng tầm với một đại học đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao của cả nước, đồng thời đây cũng là điều kiện tất yếu để nâng cao chất lượng đào tạo và NCKH. Từ đó, nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay là:

- Tiếp tục củng cố, nâng cấp cơ sở nội thành 227 Nguyễn Văn Cừ, tập trung đầu tư chiều sâu về thư viện, mạng internet, trang thiết bị phục vụ giảng dạy- học tập và NCKH, đồng thời tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư và phát triển mới một số phòng thí nghiệm hiện đại.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, phát triển cơ sở Linh Trung với cơ chế giám sát chặt chẽ, các công trình xây dựng mới phải đảm bảo chất lượng, hiện đại và hiệu quả.

### **Hỗ trợ trường PT Năng Khiếu**

Tiếp tục hỗ trợ toàn diện trường PTNK, đặc biệt là công tác đào tạo học sinh giỏi nhằm tạo nguồn dồi dào cho việc tuyển chọn và liên thông đào tạo cử nhân, kỹ sư tài năng của ĐHQG - HCM góp phần quan trọng vào việc đào tạo nhân tài cho đất nước.

### **CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ XÂY DỰNG ĐẢNG**

Công tác tổ chức, xây dựng đội ngũ, xây dựng Đảng là những nhân tố đóng vai trò quyết định sự thành công của mọi kế hoạch-chiến lược, biến mọi chủ trương thành hiện thực.

### **Công tác tổ chức- Xây dựng đội ngũ**

#### **Mục tiêu**

- Nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của bộ máy tổ chức, xây dựng cơ chế hoạt động một cách khoa học nhằm phát huy cao tính chủ động, sáng tạo của các đơn vị cơ sở đồng thời cũng đảm bảo sự gắn kết hữu cơ trong một tổ chức thống nhất.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, có phẩm chất đạo đức tốt, lập trường tư tưởng vững vàng, trình độ chuyên môn cao, nghiệp vụ giỏi

và xem đây là yếu tố đóng vai trò quyết định sự thành công trong nhiệm vụ xây dựng và phát triển Nhà trường.

### **Nhiệm vụ và giải pháp**

- Tiếp tục thực hiện chiến lược xây dựng đội ngũ giai đoạn 2002-2007 của ĐHQG - HCM và đề án của trường đã được Giám đốc ĐHQG - HCM phê duyệt.

- Quy hoạch và đào tạo cán bộ khoa học để đến năm 2008 số CBGD có trình độ sau đại học chiếm 80% và trong số này Tiến sĩ chiếm 30%.

- Đẩy nhanh tiến độ chuẩn hoá đội ngũ cán bộ trẻ (chuẩn hoá đội ngũ theo tiêu chí: kiến thức, phương pháp giảng dạy, đạo đức tư cách và khả năng nghiên cứu).

- Quan tâm đặc biệt, tạo mọi điều kiện về vật chất và tinh thần đối với đội ngũ cán bộ lớn tuổi có chức danh, học vị để có thể tiếp tục đóng góp những kiến thức và kinh nghiệm quý giá cho sự nghiệp giáo dục, tích cực tham gia đào tạo và hướng dẫn cán bộ trẻ.

- Xây dựng cơ chế ưu tiên trong việc thu hút và sử dụng nhân tài.

- Khai thác triệt để khả năng đóng góp của nguồn nhân lực ngoài biên chế.

- Tạo điều kiện để cán bộ quản lý giao lưu học tập, trao đổi kinh nghiệm với các đơn vị trong và ngoài nước để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ trong công tác quản lý.

- **Ưu tiên kinh phí trong công tác xây dựng đội ngũ.**

### **Công tác xây dựng Đảng**

- Không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, đặc biệt tăng cường củng cố vững chắc sự lãnh đạo của Đảng trên mặt trận chính trị- tư tưởng. Đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp uỷ đảng, nâng cao tính thuyết phục, tính dân chủ, tính quần chúng, tính khoa học trong công tác lãnh đạo nhằm tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của thời kỳ mới.

- Mọi đảng viên phải luôn nâng cao năng lực trí tuệ, tính tiên phong gương mẫu, vững vàng về chính trị,

tư tưởng, có ý chí chiến đấu cao, có quan hệ mật thiết với quần chúng, là hạt nhân lãnh đạo và đoàn kết thống nhất trong đơn vị.

- Thực hiện tốt Quy chế Dân chủ cơ sở, đưa nguyên tắc tự phê bình và phê bình vào nề nếp sinh hoạt Đảng. Gắn chặt công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng với nhiệm vụ xây dựng và phát triển đơn vị.

- Tăng cường công tác kiểm tra Đảng và bảo vệ chính trị nội bộ, đặc biệt chú ý kiểm tra đảng viên và các tổ chức Đảng trong việc chấp hành Nghị quyết và Điều lệ Đảng.

- Chú trọng đặc biệt công tác phát triển Đảng, chú ý cán bộ trẻ và sinh viên. Hằng năm cần tổ chức các lớp bồi dưỡng đối tượng Đảng cho quần chúng tích cực để tạo nguồn. Mỗi năm kết nạp 45 Đảng viên mới trong đó có ít nhất 25 cán bộ trẻ và HS-SV. Mỗi chi bộ được phân chỉ tiêu cụ thể và có kế hoạch phân công Đảng viên bồi dưỡng giúp đỡ quần chúng.

- Giữ vững đoàn kết nội bộ, phối hợp chặt chẽ giữa Đảng uỷ, Ban Giám hiệu và các đoàn thể trong Trường.

- Phấn đấu xây dựng 100% chi bộ đạt danh hiệu chi bộ trong sạch vững mạnh và Đảng bộ Trường luôn là Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

### **LÃNH ĐẠO CÁC ĐOÀN THỂ**

Đảng bộ cần quan tâm hơn nữa trong công tác lãnh đạo các tổ chức Công đoàn, Đoàn TNCS, Hội Sinh viên, Hội Cựu chiến binh và hướng các hoạt động đoàn thể đi vào các nội dung thiết thực, phục vụ một cách hữu hiệu cho nhiệm vụ chính trị của Nhà trường.

#### **Công đoàn**

Ngoài nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi chính đáng của đoàn viên, công đoàn cần vận động CB-VC sống và làm việc theo luật công chức, nâng cao ý thức chính trị, tập hợp quần chúng thực thi nhiệm vụ xây dựng và phát triển Nhà trường. Tích cực giới thiệu công đoàn viên ưu tú để kết nạp vào Đảng.

Công đoàn giữ vai trò quan trọng trong việc phát huy dân chủ cơ sở

trong nhà trường, phát huy vai trò công tác nữ công, chủ động phát động tổ chức các phong trào thi đua và hoạt động văn thể mỹ trong Trường.

### **Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên**

Trực tiếp chỉ đạo, lãnh đạo các tổ chức Đoàn thanh niên- Hội sinh viên hoạt động đúng hướng, thiết thực và hiệu quả, đóng góp vào phong trào chung của Trường.

Đoàn và Hội cần phối hợp tốt trong công tác tập hợp và giáo dục sinh viên, học sinh lý tưởng cao đẹp, lòng nhân ái, phẩm chất đạo đức cách mạng, tinh thần hiếu học, chí tiến thủ lập nghiệp, tham gia thực hiện tích cực nhiệm vụ chính trị của Nhà trường. Từ trường học XHCN đó, đoàn viên thanh niên rèn luyện, cống hiến, nhanh chóng trưởng thành. Chất lượng hoạt động của Đoàn TN- Hội SV sẽ được lượng hóa cụ thể bằng chính số lượng Đoàn viên ưu tú giới thiệu cho Đảng uỷ trường hàng năm. Đảng bộ phải đặc biệt quan tâm đến công tác phát triển Đảng trong lực lượng trẻ ưu tú này.

### **Hội Cựu chiến binh**

Đảng uỷ Trường lãnh đạo và tạo điều kiện để Hội CCB làm tốt công tác tập hợp, giúp đỡ đồng viên anh em cựu chiến binh giữ vững và phát huy tinh thần anh bộ đội Cụ Hồ, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Hội cần phối hợp với các đoàn thể khác trong Trường làm tốt công tác xây dựng Đảng và xây dựng Nhà trường.

Trên cơ sở phương hướng nhiệm vụ trên, dưới sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng mà trực tiếp là Đảng uỷ ĐHQG- HCM, Đảng bộ Trường ĐHKHTN quyết tâm đoàn kết vượt qua những khó khăn, tập hợp toàn thể CB-VC và sinh viên nỗ lực phấn đấu thực hiện xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, hoàn thành xuất sắc những nhiệm vụ mà Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ IV (2005-2008) đề ra, làm nền tảng vững chắc để phát triển nhà trường về mọi mặt góp phần xứng đáng vào nhiệm vụ xây dựng ĐHQG Tp.HCM ngày càng lớn mạnh.

# Đổi mới & nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ

BÙI THỌ THANH

Chi bộ Khoa Hoá, Trường ĐHKHTN



Ảnh: Nhữ Đình Ngoan

## Phần mở đầu.

Sinh hoạt chi bộ Đảng là một nội dung bắt buộc mang tính nguyên tắc được Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam quy định (Điều 24, Chương V: Tổ chức cơ sở Đảng). Việc đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ Đảng có mục đích là nâng cao năng lực lãnh đạo, để chi bộ đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ trong thời kỳ phát triển mới của đất nước, đã và đang được nhiều cấp uỷ Đảng quan tâm, thực hiện.

Từ ngày 5 đến 12/1/2004, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (Khoá IX) họp Hội nghị lần thứ 9, đã ra Nghị quyết về một số chủ trương, chính sách, giải

pháp lớn nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ IX của Đảng. Trong phần 5 (Về công tác xây dựng Đảng), đã chỉ rõ: "Toàn Đảng tập trung chỉ đạo xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng, tạo sự chuyển biến rõ rệt, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, gắn xây dựng tổ chức đảng với xây dựng, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở; nhất là đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ". Nhiều ngành, nhiều đơn vị, ở trung ương và địa phương, cũng đã tổ chức các hoạt động nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ".

Trong khung khổ của Đại hội Đảng bộ Trường, bài tham luận này

nhằm trình bày một số ý kiến của các đảng viên thuộc khoa Hoá trường Đại học Khoa học Tự nhiên-ĐHQG TP.HCM về vấn đề "đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ" đối với loại hình chi bộ ở đơn vị sự nghiệp, như trường Đại học Khoa học Tự nhiên-ĐHQG-HCM

Một số nhận xét về các tồn tại cần khắc phục trong sinh hoạt chi bộ

Với yêu cầu sinh hoạt chi bộ phải bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu, các tồn tại chính hiện nay làm sinh hoạt chi bộ chưa đạt chất lượng cao thông thường là:

1. Chi bộ chưa nhận thức rõ được nội dung công tác lãnh đạo

**của chi bộ.**

Những thể hiện cụ thể của tồn tại này là:

- Chi bộ còn lẫn lộn, đánh đồng giữa nhiệm vụ của chi bộ cơ sở với các chi bộ nhỏ, chi bộ ở các khoa, phòng, từ đó dẫn đến hệ quả là nội dung sinh hoạt định kỳ của chi bộ chưa phù hợp với nhiệm vụ của chi bộ.

- Chi bộ không phân định rõ vai trò lãnh đạo của chi bộ đối với chính quyền, từ đó dẫn đến hệ quả là đã xảy ra tình trạng nội dung họp chi bộ thường "lấn sân" sang nhiệm vụ của chính quyền; họp chi bộ mà chỉ đơn thuần bàn luận công việc chuyên môn.

Tồn tại này là do nhiều đảng viên, kể cả đảng viên trong cấp uỷ đã không quán triệt và thực hiện đúng những quy định, hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ của Chi bộ, như Quy định số 51/QĐ-TW, ngày 19/11/1992, của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của Đảng bộ, Chi bộ trong các đơn vị sự nghiệp (trường học, viện nghiên cứu, bệnh viện) và Hướng dẫn số 24/HD-TU, ngày 6/11/1993, của Thành uỷ Thành phố Hồ Chí Minh, hướng dẫn thực hiện Quy định số 51/QĐ-TW. Ở Trường ta, nhiều quy chế như:

- Quy chế làm việc của Đảng bộ Trường ĐH Tổng hợp TP.HCM, ngày 14/4/1994, của BCH Đảng bộ Trường ĐHTH TP.HCM, quy định chức năng, nhiệm vụ, các mối công tác giữa Đảng và Chính quyền trong trường.

- Quy chế hoạt động của Đảng uỷ Trường ĐH Khoa học Tự nhiên-ĐHQG-HCM, ngày 23/7/2003, của BCH Đảng bộ Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, quy định chức năng, nhiệm vụ, của Đảng bộ Trường.

không phải đảng viên nào, cấp uỷ nào cũng nhận thức rõ.

Một khi chưa nhận thức rõ được nội dung công tác lãnh đạo thì không thể nào thực hiện đúng vai trò lãnh đạo, cũng không thể yêu cầu chính quyền chấp hành sự lãnh đạo của chi bộ.

## **2. Thiếu hình thức sinh hoạt chi bộ thích hợp.**

Thể hiện cụ thể của tồn tại này là có những chi bộ trong sinh hoạt định kỳ lại nặng về kiểm điểm, phê

bình kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, ít chú trọng đến vai trò lãnh đạo của chi bộ, tính tiên phong gương mẫu, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng đảng viên và chi bộ, không tạo được không khí sinh hoạt chân tình đồng chí nên các đảng viên ít tranh luận, thảo luận các nội dung sinh hoạt. Các cuộc sinh hoạt chi bộ chưa thực sự là cơ hội giáo dục đảng viên, đảng viên ít hứng thú tham gia sinh hoạt, tỷ lệ đóng góp ý kiến của đảng viên không cao hoặc xa với chủ đề sinh hoạt.

## **3. Tính chiến đấu của sinh hoạt chi bộ chưa cao.**

Tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình ở một số chi bộ chưa được phát huy. Không có nghị quyết của chi bộ hay có nghị quyết thì nghị quyết mang tính chung chung, dẫn đến hệ quả là công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị ít hiệu quả.

## **4. Chi uỷ chưa năng động, tìm hiểu, xác định đúng vai trò của mình và của chi bộ.**

Một số chi uỷ làm việc theo thói quen, không năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Đảng viên trong chi bộ "dĩ hoà vi quý", dễ người dễ ta. Chất lượng đội ngũ đảng viên còn nhiều hạn chế: chủ yếu chỉ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, ít phát huy được vai trò, khả năng trong việc

đề xuất những chủ trương, nghị quyết phát triển đơn vị, chưa phát huy vai trò tiên phong của người đảng viên ở cơ sở. Hệ quả là đảng viên đến sinh hoạt chi bộ như là làm nghĩa vụ, không thấy trách nhiệm của mình, việc ra nghị quyết có khi được xem là "thực hiện cho đúng thủ tục" bắt buộc phải có sau mỗi kỳ họp, do đó chất lượng của nghị quyết chưa sát với thực tế, chưa "đánh thức" được những tiềm năng, những yếu tố thuận lợi cho sự phát triển của đơn vị. Việc thực hiện nghị quyết có khi lại không đúng tinh thần của nghị quyết do bản thân người thực hiện chưa hiểu hết nội dung- tinh thần của nghị quyết hay do sự thiếu quan tâm của đội ngũ đảng viên và khả năng lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện yếu.

Các tồn tại nêu trên có nhiều nguyên nhân, cả chủ quan và khách quan, nhưng trong đó chủ quan (ở đảng viên, ở Chi uỷ) vẫn là chính. Nhân nào thì quả nấy, vì vậy để khắc phục các hệ quả không tốt kể trên, cần tìm cách triệt tiêu các nguyên nhân dẫn đến các hệ quả ấy.

## **Một số đề xuất về đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ**

**1. Muốn đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ phải bắt đầu từ đổi mới nội dung sinh hoạt, từ khâu chuẩn bị đến khâu tiến hành sinh hoạt và ra nghị quyết.**



Chi uỷ cần hiểu rõ nội dung các nhiệm vụ của chi bộ, vị trí lãnh đạo của chi bộ đối với chính quyền. Trên cơ sở hiểu rõ nhiệm vụ và vai trò của mình, căn cứ vào tình hình thực tế của chi bộ, Chi uỷ phải chuẩn bị kỹ nội dung sinh hoạt. Các nội dung sinh hoạt phải được thông báo cho người dự họp trước khi tổ chức sinh hoạt chi bộ. Tránh việc đưa một nội dung cần giải quyết ra cuộc sinh hoạt chi bộ mà chưa chuẩn bị kỹ các phương án giải quyết.

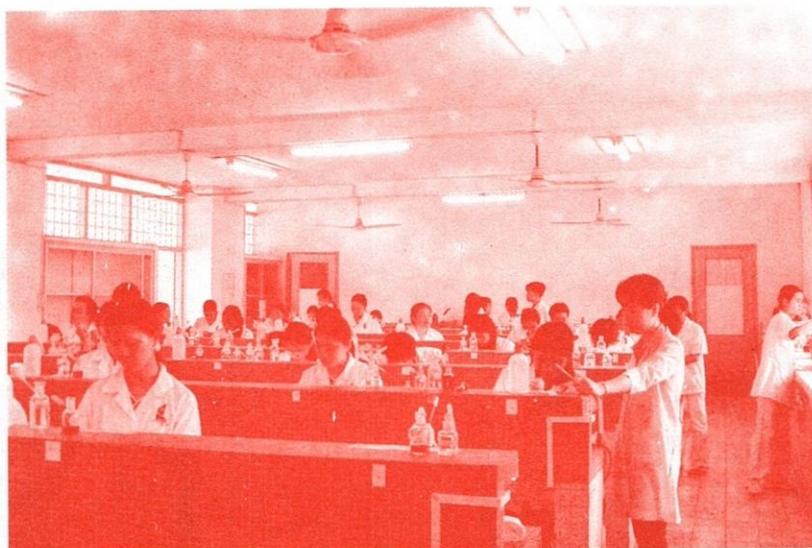
Khi chủ trì cuộc sinh hoạt, Chi uỷ phải biết gợi mở vấn đề xung quanh nội dung thảo luận thì mới có không khí thảo luận, tranh luận sôi nổi và có tác dụng.

Nội dung sinh hoạt thường kỳ nên hướng vào các vấn đề chính: Đưa vào nghị quyết tháng trước để kiểm điểm kết quả thực hiện trong tháng; đánh giá rõ ưu điểm, thiếu sót, so sánh tỷ lệ đạt được với các nhiệm vụ, chỉ tiêu đề ra, nguyên nhân ưu điểm và thiếu sót trách nhiệm từng bộ phận. Đề ra nhiệm vụ tháng tới, nêu rõ mục tiêu, biện pháp thực hiện, có sự phân công trong cấp uỷ, tổ Đảng và đảng viên phụ trách phần công việc đã đề ra. Kiểm điểm các lĩnh vực công tác xây dựng Đảng. Chi uỷ nên chọn lọc một số vấn đề trọng tâm hoặc chuyên đề để giải quyết (như kiểm tra đảng viên chấp hành, tự phê bình và phê bình, kết nạp đảng viên, lãnh đạo đoàn thể...), những vấn đề này phải đúng trình tự, nguyên tắc thủ tục quy định. Sinh hoạt học tập, tiếp thu nghị quyết cấp trên, chương trình hành động cấp mình.

Ngoài các buổi sinh hoạt chi bộ thường kỳ, khi cần thiết, Chi bộ tổ chức các buổi sinh hoạt chi bộ chuyên đề với những nội dung quan trọng.

Nghị quyết của buổi sinh hoạt chi bộ cần mang tính định hướng, không đi vào chi tiết dẫn đến việc trùng lặp với chức năng của chính quyền. Căn cứ đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước, đối với loại hình chi bộ ở trường học, nghị quyết tham gia xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

**2. Cần đổi mới hình thức sinh hoạt chi bộ, từ khâu chuẩn bị đến khâu**



**tiến hành sinh hoạt và ra nghị quyết.**

Chi bộ cần sử dụng mọi phương tiện có thể sử dụng được để đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt ngay từ khâu chuẩn bị sinh hoạt.

Sử dụng phương tiện e-mail, Internet phục vụ cho việc thông tin, liên lạc, hội họp, góp phần làm cho đảng viên trong chi bộ nắm được thông tin nhiều hơn, việc trao đổi thảo luận trong sinh hoạt chi bộ sẽ thuận tiện hơn, đạt kết quả cao hơn. Cụ thể là, ở chi bộ khoa Hoá-trường ĐH KH Tự nhiên-ĐHQG-HCM, để đảng viên có thể góp ý cho bài tham luận này, bản thảo của bài tham luận cũng như mấy chục tài liệu liên quan việc đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ được để ở địa chỉ liên kết với trang web tiếng Việt của phòng Thí nghiệm Hoá Tin, khoa Hoá trường ĐHKHTN, <http://www.compchem.hcmuns.edu.vn/viet/chibo/>, các tài liệu này cũng như các thông tin khác về chi bộ có thể được tham khảo dễ dàng, ý kiến đóng góp cũng được yêu cầu gửi đến Bí thư Chi bộ qua e-mail.

Ngoài một số cuộc họp có tính chất chuyên đề, những cuộc họp chi bộ hàng tháng chủ yếu là để kiểm điểm những công việc đã làm và đề ra những công việc tháng sau. Để sinh hoạt chi bộ sinh động, không cứng nhắc, rập khuôn, cấp uỷ có thể chọn những thông tin mới, mang tính thời sự, có liên quan đến nhiệm vụ chính

trị của đơn vị, để cung cấp cho đảng viên, đồng thời kêu gọi đảng viên cùng đóng góp thêm thông tin, tạo cho người dự buổi sinh hoạt có thêm một số kiến thức mới. Việc này sẽ có tác dụng tích cực, thiết thực và góp phần bảo đảm tính giáo dục trong sinh hoạt chi bộ.

**3. Tăng cường tính chiến đấu của sinh hoạt chi bộ**

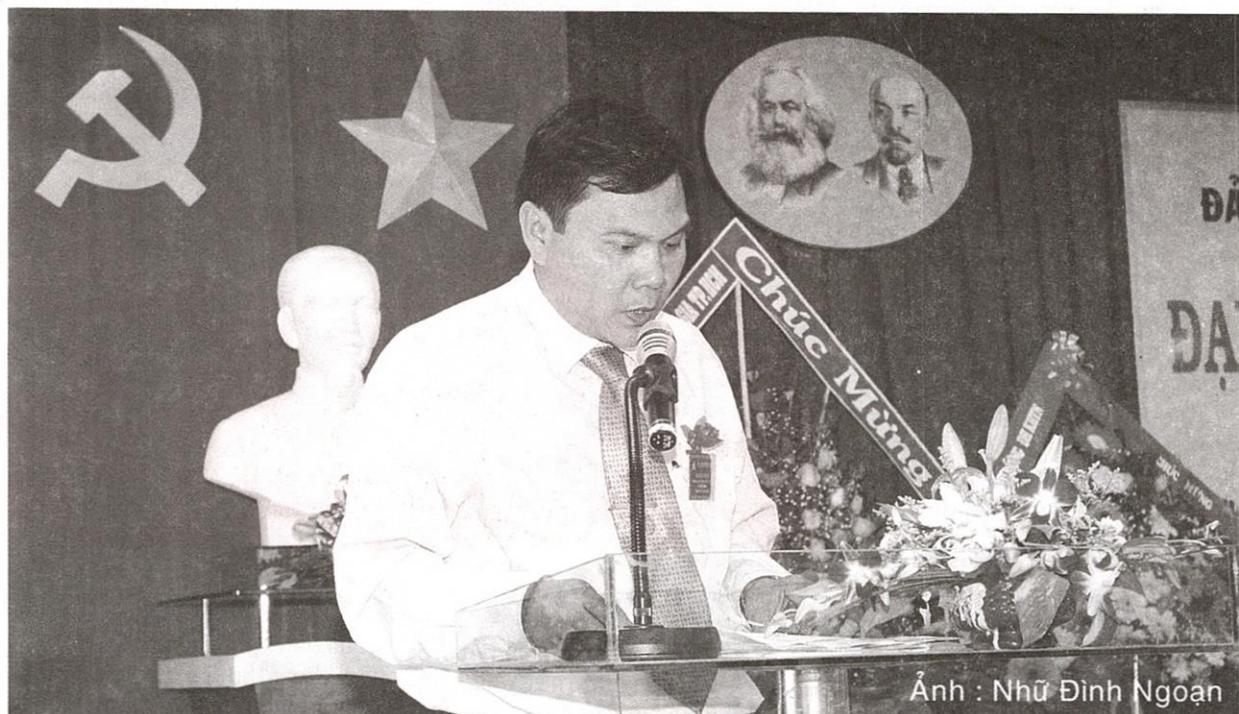
Cần thực hiện đúng chế độ sinh hoạt định kỳ của chi bộ; xem sinh hoạt Đảng là nguyên tắc của Đảng, là tiêu chuẩn đánh giá năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng.

Khi chi bộ giữ được nền nếp sinh hoạt thì mới tập trung đảng viên đủ số lượng, rèn luyện được ý thức và phong cách kỷ luật tập thể cho mỗi đảng viên. Trong khoảng thời gian giữa hai kỳ họp, đảng viên tự kiểm điểm về những hoạt động thực hiện nhiệm vụ tự rèn luyện, nhận định điều gì làm đúng, điều gì làm sai để kịp thời bổ sung, khắc phục sửa chữa. Qua các buổi sinh hoạt định kỳ, đảng viên nắm thêm được những thông tin mới cũng như nhiệm vụ được giao, đồng thời có cơ hội tiếp xúc, thông cảm để giúp nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ.

**4. Chi bộ phải có biện pháp nâng cao chất lượng đảng viên trong chi bộ**

Hồ Chủ tịch đã dạy: "Để lãnh đạo cách mạng, Đảng ta phải mạnh,

(Xem tiếp trang 35)



## Công tác lãnh đạo của Đảng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học

TRẦN LINH THƯỚC

*Chi bộ Khoa Sinh học, Trường ĐHKHTN*

**G**iao dục và khoa học - công nghệ có vai trò rất quan trọng đối với chiến lược phát triển con người và phát triển kinh tế - xã hội. Đại hội Đảng lần IX đã khẳng định "Phát triển khoa học và công nghệ cùng với phát triển giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là nền tảng và động lực đẩy mạnh công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước". Đánh giá việc thực hiện chủ trương này trong các năm qua, Đảng khẳng định giáo dục và khoa học - công nghệ đã đạt được một số thành tựu nhất định là: "Giáo dục được đáp ứng nhu cầu đầu tư tốt hơn, cơ sở vật chất được tăng cường, quy mô đào tạo tăng nhanh và tương đối đều. Khoa học và công nghệ

có bước phát triển mới...", tuy nhiên vẫn còn những yếu kém và khuyết điểm: "Giáo dục - đào tạo chất lượng thấp, cơ cấu còn bất hợp lý, chưa đáp ứng tốt nhu cầu đào tạo nhân lực, nhân tài. Cơ chế quản lý khoa học và công nghệ chậm đổi mới...". Chỉ đạo các giải pháp về phát triển giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín Ban chấp hành Trung ương Đảng (Khóa IX) đã nêu sự cần thiết của việc tập trung chỉ đạo của Đảng để làm tốt các công tác có liên quan sau:

- Nâng cao rõ rệt chất lượng giáo dục và đào tạo. Giải pháp then chốt là đổi mới và nâng cao năng lực quản lý nhà nước trong giáo dục

và đào tạo; đẩy mạnh đổi mới nội dung, chương trình và phương pháp giáo dục theo hướng hiện đại và phù hợp với thực tiễn Việt Nam cùng với đổi mới cơ chế giáo dục...

- Đổi mới một cách cơ bản cơ chế quản lý và tổ chức hoạt động khoa học và công nghệ; lấy sự phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững của đất nước làm mục tiêu chủ yếu của hoạt động khoa học và công nghệ.

Dự thảo đề cương Báo cáo chính trị trình Đại hội X của Đảng đã xác định: "Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao" là một nhiệm vụ chính trị quan trọng của việc

## XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ

Hiện nay ĐHQG-HCM đã có 2.500 CB-VC trong đó có trên 1.900 CBGD, tăng gần 900 CBGD. Số CBGD có trình độ Tiến sĩ tăng từ 320 người lên 470 người, số CBGD có chức danh GS, PGS tăng gần 3 lần (so với năm 2001).



Ngày 03/03/2005, đ/c **Trương Mỹ Hoa**, Ủy viên TƯ Đảng, Phó chủ tịch Nước, Phó chủ tịch thứ nhất Hội đồng Thi đua Khen thưởng TW và Đoàn công tác thăm và làm việc với ĐHQG-HCM về công tác thi đua khen thưởng.



PGS.TS. **Nguyễn Tấn Phát**, Ủy viên TƯ Đảng, Thứ trưởng Bộ GD-ĐT, Giám đốc ĐHQG-HCM (bìa phải) trao quyết định và chúc mừng các nhà giáo được công nhận chức danh PGS (năm 2002).

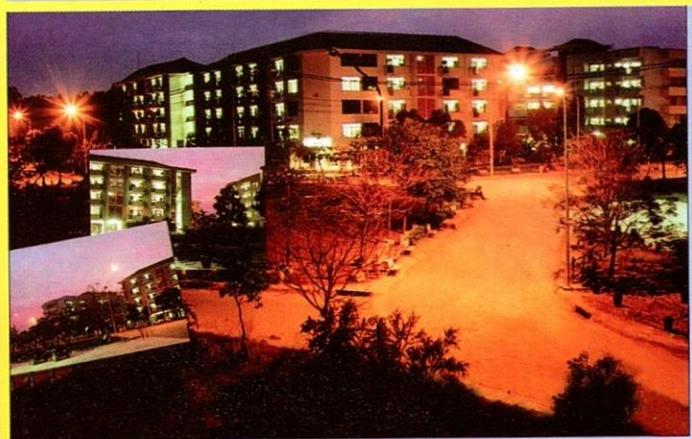


Nhà điều hành đa năng ĐHQG-HCM.

## XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT

- Đã xây dựng và đưa vào sử dụng một loạt công trình mới: Nhà điều hành đa năng (26.000 m<sup>2</sup>) Khu Công nghệ Phần mềm (16.000 m<sup>2</sup>), Thư viện Trung tâm (10.000 m<sup>2</sup>); hoàn thành các đường trục Đông Tây, Bắc Nam; cải tạo và xây mới một số nhà học tại các trường thành viên.

- Kêu gọi và đón nhận 11 tỉnh, thành xây dựng 12 toà nhà KTX với sức chứa gần 7.000 SV.



Khu Trung tâm KTX A - ĐHQG-HCM.



Mỗi năm có từ 3000 4000 SV tham gia Mùa Hè Xanh tình nguyện:

- Đã quyên góp trao tặng gia đình chính sách, học sinh nghèo hàng trăm triệu đồng, trao tặng hàng trăm căn nhà tình nghĩa, tình thương,

- Xây dựng gần 200 cầu xi măng mới, làm hàng chục km đường giao thông nông thôn; tặng hàng chục tủ sách, hàng ngàn bình lọc nước sạch...

- Công đoàn vận động xây dựng 48 nhà tình nghĩa, tình thương; quyên góp ủng hộ đồng bào bị thiên tai 454 triệu, trợ giúp trẻ làng mồ côi 218 triệu, gia đình nghèo 179 triệu, nạn nhân chất độc màu da cam 196 triệu, trao học bổng Nguyễn Hữu Cảnh 322 triệu.

## CÔNG TÁC HS SV VÀ ĐOÀN THỂ



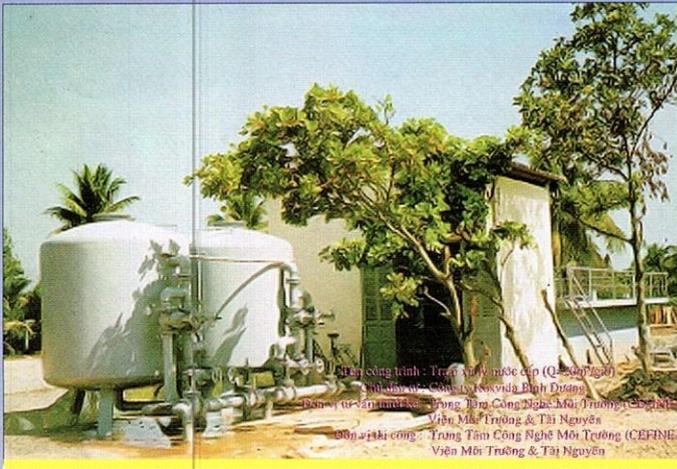
Thông cầu U (60m x 2,2m) do sinh viên ĐHBK xây dựng tại xã Long Mỹ - Giồng Trôm - Bến Tre. MHX - 2003.



Lễ kết nạp Đảng viên sinh viên của Trường ĐHKHTN trong chiến dịch tình nguyện MHX, tại mặt trận Trà Vinh.



Mỗi năm có 100 SV được bình chọn và tuyên dương Sinh viên 3 tốt ĐHQG-HCM.



Trạm xử lý nước cấp (Q=20 m<sup>3</sup>/giờ) của Công ty Kosvida Bình Dương do Trung tâm Công nghệ Môi trường - Viện MT-TN - thiết kế và thi công.

- ĐHQG-HCM đi đầu trong cả nước thực hiện đào tạo theo học chế tín chỉ; mở rộng đào tạo chuyên môn bằng ngoại ngữ, đào tạo và cấp chứng chỉ ngoại ngữ có giá trị quốc tế; mở hệ đào tạo cử nhân, kỹ sư chất lượng cao tại 10 ngành;

- Trong các kỳ thi HS - SV giỏi cấp quốc gia, quốc tế HS - SV, ĐHQG - HCM luôn đạt các giải cao, như: Huy chương vàng cuộc thi tin học quốc tế AGAME tại Ấn Độ; 2 lần vô địch cuộc thi Robocon châu Á - Thái Bình Dương tại Nhật Bản và Hàn Quốc.

- Hoạt động chuyển giao công nghệ đạt hiệu quả nhất trong số các trường ĐH toàn quốc với lá cờ đầu là ĐH Bách Khoa.

## ĐÀO TẠO, NCKH VÀ CHUYỂN GIAO C.NGHỆ



PGS.TS Nguyễn Tấn Phát, Ủy viên TƯ Đảng, Thứ trưởng Bộ GD - ĐT, Giám đốc ĐHQG-HCM (bìa trái) trao bằng khen cho các thành viên đội tuyển FXR - SV ĐHBK vô địch cuộc thi sáng tạo Robocon Châu Á - Thái Bình Dương năm 2004 tại Hàn Quốc.



Các sinh viên Khoa Hoá ĐHKHTN trong giờ thực nghiệm.

Các học sinh của trường PTNK đoạt giải cao trong kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, năm học 2004-2005.



Công đoàn Trường ĐHKHXH&NV trao tặng nhà tình nghĩa.



Công đoàn Trường ĐHKHTN tặng nhà công vụ cho trường PTH bán công Thới Bình, Bạc Liêu.

## CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

Đã được Đảng và Nhà nước trao tặng:

- 2 Huân chương Độc lập hạng III;
- 1 Huân chương Lao động hạng I;
- 5 Huân chương Lao động hạng II;
- 23 Huân chương Lao động hạng III;
- 8 Bằng khen của Thủ tướng và 1 Cờ thi đua của Chính phủ.



Đ/c **Nguyễn Minh Triết**, Ủy viên BCT, Bí thư Thành ủy TP.HCM (bìa phải) trao Huân chương Lao động hạng II cho PGS.TS Nguyễn Tấn Phát, Giám đốc ĐHQG-HCM.



KTX - ĐHBK đón nhận Huân chương Lao động hạng III.

phát triển giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ. Như vậy, có thể thấy rõ sau 5 năm có bước phát triển mang tính số lượng, yêu cầu mới của việc phát triển giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong thời kỳ mới là sự nâng cao về chất lượng. Đó vừa là yêu cầu, vừa là thước đo để đánh giá công tác giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ trong kế hoạch 5 năm (2006 - 2010) sắp tới.

Đại học Quốc gia TP.HCM là một trung tâm đào tạo chất lượng cao, đa ngành, đa lĩnh vực, là trung tâm hàng đầu đào tạo nguồn nhân lực khoa học - công nghệ trình độ cao phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa và hiện đại hóa các tỉnh phía Nam. Do vậy, đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ với chất lượng cao và trình độ tiên tiến là mục tiêu và nhiệm vụ chính trị của ĐH Quốc gia TP.HCM. Bằng nỗ lực không mệt mỏi của toàn đơn vị, trong 5 năm qua ĐH Quốc gia TP.HCM đã đạt được những thành tựu đáng khích lệ là "Giữ vững được chất lượng đào tạo, có mặt được nâng cao, hoạt động khoa học có tiến bộ". Tuy nhiên, nói chung "Chất lượng đào tạo chưa có sự chuyển biến rõ rệt, hiệu quả nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng chưa tương xứng với năng lực của đội ngũ". Do vậy, một trong các mục tiêu và nhiệm vụ chính được đặt ra trong giai đoạn 2005 - 2010 là "Nâng cao chất lượng và hiệu quả giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ".

Là một đơn vị thành viên quan trọng của ĐH Quốc gia TP.HCM, để góp phần thực hiện thành công sứ mạng của ĐH Quốc gia TP.HCM, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên đã đặt ra mục tiêu phát triển giai đoạn 2005 - 2010 là "... Tập trung sức lực, trí tuệ, nỗ lực phấn đấu xây dựng trường ĐH Khoa học Tự nhiên thành một trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học và triển khai khoa học - công nghệ chất lượng cao, tạo ra những sản phẩm tinh hoa đáp ứng cho nhu cầu ngày

càng cao của đất nước... Phấn đấu đến 2010 đóng vai trò nòng cốt trong ĐH Quốc gia TP.HCM và trong hệ thống đại học Việt Nam, chứng tỏ được khả năng đuổi kịp và sánh ngang với các đại học có uy tín trong khu vực và quốc tế về chất lượng đào tạo". Để hoàn thành được mục tiêu này, nhà trường đã xác định một số nhiệm vụ và giải pháp sau đây:

- Nâng cao chất lượng đào tạo đại học bằng các giải pháp: tiếp tục nâng cao công tác tổ chức và quản lý đào tạo, nâng cao chất lượng đầu vào, cải tiến nội dung chương trình, phương pháp đào tạo, hoàn chỉnh giáo trình và sách tham khảo, phát triển ngành nghề đào tạo mới theo nhu cầu của thực tiễn, hình thành bộ phận dữ liệu đào tạo, triển khai công tác kiểm định và đánh giá chất lượng đào tạo đại học.

- Nâng cao chất lượng đào tạo sau đại học, kết hợp chặt chẽ với nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế bằng các giải pháp: cập nhật nội dung và chương trình đào tạo theo sự phát triển của khoa học trong khu vực và thế giới, đổi mới phương pháp giảng dạy, xây dựng hệ thống đánh giá chất lượng đào tạo.

- Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học cơ bản trong lĩnh vực tự nhiên phục vụ phát triển kinh tế xã hội với chỉ tiêu 100% cán bộ tham gia

nghiên cứu khoa học, 90% đề tài có sản phẩm đào tạo, 40% đề tài có ứng dụng thực tiễn; hình thành một số nhóm nghiên cứu mạnh, có uy tín trong nước và quốc tế.

- Xây dựng và chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý: đẩy nhanh tiến độ chuẩn hóa đội ngũ cán bộ trẻ đồng thời không lãng phí kiến thức, kinh nghiệm của cán bộ lớn tuổi, xây dựng cơ chế ưu tiên trong việc thu hút và sử dụng nhân tài, khai thác triệt để khả năng đóng góp của nguồn nhân lực ngoài biên chế, ưu tiên kinh phí cho công tác xây dựng đội ngũ...

Từ bình diện quốc gia, có thể thấy nhiệm vụ nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo và nghiên cứu khoa học - công nghệ đã trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết và sẽ là yêu cầu và thước đo kết quả sự nghiệp phát triển giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ trong năm năm sắp tới. Điều may mắn là đó chính là nhiệm vụ chiến lược của ĐH Quốc gia TP.HCM và của trường ĐH Khoa học Tự nhiên như là một thành viên. Chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học chính là sự khác biệt giữa các thành viên của ĐH Quốc gia TP.HCM so với các cơ sở đào tạo đại học công lập, dân lập và tư thục khác. Đó là điều "sống còn" của ĐH Quốc gia TP.HCM và các trường thành viên, là thước đo về thành quả đóng góp



của chúng ta đối với sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Do vậy, cần phải tập trung mọi nguồn lực và hướng mọi hoạt động của nhà trường nhằm đạt được mục tiêu nâng cao chất lượng. Mặc dù mục tiêu này đã được xác định rõ trong chiến lược phát triển, tuy nhiên, trong thực tiễn triển khai các công tác cụ thể trong kế hoạch phát triển ĐH Quốc gia TP.HCM hoặc của các đơn vị, đôi khi mục tiêu này bị che lấp, bị mờ nhạt hoặc bị bỏ quên do các yếu tố khách quan hoặc chủ quan.

Trường ĐH Khoa học Tự nhiên đã có một chiến lược phát triển trung hạn nhắm đến nâng cao chất lượng như đã trình bày ở trên. Tuy nhiên, để thực hiện thành công mục tiêu của chiến lược này cần phải tăng cường công tác lãnh đạo của Đảng về nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học. Việc tăng cường này nhằm:

- Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường phù hợp với nhiệm vụ chính trị của Đảng trong giai đoạn 2006 - 2010 là "Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao".

- Lãnh đạo việc thực hiện mọi hoạt động của nhà trường đều nhằm phục vụ mục tiêu chiến lược xuyên suốt, cao nhất là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, có hoạt động khoa học - công nghệ phục vụ sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước.

Để thực hiện công tác này, có thể đề xuất một số giải pháp sau đây trong hoạt động của các chi bộ và Đảng bộ nhà trường:

- Phân công và giao nhiệm vụ thành viên trong chi ủy, Đảng ủy phụ trách công tác giám sát việc thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng trong hoạt động của các tập thể, đơn vị.

- Đề xuất các tiêu chí liên quan đến chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học để đánh giá, khen thưởng thành tích hoạt động của cá nhân,

tập thể trong trường, xem đây là tiêu chí quan trọng nhất trong công tác đánh giá, khen thưởng.

- Xem xét yếu tố chất lượng đào tạo và nghiên cứu trong các công tác phát triển Đảng, đánh giá tính

tiên phong của Đảng viên.

- Phát động các hoạt động thi đua, đề xuất sáng kiến liên quan đến việc nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học của tập thể, nhà trường.

## 5 năm phong trào thi đua...

(Tiếp theo trang 14)

- Trước đây, nhờ có dự án hợp tác do cơ quan Hợp tác Phát triển Thụy Sĩ tài trợ, nhiều mặt hoạt động của Viện có nhiều thuận lợi. Trong vòng 2-3 năm tới, dự án SDC sẽ kết thúc phần 3. Vì vậy để có thể duy trì hoạt động và phát triển, Viện cần đưa ra các hình thức hoạt động mới và mở rộng mối quan hệ hợp tác để tăng thêm nguồn lực cho hoạt động và phát triển.

Mặt yếu của phong trào thi đua trong Viện là vấn đề phát huy sáng kiến, chủ động sáng tạo trong công việc. Để có thể phát triển Viện ngày một vững mạnh theo yêu cầu phát triển của ĐHQG-HCM, thực tiễn đòi hỏi mỗi CBVC không chỉ thụ động thực hiện mà phải tích cực suy nghĩ giải pháp, đóng góp sáng kiến vào các hoạt động phù hợp với chức năng nhiệm vụ của Viện. Có như vậy mới mở ra các hoạt động mới mang tính đột phá, vừa tăng thêm nguồn thu cho nâng cao đời sống, vừa thúc đẩy đưa tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và đời sống xã hội.

### PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN PHONG TRÀO THI ĐUA CỦA VIỆN MT-TN

Trên cơ sở phân tích trên đây, để giữ vững các thành quả đã đạt được của phong trào thi đua 5 năm qua, có thể nêu ra một số định hướng sau đây.

• Phát triển các hoạt động thực hiện tốt các nhiệm vụ chiến lược của Viện, tiếp tục phát động phong trào thi đua tiến tới kỷ niệm 10 năm thành lập Viện Môi trường Tài nguyên (1996-2006).

• Thực hiện các biện pháp thiết thực, cụ thể, nâng cao chất lượng đào tạo sau đại học, phát huy hiệu quả của hệ thống phòng thí nghiệm

phân tích môi trường để phối hợp chặt chẽ giữa nghiên cứu khoa học và đào tạo sau đại học.

• Tạo điều kiện cho phong trào thi đua học tập nâng cao trình độ chuyên môn và ngoại ngữ nhằm phát huy năng lực nội sinh, xây dựng và phát triển lực lượng cán bộ khoa học nhằm tích cực đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học nhằm làm tốt vai trò Viện nghiên cứu theo những mục tiêu chung của ĐHQG-HCM.

• Đẩy mạnh phong trào phát huy sáng kiến, chủ động tìm đối tác nhằm đẩy mạnh công tác chuyển giao công nghệ, tạo điều kiện tăng thêm thu nhập, phấn đấu nâng thu nhập bình quân đầu người lên gấp 1,5 lần so với hiện nay.

• Duy trì, thi đua phát triển tốt các mối quan hệ với học viên cũ ở các địa phương để tạo điều kiện cho công tác chuyển giao công nghệ đồng thời nắm bắt nhu cầu thực tiễn để đề xuất các nội dung nghiên cứu cho các nhà khoa học trong ĐHQG-HCM.

• Có biện pháp mở rộng thi đua trong công tác quan hệ quốc tế ở các cấp độ khác nhau (cá nhân, Viện) để giao lưu trao đổi học thuật, đào tạo đội ngũ và tìm nguồn cho các hoạt động nghiên cứu khoa học.

• Thực hiện phong trào thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động của cơ quan

• Duy trì và phát triển tốt phong trào sinh hoạt học thuật seminar hàng tháng nhằm tăng cường giao lưu, học hỏi lẫn nhau, cùng hỗ trợ nhau trong các công trình nghiên cứu môi trường mang tính liên ngành.

# TỔNG KẾT

## tuyển sinh sau đại học năm 2005

BẢN ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

**Đ**ợt thi tuyển sinh sau đại học (SDH) được tổ chức vào các ngày 6,7,8 tại 5 hội đồng tuyển sinh: trường ĐH Bách khoa, trường ĐH KHTN, trường ĐH KHXX&NV, viện Môi trường & Tài nguyên và khoa Kinh tế, cho ba hình thức đào tạo: đào tạo trong nước, đào tạo nước ngoài bằng ngân sách nhà nước (đề án 322) và tiến sĩ phối hợp.

**Về công tác chuẩn bị:** ngày 31/12/2004 ĐHQG-HCM đã họp thông qua kế hoạch TSSDH năm 2005. Các chủ trương, quy chế, quy định về TSSDH đã được triển khai đến các cơ sở đào tạo (CSĐT) trực thuộc, như *Quyết định sửa đổi một số điều trong Quy chế tạm thời TSSDH, các văn bản quy định về*

*chấm thi tiếng Anh, thi chung môn cơ sở đối với các chuyên ngành cao học chung.* ĐHQG-HCM đã tiến hành hai đợt kiểm tra công tác chuẩn bị tuyển sinh tại các CSĐT (đợt I từ 21-25/3/2005, đợt II từ 25-27/4/2005), kịp thời nắm bắt tình hình và cùng với các cơ sở đào tạo giải quyết những vấn đề nảy sinh.

Ban Giám đốc ĐHQG-HCM đã thành lập Ban chỉ đạo TSSDH, Ban thanh tra, HĐTSSDH Khoa Kinh tế, Ban đề thi, Tổ nhân đề và Tổ chấm thi trắc nghiệm môn tiếng Anh, các Tiểu ban ra đề thi môn cơ sở cho các chuyên ngành cao học chung (Công nghệ môi trường và Quản lý môi trường). Các CSĐT đã thành lập Hội đồng TSSDH cơ sở, các Ban/Tiểu ban chức năng phục vụ

kỳ thi. Đánh giá chung, công tác chuẩn bị cho kỳ thi đã được tiến hành chu đáo, đúng qui định.

**Về công tác tổ chức và kết quả kỳ thi,** trước hết về đào tạo trong nước. Chỉ tiêu TSSDH năm 2005 tại ĐHQG-HCM là 1.500 học viên cao học và 110 nghiên cứu sinh. Căn cứ vào kết quả tuyển sinh các năm trước và khả năng đào tạo của các cơ sở đào tạo, ĐHQG-HCM đã phân bổ chỉ tiêu cho các cơ sở đào tạo

Trong kỳ thi 2005, có tổng cộng 4.386 thí sinh đăng ký dự thi (chỉ tiêu 1.610) vào 85 chuyên ngành thạc sĩ (ThS) và 41 chuyên ngành tiến sĩ (TS). Trung bình, tỉ lệ chọn (số thí sinh ĐKDT+số CTS)/chỉ tiêu là: bậc ThS : 2,89; bậc TS:

Cơ sở đào tạo	Dự thi/dăng ký dự thi	Chuyển tiếp sinh	Kết quả thi		Tổng trúng tuyển	Tổng chỉ tiêu ĐHQG HCM phân bổ	Tỷ lệ trúng tuyển so với chỉ tiêu
			Điểm $\geq 5$	Trúng tuyển do thi			
Trường ĐHBK	Thạc sĩ 1829 / 2135	33	810	643	676	680	99,41%
	Tiến sĩ 27 / 27	5	21	19	24	32	75,00%
Trường ĐHKHTN	Thạc sĩ 964 / 1.052	40	337	325	365	355	102,82%
	Tiến sĩ 39 / 43	2	33	33	35	31	112,90%
Trường ĐH KHXXH-NV	Thạc sĩ 665 / 718	22+2NN	381	314	338	290	116,55%
	Tiến sĩ 45 / 47	2	39	39	41	31	132,26%
Viện MT-TN	Thạc sĩ 95 / 101	/	59	59	59	80	73,75%
	Tiến sĩ 10 / 10	/	10	10	10	10	100%
Khoa Kinh tế	Thạc sĩ 211 / 241	/	105	105	105	95	100,53%
	Tiến sĩ 14 / 14	1	9	9	10	6	166,67%
Tổng (ĐHQG-HCM)	Thạc sĩ 4247	95+2NN	1692	1446	1543	1500	102,87%
	Tiến sĩ 139	10	112	110	120	110	109,09%

(Bảng 1)



ĐHKHXH&NV cũng đã tổ chức thành công TSSĐH đào tạo tại nước ngoài bằng NSNN. Năm nay, có tổng cộng 43 thí sinh dự thi vào 17 chuyên ngành TS, 13 chuyên ngành ThS, 5 chuyên ngành thực tập sinh và 5 chuyên ngành TS phối hợp. Kết quả tuyển sinh Đề án 322 như sau: (Xem bảng 2)

Kết quả tuyển sinh được chia thành ba danh sách. Danh sách đề nghị xét trúng tuyển chính thức (DS 1): thí sinh có tổng điểm thi được xếp hạng từ cao xuống, đạt các môn > 5.0 và điểm ngoại ngữ đạt yêu cầu theo quy định. (Xem bảng 3)

Danh sách đề nghị xét trúng tuyển bổ sung (Danh sách 2): thí sinh có tổng điểm thi được xếp hạng từ cao xuống, đạt các môn = 5.0 và điểm ngoại ngữ đạt yêu cầu nhưng ngoài chỉ tiêu quy định. Danh sách thí sinh có điểm các môn thi đạt = 5.0 và điểm ngoại ngữ TOEFL từ 450-497 (DS 3).

Kết quả tuyển sinh Đề án tiến sĩ phối hợp: tổng số 5 thí sinh dự thi đều đạt yêu cầu về chuyên môn, trong đó 4/5 thí sinh có nguyện vọng ưu tiên xét tuyển đào tạo TS tại nước ngoài theo Đề án 322.

#### MỘT SỐ ĐIỂM MỚI TRONG KỲ THI TSSĐH NĂM 2005

Kể từ năm 2005, ĐHQG-HCM đã chính thức áp dụng Danh mục các chuyên ngành đào tạo sau đại học mới (ban hành theo Quyết định số 867/QĐ/ĐHQG-SĐH, ngày 9/11/2004). Tính đến nay, ĐHQG-HCM có 83 chuyên ngành ThS và 84 chuyên ngành TS, trong đó có 1 chuyên ngành tiến sĩ và 7 chuyên ngành ThS mới, lần đầu tiên tuyển chọn học viên.

1,35. Số lượng thí sinh dự thi là 3.899, đạt tỉ lệ 89%.

Thống kê kết quả kỳ thi TSSĐH năm 2005 (đào tạo trong nước)

Về đào tạo tại nước ngoài, (đề án 322 và đề án tiến sĩ phối hợp),

toàn ĐHQG-HCM có 12 chỉ tiêu bậc TS, 11 chỉ tiêu bậc ThS, và 3 chỉ tiêu thực tập sinh. Kết hợp với kỳ thi TSSĐH trong nước, 3 cơ sở đào tạo: trường ĐHBK, trường ĐHKHTN và trường

Stt	Hội đồng tuyển sinh	Tiến sĩ		Thạc sĩ		Thực tập sinh	
		Dự thi	Đạt	Dự thi	Đạt	Dự thi	Đạt
1	Trường ĐHBK 20	15	19	11	3	3	
2	Trường ĐHKHTN	9	9	4	2	2	2
3	Trường ĐHKHXH&NV	1	1	7	6	/	/
	Tổng số	30	25	30	19	5	5

(Bảng 2)

STT	Hội đồng tuyển sinh	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Thực tập sinh
1	ĐH Bách khoa	7	8	1
2	ĐH Khoa học Tự nhiên	5	0	2
3	ĐH Khoa học Xã hội & Nhân văn	/	3	/
	Tổng số	12	11	3

(Bảng 3)

Ngày 16/2/2005 ĐHQG-HCM đã ban hành QĐ số 134/QĐ/ĐHQG-SĐH, sửa đổi bổ sung một số điều trong quy chế tạm thời TSSĐH áp dụng cho kỳ thi TSSĐH từ năm 2005. Theo văn bản này, nhiều điều khoản đã được sửa đổi, đặc biệt là về điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ, đối tượng dự thi cao học và nghiên cứu sinh, xét và công nhận trúng tuyển, đối tượng được hưởng điểm ưu tiên, quy định về tiểu ban chấm đề cương, ...

ĐHQG-HCM đã tổ chức ra đề thi môn cơ sở chung đối với các chuyên ngành cao học chung trong ĐHQG-HCM (Quản lý môi trường và Công nghệ môi trường). ĐHQG-HCM đã thành lập ba Hội đồng mã ngành ĐH các chuyên ngành Quản lý môi trường, Công nghệ môi trường và Sử dụng & Bảo vệ tài nguyên môi trường. Hai Hội đồng Quản lý môi trường và Công nghệ môi trường đã chính thức đi vào hoạt động và phục vụ tốt cho kỳ thi TSSĐH vừa qua.

ĐHQG-HCM tiếp tục tổ chức thi tuyển sinh chung môn tiếng Anh. Năm nay, Trung tâm Khảo thí và đánh giá chất lượng đào tạo ĐHQG-HCM đảm nhận việc chấm thi phần trắc nghiệm môn tiếng Anh cho toàn bộ các bài thi trong ĐHQG-HCM.

#### NHẬN XÉT CHUNG VỀ KỲ THI TSSĐH NĂM 2005

Kỳ thi TSSĐH năm 2005 được thực hiện theo đúng Quy chế tạm thời TSSĐH ĐHQG-HCM. ĐHQG-HCM cùng các CSĐT đã triển khai công tác tuyển sinh theo đúng quy định. Nhìn chung, việc tổ chức thi tuyển, chấm thi được tiến hành nghiêm túc, an toàn, tiến bộ hơn so với các năm trước. Quy mô TSSĐH

năm 2005 tăng 7,01% so với năm 2004 (tổng số học viên ĐH trúng tuyển năm 2005 là 1663 người so với năm 2004 là 1554 người). So với chỉ tiêu được giao, bậc ThS đạt 102,87% và bậc TS đạt 109,09%. Kỳ thi tuyển sinh ĐH năm 2005 tại ĐHQG-HCM được đánh giá là nghiêm túc và công bằng.

Tuy nhiên còn một số điểm cần rút kinh nghiệm để khắc phục trong các kỳ thi tới: trong việc tổ chức thi tuyển các chuyên ngành chung, cần sớm có kế hoạch và biện pháp thống nhất trong phạm vi toàn ĐHQG-HCM, nhằm tạo sự đồng bộ

giữa các cơ sở đào tạo và sự thuận lợi cho thí sinh, kể cả trong tuyển sinh cũng như trong quá trình đào tạo; trong việc chấm thi trắc nghiệm môn Tiếng Anh, tuy đã có sự cố gắng, song do một số nguyên nhân chủ quan và khách quan trong lần đầu chấm thi ĐH, Trung tâm Khảo thí và ĐGCLĐT cần rút kinh nghiệm hơn nữa để có thể đảm bảo chất lượng và tiến độ chấm thi; một vài cơ sở đào tạo cần bám sát qui định về số lượng nghiên cứu sinh cán bộ được quyền hướng dẫn, để phân công đúng số lượng, đảm bảo chất lượng đào tạo.

## Đổi mới & nâng cao chất lượng (Tiếp theo trang 29)

Đảng mạnh là do nhiều chi bộ tốt, chi bộ tốt là do có nhiều đảng viên tốt". Như vậy, chất lượng của đội ngũ đảng viên là yếu tố quyết định và quan hệ mật thiết với chất lượng sinh hoạt chi bộ. Chi uỷ cần có sự quan tâm chỉ đạo một cách đồng bộ, chú trọng đúng mức tới vấn đề nâng cao nhận thức của đảng viên về cả lý luận chính trị, với trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đồng thời cần quan tâm bồi dưỡng những quần chúng ưu tú, có trình độ cao, nhận thức chính trị vững vàng để phát triển Đảng.

#### 5. Chi uỷ phải quan tâm đến công tác Đảng

Chi uỷ phải thực sự có điều kiện (có khả năng không phải luôn luôn là có điều kiện) chuẩn bị tốt nội dung sinh hoạt chi bộ, đánh giá được những việc làm được, những việc chưa hoàn thành để tìm biện pháp thực hiện tốt. Trong mỗi buổi sinh hoạt, Chi uỷ cần tạo bầu không khí chân tình, thẳng thắn, vì công việc

chung, tạo điều kiện thuận lợi để đảng viên có thể góp ý bàn luận có kết quả.

#### Thay lời kết luận

Chi bộ trong các đơn vị sự nghiệp, bên cạnh những mặt tích cực như duy trì tốt sinh hoạt định kỳ, tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc trong sinh hoạt Đảng (tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, chấp hành nghiêm chỉnh nghị quyết của Đảng, pháp luật của nhà nước) vẫn còn phổ biến tình trạng lúng túng trong cải tiến nội dung sinh hoạt, chất lượng sinh hoạt ở một số chi bộ còn nhiều hạn chế.

Trong tình hình như vậy, đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ Đảng để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của chi bộ, để chi bộ thực hiện tốt nhiệm vụ trong thời kỳ phát triển mới của đất nước, là một việc làm cấp thiết, cần phải được quan tâm hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng.



PGS.TS Nguyễn Tấn Phát, GD ĐHQG-HCM (ngồi bên phải) và ông Chong Yang Kim (ngồi bên trái) Giám đốc đại học Hanyang, Hàn Quốc ký Thỏa thuận hợp tác

## Chuyến công tác tại Hàn Quốc của đoàn cán bộ lãnh đạo ĐHQG-HCM

TS. NGUYỄN KHẮC CẢNH

**T**riển khai chiến lược phát triển quan hệ quốc tế của ĐHQG-HCM 2004 - 2010, theo đó giai đoạn I (2004 - 2007) được xác định là giai đoạn tập trung phát triển mối quan hệ hợp tác với các nước Châu Á, trong đó Hàn Quốc là một trong những đối tác chiến lược, ĐHQG-HCM đã tổ chức đoàn cán bộ lãnh đạo ĐHQG-HCM đi công tác kết hợp việc tham dự Hội nghị quốc tế tại ĐHQG Chonbuk tại Hàn Quốc, từ ngày 31/05 đến 08/06/2005, theo kế hoạch đoàn ra năm học 2004-2005.

Mục tiêu chuyến đi: nhằm thúc đẩy việc triển khai các hình thức hợp tác với những trường đại học đã có ký kết với ĐHQG-HCM; thiết lập mối quan hệ hợp tác mới với những trường đại học lớn, có uy tín.

Nội dung làm việc và các kết quả đạt được

**Tại Đại học Quốc gia Chonbuk**  
ĐH Quốc gia Chonbuk Là một trong những đại học hàng đầu của Đông Bắc Châu Á, rất mạnh về khoa học và kỹ thuật, đã có ký kết Bản Ghi Nhớ với ĐHQG-HCM từ năm 1999 về trao đổi cán bộ/sinh viên, hợp tác NCKH. Giám đốc ĐHQG Chonbuk có đề nghị ĐHQG-HCM, nhân dịp tham dự Hội nghị tại đây, sẽ thảo luận với nhau về các khả năng và các hình thức phát triển mối quan hệ hợp tác giữa hai bên.

Đoàn cán bộ ĐHQG-HCM với sự kết hợp của đoàn cán bộ trường ĐHBK do PGS.TS.Phan Thị Tươi, Hiệu trưởng, dẫn đầu đang công tác tại Hàn Quốc, đã tham dự Hội nghị

quốc tế về Công nghệ xe hơi và Cơ khí, từ ngày 01/06 đến 03/06/2005. Tại Hội nghị có rất nhiều báo cáo trên nhiều lĩnh vực khác nhau của nhiều nhà lãnh đạo, quản lý, các giáo sư, các nhà khoa học từ nhiều trường ĐH lớn trên thế giới, trong đó có một số báo cáo của các giảng viên từ Trường ĐHBK - ĐHQG-HCM.

Đoàn đã đặc biệt chú ý báo cáo "Những biến đổi của các trường đại học Trung Quốc trong những năm gần đây" của Đại học Kỹ thuật Vũ Hán Trung Quốc. Qua báo cáo cho biết, nhiều ĐH của TQ là những ĐH đa ngành đa lĩnh vực, cũng được xây dựng trên cơ sở kết hợp một số các trường đại học nhỏ hơn trước đó. Nội dung chiến lược xây dựng và phát triển của các ĐH này về cơ

bản cũng tập trung vào 3 lĩnh vực: Động ngũ, Cơ sở vật chất và Chất lượng đào tạo. Như vậy, ĐHQG-HCM có thể tìm thấy ở đây những kinh nghiệm về mô hình và các bước đi trong việc xây dựng một ĐH lớn đa ngành đa lĩnh vực.

Trong khuôn khổ thời gian Hội nghị, Đoàn đã đi thăm tập đoàn xe hơi Hyundai, tập đoàn GMDAT - Gunsan và Khu công nghệ cao Jeonju và có buổi làm việc với Giám đốc và đoàn cán bộ ĐHQG Chonbuk. Hai bên đã trao đổi kinh nghiệm về tổ chức, quản lý và đào tạo; thảo luận các khả năng hợp tác trong đào tạo, NCKH và trao đổi cán bộ/sinh viên. Lãnh đạo 2 ĐHQG một lần nữa khẳng định sự nhất trí cao về những nội dung hợp tác trong Thỏa thuận hợp tác đã được ký kết và giao cho các bộ phận chức năng của mỗi bên trao đổi và sớm triển khai các kế hoạch hợp tác cụ thể.

#### **Tại Đại học Quốc gia Seoul**

ĐHQG Seoul là một trong 20 trường đại học đa ngành, đa lĩnh vực hàng đầu trong khu vực Châu Á-Thái Bình Dương. Là thành viên của Hiệp hội 04 đại học hàng đầu Châu Á. Đã có ký kết Thỏa thuận hợp tác với ĐH.KHTN - ĐHQG-HCM từ năm 2004. Dựa trên nội dung Thỏa thuận hợp tác này, các trường đại học Khoa học tự nhiên của 02 bên đã ký kết và triển khai chương trình học bổng SĐH dành cho sinh viên các ngành khoa học tự nhiên của ĐHQG-HCM do ĐHQG Seoul hỗ trợ

Đoàn đã có buổi làm việc và tham quan Trường ĐH Khoa học Tự nhiên thành viên của ĐHQG Seoul và một số trung tâm. Hai bên đã trao đổi kinh nghiệm về tổ chức, quản lý, đào tạo; nhất trí thực hiện các hoạt động hợp tác như đồng tổ chức hội thảo chuyên đề, trao đổi cán bộ / sinh viên; sẵn sàng nhận giáo viên và sinh viên sang học tập, nghiên cứu.

#### **Tại Đại học Hanyang**

ĐH Hanyang là một trong 60 trường hàng đầu của khu vực Châu Á - Thái Bình Dương và là một

trong những đại học tư thục đa ngành lớn nhất của Hàn Quốc với 20 trường đại học thành viên. Gần đây, Trường ĐH Hanyang đã bày tỏ ý định hợp tác với ĐHQG-HCM trong các lĩnh vực: liên kết đào tạo, trao đổi cán bộ / sinh viên, chương trình học bổng ở ngành kỹ thuật máy tính.

Đoàn đã có buổi hội đàm với đoàn đại biểu ĐH Hanyang do ông Giám đốc Chong Yang Kim dẫn đầu. Sau khi thảo luận về những khả năng hợp tác trong đào tạo, NCKH và trao đổi cán bộ / SV, Giám đốc hai ĐH đã ký Thỏa thuận khung về hợp tác với các nội dung cơ bản sau:

- Liên kết các hoạt động nghiên cứu và giáo dục;

- Trao đổi các cán bộ khoa học để nghiên cứu, giảng dạy và thảo luận;

- Trao đổi sinh viên đại học và sau đại học để học tập, nghiên cứu và các hoạt động vì lợi ích chung;

- Tổ chức các Hội thảo, Hội nghị và báo cáo chuyên đề;

- Trao đổi sách, tạp chí và các tài liệu khác trong các lĩnh vực hai bên cùng quan tâm.

- Trao 20 suất học bổng cho các ngành kỹ thuật.

Sau lễ ký kết Đoàn đã đi thăm thư viện, nhà bảo tàng và campus của ĐH Hanyang.

#### **Tại Korea University**

ĐH Korea là một trong 60 trường đại học đa ngành hàng đầu của khu vực Châu Á Thái Bình Dương. Được Bộ Giáo dục và Phát triển nguồn nhân lực Hàn Quốc công nhận là một trong những đại học nổi bật về quá trình toàn cầu hóa giáo dục. Từ năm 2004, trường đã thành lập Trại hè quốc tế nhằm thu hút sinh viên từ các nơi trên thế giới học tập và tìm hiểu về Hàn Quốc Học trong 6 tuần với sự tham gia của các giáo sư Hàn Quốc và quốc tế.

Là đơn vị có ý tưởng sáng lập Hiệp hội Giáo dục Quốc tế Châu Á Thái Bình Dương - một mạng lưới các trường đại học hàng đầu của khu vực nhằm thúc đẩy việc thực

hiện các dự án hợp tác trong lĩnh vực giáo dục và đã đề nghị ĐHQG-HCM cùng tham gia vào Hiệp hội này.

Chương trình làm việc tại đây tương tự như với ĐH Hanyang. Đoàn đã có buổi hội đàm với đoàn đại biểu Korea University do ông Giám đốc Yoon-Dae Euh dẫn đầu. Sau khi thảo luận về những khả năng hợp tác trong đào tạo, NCKH và trao đổi cán bộ / SV, Giám đốc hai ĐH đã ký Thỏa thuận khung về hợp tác với các nội dung cơ bản sau:

- Liên kết các hoạt động nghiên cứu và giáo dục;

- Trao đổi các cán bộ khoa học để nghiên cứu, giảng dạy và thảo luận;

- Trao đổi sinh viên đại học và sau đại học để học tập, nghiên cứu và các hoạt động vì lợi ích chung;

- Tổ chức các Hội thảo, Hội nghị và báo cáo chuyên đề;

- Trao đổi sách, tạp chí và các tài liệu khác trong các lĩnh vực hai bên cùng quan tâm.

Sau lễ ký kết Đoàn đã đi thăm thư viện, KTX cho sinh viên và các giáo sư thỉnh giảng, tham quan 2 toà nhà do 2 tập đoàn LG và Samsung xây dựng cho Korea University với trang thiết bị rất hiện đại. Đây là một mô hình xã hội hóa giáo dục-đào tạo mà Korea University đã rất thành công.

Ngày 8/6/2005 Đoàn về nước, kết thúc tốt đẹp chuyến công tác tại Hàn Quốc. Những nơi Đoàn tới thăm và làm việc đều được đón tiếp long trọng và chu đáo, các đoàn đại biểu của các trường bạn đều do giám đốc hay hiệu trưởng nhà trường dẫn đầu với đầy đủ lãnh đạo các ban chức năng và các trường thành viên. Do có sự chuẩn bị tốt nên hầu hết các mục tiêu đề ra của chuyến công tác đều đã đạt được, đã giới thiệu với các trường ĐH lớn của Hàn Quốc về ĐHQG-HCM, mở ra nhiều khả năng và chương trình hợp tác lớn mà các bộ phận chức năng và các trường thành viên cần sớm có kế hoạch triển khai.



*Thầy Nguyễn Văn Vĩnh - Phó trưởng phòng tổ chức hành chính Đại học Khoa học tự nhiên- ĐHQG-HCM:*

## **Kể chuyện kháng chiến càng thêm tự hào**

**MINH BẢO** (thực hiện)

*Đã hơn 30 năm trôi qua, nhưng những gì diễn ra vào mùa hè đỏ lửa" 1972 tại chiến trường Quảng Trị vẫn hằn sâu trong kí ức của người lính Nguyễn Văn Vĩnh từng chiến đấu một sống một còn, bị thương nặng thập tử nhất sinh vì độc lập tự do và thống nhất đất nước.*



**T**hầy Vĩnh kể: " thời của chúng tôi, tất cả thanh niên, sinh viên đều phải lên đường kháng chiến chống Mỹ. Năm 1970, tôi tham gia cách mạng. Năm 1971, tôi cùng các đồng đội hành quân đến đường 9 Nam Lào để chống lại cuộc hành quân Gianxonxity 719 của Mỹ-Ngụy. Sau đó tiến ra Bắc chống lụt cho bà con nơi đây. Đáng nhớ nhất là 81 ngày đêm chống trả với quân, máy bay và bom Mỹ. Hàng ngàn quả bom ném xuống Quảng Trị, hơn 10.000 chiến sỹ hi sinh cũng đủ thấy đế quốc Mỹ dã man và tàn nhẫn đến mức nào.



Điều kiện khó khăn, phải nghe tiếng bom liên tục nên vết thương ở đầu của tôi lại tái phát gây ra những cơn đau đầu khủng khiếp. Đồng thời, tôi còn bị sốt rét liên tục. Mỗi lần đó là mỗi lần thập tử nhất sinh.

*\* Thầy có thể kể lại một vài kỷ niệm kháng chiến của mình?*

Mỗi khi kể lại chuyện kháng chiến, tôi lại càng thấy tự hào về tinh thần và sức mạnh chiến đấu kiên cường của quân và dân ta. Tôi còn nhớ, lần đánh vào cứ điểm 31 của địch tại thị xã Đông Hà, chúng tôi được lệnh bò vào chân đồi chốt để tiêu diệt địch. Đây là những ngày tháng chúng tôi sống thiếu thốn và gian khổ. Một tuần ở dưới hầm, mỗi ngày chỉ được một đến hai nắm cơm, phải uống nước thối từ lạch cỏ tranh chảy xuống. Hết tuần chúng tôi được các đồng đội khác đến thay. Gian khổ, khó khăn nhưng chúng tôi vẫn vượt qua để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Còn lần chúng tôi tiến lên dốc miếu bảo vệ cột cờ quân giải phóng để tạo điều kiện cho ta kí kết hiệp định Paris thắng lợi. Lần đó tôi trực tiếp chỉ huy tiểu đoàn. Vì các đường phụ đều bị địch mai phục và cài bom nên tôi quyết định thẳng đường chính mà tiến lên dốc. Lúc đó chúng tôi chẳng biết mình chết lúc nào, vì vừa chạy vừa tránh máy bay truy kích. Cuối cùng chúng tôi cũng lên tới dốc Miếu để cùng quân ta bảo vệ cột cờ.

*\* Từng sống chết để phục vụ*

*quân đội, nhưng sau ngày giải phóng, sao thầy không tiếp tục phục vụ quân đội mà lại chọn sự nghiệp giáo dục?*

Sau ngày giải phóng, tôi được cử đi học tại Học viện Chính trị quân đội của Bộ Quốc phòng tại Phủ Lỗ- Vĩnh Phú. Nhưng vì là thương binh, sức khỏe kém nên tôi được chuyển về học lớp bảo vệ nội bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo, và làm việc tại đây. Tháng 1-1976, tôi được Bộ Đại học đặc phái vào làm bảo vệ nội bộ tại trường ĐH Khoa học TP HCM và công tác ở đây cho đến nay.

*\* Làm công tác bảo vệ nội bộ (quản lí hồ sơ cán bộ), thầy có gặp nhiều trở ngại không?*

Trong chiến tranh, là một người lính tác chiến, còn trong thời bình tôi là một người lính gác cổng cho Đảng thông qua công việc bảo vệ nội bộ. Đây là nhiệm vụ không hề đơn giản, vì ngoài sự nhiệt tình, trung thực, thẳng thắn... còn phải đi đúng chủ trương đường lối của Đảng trong việc xem xét và quản lí hồ sơ cán bộ, nhất là những cán bộ được Nhà nước cử đi học ở nước ngoài để sau này phục vụ cho nền giáo dục nước nhà. Mỗi khi có điều gì trong hồ sơ lí lịch, tôi phải tới tận nơi để điều tra xác minh. Đồng thời thường xuyên liên lạc với Bộ Công an, Sở Công an TP HCM để cùng phối hợp quản lí hồ sơ cán bộ thật tốt.

*\* Thầy có điều gì nhắn gửi với các cán bộ trẻ và sinh viên hôm nay?*

Tuy chiến tranh đã qua đi, những gì mà cha ông ta đã cố gắng hiến cho nền hòa bình và độc lập của đất nước các thế hệ sau phải luôn luôn ghi nhớ. Các cán bộ trẻ và sinh viên hôm nay phải ra sức phấn đấu và học tập thật tốt để phục vụ cho Đảng và Nhà nước trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Đừng vì lợi ích kinh tế mà đi lệch với chủ trương và chính sách của Đảng.

*Xin cảm ơn thầy!*

*\* Bị thương nặng, sau khi bình phục thầy lại tiếp tục trở về chiến đấu. Vậy những lúc vết thương tái phát, cuộc sống thiếu thốn, gian khổ có gây cho thầy nhiều khó khăn không?*

Trong một lần chỉ huy tiểu đoàn tác chiến ở khu vực Như Lệ (Quảng Trị), do địch bắn pháo và ném bom liên tục nên hầm của chúng tôi bị sập. Tôi bị vỡ khớp gối và chấn thương sọ não. Lần đó tôi cứ tưởng mình sẽ không bao giờ gặp lại các đồng đội nhưng tôi đã may mắn thoát chết. Sau khi bình phục tôi trở lại đơn vị và tiếp tục chiến đấu.

- Trước năm 1970: sinh viên ngành chế tạo máy- ĐHBK Hà Nội

- Năm 1970 tham gia kháng chiến chống Mỹ

- 1-1976 đến nay, công tác tại trường ĐHKH TPHCM (nay là trường ĐH KHTN). Năm 1985, phó trưởng phòng tổ chức hành chánh ĐH KHTN, Chuyên viên bậc 7

- 13-4-1972; Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

- Thương binh loại 4/4

- Huân chương chiến công hạng 3, Huy chương vì sự nghiệp an ninh tổ quốc

# HỘI THẢO QUỐC GIA

"Phát triển bền vững các thành phố xanh trên lưu vực sông":  
Một mô hình hoạt động khoa học gắn với thực tiễn quản lý Nhà nước.

TS. CHẾ ĐÌNH LÝ  
Viện Môi trường Tài nguyên

Nhằm triển khai thực hiện quyết định số 153/2004/QĐ-TTg của Thủ Tướng Chính phủ ban hành ngày 17 tháng 8 năm 2004 về việc ban hành Định hướng chiến lược phát triển bền vững ở Việt Nam hay còn gọi là chương trình nghị sự 21 của Việt Nam và thực hiện NQ41 của Bộ Chính trị BCHTW Đảng về bảo vệ môi trường trong thời kỳ CNH-HĐH, cũng như thiết thực góp phần kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc trong năm 2005 và ngày môi trường thế giới 5 tháng 6 mà chủ đề chính năm nay là ngày các thành phố xanh, ngày 30-31/5/2005 tại khách sạn Rex, TP HCM, Viện Môi trường Tài nguyên thuộc ĐHQG-HCM phối hợp cùng Cục Môi trường - Bộ Tài nguyên Môi trường tổ chức hội thảo quốc gia với chủ đề: "Phát triển bền vững các thành phố xanh trên lưu vực sông".

Hội thảo được khai mạc với sự chủ trì của Đ/c Nguyễn Văn Đua, Phó chủ tịch UBND TpHCM và PGS.TS.Phan Thanh Bình, Phó Giám Đốc ĐHQG-HCM. Hội thảo đã ghi nhận sự tham gia tích cực của hơn 230 đại biểu, là đại diện, lãnh đạo của các cơ quan quản lý, cơ quan nghiên cứu trải khắp các địa bàn trung ương và địa phương, các nhà quản lý (32%), nhà khoa học trong và ngoài nước (48%), các đoàn thể và tổ chức truyền-thông (14%), doanh nghiệp và công ty (6%).

Đã có 12 báo cáo tại Hội thảo chung và tập trung thảo luận sâu tại 3 tiểu ban với 28 báo cáo, trong



Phó Giám Đốc ĐHQG-HCM, PGS.TS.Phan Thanh Bình phát biểu khai mạc hội thảo

đó có 41 ý kiến đóng góp thảo luận về các chủ đề:

(1) Phát triển đô thị và các vấn đề hiện trạng môi trường các thành phố trên lưu vực như Đak lak, Lâm đồng, Long An, Bình Dương, Cần Thơ, Thành phố Hồ Chí Minh...; vấn đề xây dựng hệ thống chỉ thị và chỉ số môi trường ứng dụng kỹ thuật sinh thái trong phát triển đô thị xanh;

(2) Kỹ thuật và công nghệ môi trường góp phần phát triển bền vững thành phố xanh trên các lưu vực sông: ứng dụng công nghệ lai hợp, bể lắng xoáy trong xử lý nước thải; công nghệ xử lý khí thải và chất thải rắn, áp dụng quy trình sản xuất sạch hơn cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ;

(3) Các công cụ và giải pháp quản lý tổng hợp môi trường nhằm

phát triển bền vững các lưu vực sông: Geoinformatics; quy hoạch môi trường phục vụ quy hoạch phát triển kinh tế xã hội; sử dụng công cụ độc học đánh giá nguy cơ ô nhiễm đối với hệ sinh thái; áp dụng công cụ tin học quản lý ô nhiễm không khí cấp vùng, quy hoạch và phát triển mảng xanh đô thị.

Hội thảo đã tạo được tiếng nói chung trong vấn đề BVMT lưu vực sông Sài Gòn-Đồng Nai, đặc biệt là cách tiếp cận và các giải pháp tổng thể mang tính lưu vực, nhu cầu bức xúc tăng cường phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương, các cơ quan quản lý và các cơ quan, các nhà khoa học cũng như tăng cường vai trò của doanh nghiệp, cộng đồng.

Một trong các điểm mới của hội thảo là có sự tham gia của khối truyền thông và đoàn thể (Ban công

tác xã hội thành đoàn TPHCM) là một cách tiếp cận mới để nâng cao vai trò của xã hội trong công tác bảo vệ môi trường chung. Từ trước đến nay, công tác bảo vệ môi trường vẫn thường được xem là việc của Nhà nước, do các cơ quan chức năng thực hiện. Hội thảo đặt nặng vai trò của cộng đồng (bao gồm cộng đồng dân cư, cộng đồng doanh nghiệp...) trong việc tham gia bảo vệ môi trường, vì vậy, hội thảo nhấn mạnh vai trò của các cơ quan truyền thông đại chúng (báo chí, truyền hình, phát thanh...).

### Các kiến nghị của hội thảo

Trên cơ sở các báo cáo tham luận của các đại biểu cũng như báo cáo tổng hợp kết quả thảo luận từ 41 ý kiến của các tiểu ban, Hội thảo có các kiến nghị:

- Các đô thị ven sông nên phát triển ở cả hai phía của dòng sông. Các đô thị hình thành đã xâm hại mạnh đến hệ thống sông rạch, làm thay đổi sâu sắc chế độ dòng chảy, mực nước, chất lượng nước và hệ sinh thái của lưu vực. Do đó cần phải xây dựng đặc tính sinh thái của các đô thị, đặc biệt là các đô thị ven sông.

- Ngành Tài nguyên Môi trường cần quan tâm hơn nữa đến địa phương và có sự chỉ đạo theo ngành dọc đồng bộ và kịp thời. Cán bộ công chức trong ngành phải gương mẫu đi đầu và xây dựng kế hoạch cụ thể hàng quý, hàng năm về hành động của mình "không chỉ ngày 5/6" như trước đây. Chỉ biết làm sạch thể giới mà thiếu đi hành động của ngành, của đơn vị cơ quan mình phụ trách tham mưu.

- Ngành Giáo dục và Đào tạo nên có chương trình giảng dạy chính khoá về tài nguyên môi trường trong giáo trình học tập cho các cấp học mẫu giáo, phổ thông và giáo dục chuyên nghiệp thống nhất trong nhà trường của cả nước.

- Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nên có chương trình trọng điểm việc thực hiện các dự án lâm nghiệp, trồng rừng, bảo vệ động vật hoang dã, sinh thái tài nguyên môi trường thật cụ thể và

đồng bộ.

- Ngành Khoa học và Công nghệ sử dụng nguồn kinh phí trong quá trình nghiên cứu ứng dụng và phối kết hợp với các ngành thực hiện có hiệu quả nhằm nâng cao ý thức giáo dục cho toàn dân nói chung.

- Về tổ chức quản lý để xây dựng cơ chế phối hợp giữa các tỉnh, thành phố thuộc lưu vực sông Sài Gòn-Đồng Nai;

- Tăng cường đầu tư để huy động mọi thành phần xã hội, đặc biệt là khối doanh nghiệp trên địa bàn cho công tác BVMT;

- Đề xuất chương trình nghiên cứu Nhà nước về "Bảo vệ môi trường và Phát triển bền vững lưu vực hệ thống sông Sài Gòn-Đồng Nai" trong kế hoạch 2006-2010;

- Xây dựng hệ thống tin dữ liệu tài nguyên môi trường thống nhất trên lưu vực sông với các công cụ phục vụ công tác thông tin, quan trắc, theo dõi diễn biến môi trường đáp ứng yêu cầu công tác quản lý thống nhất tài nguyên môi trường, ứng phó sự cố môi trường trên lưu vực sông;

- Phối hợp thực hiện các biện pháp nâng cao nhận thức cộng đồng, tăng cường sự tham gia của các phương tiện truyền thông, cộng đồng;

- Tranh thủ các nguồn hỗ trợ quốc tế để thực hiện các nhiệm vụ, dự án về BVMT lưu vực sông Sài Gòn-Đồng Nai.

### Hội thảo gắn với hoạt động quản lý Nhà nước trong thực tiễn

Một điểm mới trong tổ chức hội thảo là gắn kết hội thảo khoa học với hội nghị bàn tròn "đánh giá tình hình thực hiện cam kết hợp tác BVMT lưu vực sông SG-ĐN" vào chiều ngày 31/5, do Thứ trưởng Bộ Tài nguyên Môi trường Phạm Khôi Nguyên và Phó Chủ tịch UBND TPHCM Nguyễn Văn Đua chủ trì và sự tham gia của lãnh đạo các sở của các tỉnh trên lưu vực SG-ĐN.

Hội nghị đi đến kết luận là Bộ Tài nguyên Môi trường sẽ ra Quyết định thành lập Ban trụ bị của dự án BVMT lưu vực SG-ĐN với sự tham gia của Vụ trưởng Vụ MT, Cục

trưởng Cục BVMT, Cục trưởng Cục QLTN nước, 12 giám đốc Sở TNMT, Viện trưởng Viện MTTN - ĐHQG-HCM. Sản phẩm của Ban trụ bị: các phương án điều hành tổ chức, nêu rõ ưu và nhược từng phương án, giải pháp tổ chức thực hiện phải là các giải pháp đột phá cho lưu vực.

### Thay cho kết luận

Hội thảo đã tạo ra một diễn đàn trao đổi kết quả nghiên cứu và kinh nghiệm về bảo vệ môi trường của các đô thị trên các lưu vực sông, về cơ chế, chính sách và các biện pháp phát huy sức mạnh tổng hợp của các thành phần kinh tế - xã hội cùng tham gia phát triển bền vững thành phố trên lưu vực sông theo mục tiêu phát triển bền vững.

Có thể nói, mô hình tổ chức hội thảo khoa học với sự tham dự của các nhà khoa học (Cán bộ các Viện, Trường), các nhà quản lý (lãnh đạo các Sở ngành địa phương) kết hợp với hội nghị do Bộ, Ngành Trung ương chủ trì là mô hình cần được nhân rộng. Việc tập hợp các nhà khoa học và các nhà quản lý thấy được những nhu cầu bức xúc của thực tiễn, đưa ra các "đặt hàng" cho các nhà khoa học. Ngược lại các nhà quản lý cũng nhận thức được những vấn đề, các công nghệ mà nhà khoa học phát hiện, nghiên cứu được và kiến nghị.

Trên cơ sở các kiến nghị và sản phẩm tri thức của hội thảo khoa học, Hội nghị bàn tròn quản lý nhà nước sẽ đưa ra các kế hoạch hành động cụ thể, thiết thực, mang tính pháp qui và triển khai những vấn đề đã được bàn bạc trong hội thảo.

Những hội thảo "kết hợp khoa học và quản lý Nhà nước" như vậy sẽ thật sự đóng góp được cho sự tiến bộ xã hội trong lĩnh vực có liên quan, trong trường hợp này, Những vấn đề bảo vệ môi trường trên lưu vực sông Sài Gòn - Đồng Nai đã được hội thảo khẳng định, hi vọng công tác bảo vệ môi trường của các Thành phố trên lưu vực sẽ có nhiều chuyển biến trong thời gian tới.



## Một số kinh nghiệm & đề xuất

### VỀ LỚP CỬ NHÂN TÀI NĂNG KHOA TOÁN-TIN TRƯỜNG ĐHKHTN ĐHQG-HCM

PGS.TS. DƯƠNG MINH ĐỨC- TS. LÊ VĂN HỢP

#### Việc liên thông giữa đào tạo hệ chính qui và hệ tài năng Chương trình học

Để sinh viên có thể rời hệ cử nhân tài năng để học theo hệ chính qui và ngược lại, và để đáp ứng được yêu cầu nâng cao năng lực học và nghiên cứu của sinh viên hệ cử nhân tài năng, chúng tôi đã điều chỉnh danh sách các môn học bắt buộc chung của khoa và các môn bắt buộc riêng từng hướng chuyên ngành sao cho phù hợp hơn với từng yêu cầu đào tạo của từng hướng đào tạo, nhưng sự khác biệt giữa hai hệ trong từng hướng đào tạo không vượt quá 16 đơn vị học phần. Như vậy sinh viên nếu có đổi hệ đào tạo (ngay cả ở năm thứ tư), chỉ phải học tối đa 8 đơn vị học phần / một học kỳ các môn khác biệt, đây là mức khả thi. Cho đến nay các sinh viên hệ cử nhân tài năng Khoa Toán-Tin chưa hề gặp khó khăn khi đổi hệ.

Cách làm này giúp chương trình đào tạo hệ cử nhân tài năng Khoa

Toán-Tin mềm dẻo hơn, sinh viên có nhiều môn được tự chọn hơn và có thể chọn đúng cách học vừa khả năng của mình

#### Tiến độ học

Vì sinh viên hệ cử nhân tài năng có thể học các môn chuyên ngành sớm hơn các sinh viên hệ chính qui, và yêu cầu nghiên cứu khoa học của hệ này cũng cao hơn hệ chính qui, chúng tôi đã đưa nhiều môn chuyên ngành Toán-Tin dạy cho hệ cử nhân tài năng sớm hơn hệ chính qui. Việc này đưa đến sinh viên hệ cử nhân tài năng bị quá tải vì họ còn học các môn bắt buộc liên ngành và khoa học xã hội. Rút kinh nghiệm của năm đầu của đề án này, chúng tôi lập bảng phân bổ các môn học bắt buộc chung và riêng của chuyên ngành toán-tin và Phòng Đào tạo dựa vào đó bố trí các môn bắt buộc còn lại cho hợp lý. Sự phối hợp này giúp chúng tôi hoàn toàn

giải quyết vấn đề này.

#### Các môn học chung với hệ chính qui

Có các môn học bắt buộc riêng từng hướng đào tạo (Khoa Toán-Tin hiện có 6 hướng đào tạo trong hệ cử nhân tài năng) hoặc các môn học tự chọn không có nhiều sinh viên hệ cử nhân tài năng theo học, theo Phòng Đào Tạo, sinh viên hệ cử nhân tài năng phải học chung với hệ chính qui và chỉ có thể bổ sung thêm một số giờ học nâng cao.

Việc này thật ra gây nhiều phức tạp trong việc sắp xếp giờ học: các môn học này phải né các giờ của các môn bắt buộc chung của cả hai hệ chính qui và hệ cử nhân tài năng, chưa kể giờ học rất dễ trùng với các giờ các môn bắt buộc riêng khác (nếu các môn này được học riêng và có giờ học khác với hệ chính qui). Hậu quả là các hướng đào tạo có ít sinh viên chọn học lại càng

khó giữ sinh viên hơn. Chúng tôi đề nghị: nên có một qui chế để mọi môn học bắt buộc riêng của các hướng đều có thể mở lớp riêng nếu giảng viên có yêu cầu.

### **Việc rời và tham gia muộn lớp cử nhân tài năng**

Trên thực tế cách dạy khi tin vào khả năng học của sinh viên, có tác động rõ rệt. Sau một năm học, trình độ sinh viên giữa hai hệ đào tạo chính qui và hệ cử nhân tài năng chênh lệch đến mức rất khó cho sinh viên hệ chính qui tham gia muộn hệ cử nhân tài năng sau một năm học. Tuy nhiên hằng năm chúng tôi vẫn thấy chúng ta tuyển sót từ 4 đến 8 sinh viên có khả năng học toán tốt. Việc này cho thấy nên mở rộng diện học dự thính khi tuyển lớp cử nhân tài năng.

Việc rời lớp cử nhân tài năng nên có qui chế rõ ràng, chúng tôi đề nghị buộc sinh viên hệ cử nhân phải chuyển sang hệ chính qui trong các trường hợp sau: rớt một học chuyên ngành, hoặc không đạt mức điểm trung bình tích lũy: 6 (cuối năm thứ nhất), 6.5 (cuối năm thứ hai) và 7 (cuối năm thứ ba). Việc này sẽ thúc đẩy sinh viên học chăm hơn.

Hiện nay một số sinh viên của hệ cử nhân tài năng khóa 3 của Khoa Toán-Tin đã tự động chuyển sang hệ chính qui, vì họ thấy một số lớn sinh viên yếu của hệ cử nhân tài năng Khoa Toán-Tin không nhận được học bổng nhiều hơn sinh viên hệ chính qui (vì các sinh viên này học yếu không đạt chuẩn học bổng của hệ tài năng) và phải học và thi khó hơn. Cho nên việc tuyển rộng rãi cho nhóm dự thính là rất cần thiết.

### **Vấn đề chọn hướng chuyên ngành hẹp của sinh viên hệ cử nhân tài năng**

Sinh viên khóa 1 hệ cử nhân tài năng Khoa Toán-Tin chọn các chuyên ngành hẹp như sau: Phương pháp toán trong tin học: 13 sv (50%), Giải tích 7 sv (27%), và bốn hướng còn lại: 6 sv (23%) (mỗi hướng có từ 1 đến 2 sv). Tình trạng này có lẽ khá tương tự cho khóa 2.

Hầu hết các sinh viên giỏi lại không chọn hướng Phương pháp toán trong tin học, họ chọn các hướng có tính chất nghiên cứu toán hơn. Nếu áp dụng qui chế buộc chuyển sang hệ chính qui, số sinh viên giỏi của hướng Phương pháp toán trong tin học sẽ không phải học chung với một số lượng đông các sinh viên yếu nhất của hệ cử nhân tài năng.

Để thúc đẩy việc nghiên cứu khoa học và hợp tác trong nghiên cứu của giảng viên và giúp sinh viên định hướng đúng khi chọn chuyên ngành hẹp, chúng tôi đề nghị công bố rộng rãi trên mạng các kết quả nghiên cứu đã công bố, đã nghiệm thu và đang làm của các giảng viên, danh sách này phải cập nhật hằng năm. Dựa vào đó sinh viên lựa chọn chính xác hơn.

### **Mối liên hệ giữa hệ cử nhân tài năng và trường Phổ thông năng khiếu**

Các sinh viên gốc Phổ thông năng khiếu thường là các sinh viên giỏi của lớp cử nhân tài năng. Đây là điều tất yếu vì các sinh viên này đã được sàng lọc nhiều lần. Tuy nhiên yếu điểm rất quan trọng của nhiều sinh viên dạng này là vẫn làm toán theo lối học thuộc lòng, quá nương tựa vào các bài toán đã học, và không có thói quen học toán cách đại học. Theo đánh giá của chúng tôi, nếu được chuẩn bị tốt cho việc học đại học hơn nữa, thành quả các học sinh này rất rực rỡ, và có thể chúng ta sẽ có các tiến sĩ rất trẻ ở chuẩn mực quốc tế.

Hiện nay một trong những mục tiêu của trường Phổ thông năng khiếu là các kỳ thi học sinh giỏi và Olympic quốc tế. Chúng tôi đề nghị gia tăng sự chú trọng đến mục tiêu tạo nguồn sinh viên giỏi cho các đại học. Chúng ta vẫn duy trì một tỉ lệ hữu lý các học sinh trong các đội tuyển đi thi các kỳ thi học sinh giỏi, nhưng lần lần chỉ

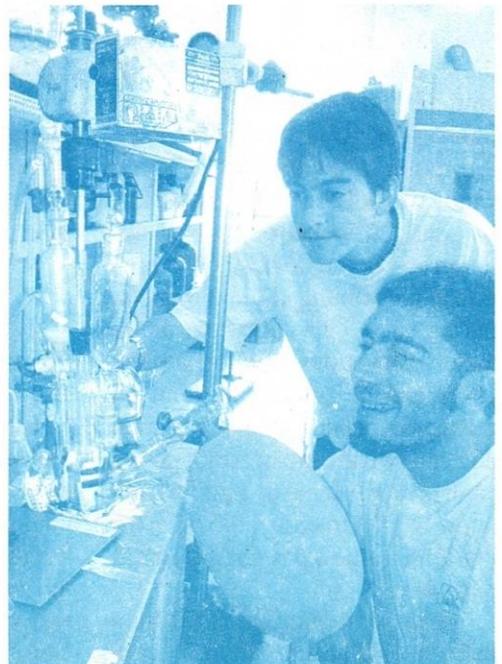
nên coi đây là một mục tiêu thứ yếu.

Để nối kết giữa trường Phổ thông năng khiếu và các lớp cử nhân tài năng, chúng tôi đề nghị phải có cơ cấu thống nhất chỉ đạo hai hệ này, soạn lại chương trình học cho phù hợp với các học sinh giỏi này, và đưa các giảng viên đại học đang tích cực làm nghiên cứu khoa học đến dạy một số môn học (có thể trong chương trình phổ thông hoặc một ít môn cấp đại học được pha loãng cho nhẹ nhàng). Việc này giúp cho các học sinh này sớm bị lây các say mê nghiên cứu và học dẫn cách học đại học từ các thầy cô.

Qui chế ưu tiên cho các thành tích không gắn liền với đại học (như các kỳ thi học sinh giỏi) nên lần được thay thế bằng các thành tích gắn với đại học. Thí dụ: các học sinh này có thể dự thi vài môn của học kỳ 1 năm thứ nhất đại học hệ chính qui, và dựa vào thành tích của các kỳ thi này, chúng ta sẽ tuyển thẳng hay cộng thêm điểm ưu tiên cho họ.

Chúng ta cũng nên nghĩ đến việc học sinh trường Phổ thông năng khiếu học và thi vài môn học cấp đại học và được bảo lưu điểm cho

*(Tiếp theo trang 47)*





## Một số ghi nhận từ chuyến thăm và làm việc với các đại học ở Hàn Quốc

TS. LÊ THÀNH LONG  
Phó trưởng Ban Quan hệ quốc tế

### • Sự thân thiện của đất nước và con người

Đoàn đại biểu của DHQG-HCM đến Hàn Quốc vào một buổi sáng tháng 6, khí hậu thật mát mẻ, dễ chịu đã làm tan nhanh những mệt mỏi suốt 5 giờ ngồi trên máy bay. Ấn tượng đầu tiên đập vào mắt chúng tôi suốt con đường dẫn từ sân bay quốc tế Incheon về trung tâm thành phố Seoul đó là sự qui hoạch hợp lý giữa những khối bê tông của đường xá và cầu vượt, của những toà nhà chọc trời với những khoảng không gian đầy những cây xanh lên xuống và uốn lượn theo những sườn dốc của đồi núi, tạo nên một phong cảnh rất đẹp mà bất kỳ người khách nước ngoài nào cũng phải trầm trồ khi lần đầu tiên đặt chân đến đất nước này.

Người dân Hàn Quốc rất thân thiện và mến khách. Chúng tôi cảm

nhận được điều này ngay khi đặt chân xuống sân bay. Rất nhiều nụ cười cùng với những cái cúi người chào đầy thân thiện của nhân viên cửa khẩu và hải quan dành cho chúng tôi. Sự chào đón niềm nở và sẵn sàng giúp đỡ của họ đã làm cho những người khách nước ngoài như chúng tôi một cảm giác rất thoải mái và thân thiện khi đến Hàn Quốc.

### • Giáo dục là cơ sở để phát triển đất nước

Nằm trên bán đảo Triều Tiên, Hàn Quốc có diện tích 99.260 km<sup>2</sup>, dân số 47,9 triệu người đứng thứ 8 trên thế giới về mật độ (483 người/km<sup>2</sup>) nhưng Hàn Quốc là một trong những nước có tỉ lệ thất nghiệp thấp nhất thế giới, khoảng 3,4%. Phần lớn diện tích của Hàn Quốc là đồi núi (khoảng 70%), nghèo về tài nguyên, lại bị tàn phá nặng nề trong chiến tranh, nhưng chỉ sau 3 thập

kỷ tiến hành công nghiệp hóa, Hàn Quốc đã làm nên "Một kỳ tích sông Hàn". Từ một nước nông nghiệp điển hình, đến nay, Hàn Quốc đã trở thành một nước công nghiệp phát triển năng động, tăng trưởng kinh tế hàng năm khoảng 5-6%, thu nhập bình quân đầu người đạt 11.000USD/năm và phấn đấu đến 2013, thu nhập bình quân đạt 20.000USD/năm.

Sự thành công của Hàn Quốc là do đất nước đã biết đặt trọng tâm vào giáo dục và có những chính sách xã hội hóa giáo dục hợp lý. Từ xa xưa, Hàn Quốc đã xem giáo dục là mục đích lớn nhất cho việc đào tạo nhân tài. Chính nhờ vào sự quan tâm đặc biệt về giáo dục nên Hàn Quốc đã có một hệ thống đại học khá phát triển với trên 350 trường đại học và cao đẳng, với 56.903 khoa và 3.36 triệu sinh viên. Các trường đại học

và cao đẳng của Hàn Quốc nằm dưới sự kiểm soát chặt chẽ của chính phủ. Chất lượng giáo dục của từng trường được đánh giá thông qua đợt kiểm tra hàng năm.

### ● Xã hội hóa giáo dục

Hệ thống trường đại học của Hàn Quốc có thể được chia thành 2 dạng theo hình thức sở hữu là công lập và tư nhân. Các trường đại học công lập được nhà nước đầu tư rất mạnh nhằm đẩy mạnh các chương trình, dự án theo định hướng phát triển của đất nước. Một trong những trường Đại học công lập nổi tiếng nhất Hàn Quốc là Trường Đại học Quốc gia Seoul (Seoul National University), trường mà chúng tôi đến làm việc trong chuyến công tác này. Trường ĐHQG Seoul nổi tiếng đến mức nếu một gia đình Hàn Quốc nào đó có con thi đậu vào trường này sẽ là vinh dự lớn cho dòng họ! Bắt đầu từ khi thành lập vào năm 1945 đến nay chưa có một trường đại học nào có thể sánh vai với nó.

Giáo dục tư của Hàn Quốc cũng phát triển rất mạnh nhờ chính sách xã hội hóa giáo dục. Các trường đại học tư được đầu tư bởi các cá nhân, các tập đoàn kinh tế nhằm mục đích phát triển giáo dục và đáp ứng nguồn nhân lực cho đất nước. Chất lượng của các trường ĐH tư tùy thuộc vào các yếu tố như: khả năng tài chính, vị trí địa lý và lịch sử phát triển của nó. Tuy nhiên, nếu so sánh chất lượng giữa đại học công lập và đại học tư thì sự chênh lệch không nhiều. Một trong những đại học tư khá nổi tiếng của Hàn Quốc mà chúng tôi đến làm việc là Trường Đại học Hàn Quốc (Korea University). Trường được thành lập từ những năm 1905, với tuyển sinh lâu đời và chất lượng đào tạo xuất sắc, Trường Đại học Hàn Quốc được xếp trong danh sách 60 trường ĐH hàng đầu của khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

Dù là công lập hay tư nhân, các trường đại học tại Hàn Quốc đều nhận được sự giúp đỡ rất lớn của các thành phần trong xã hội. Đến các trường đại học, chúng tôi nhìn thấy nhiều toà nhà, phòng học,

phòng ở ký túc xá, ... được tài trợ bởi các công ty, tổ chức và cá nhân ở Hàn Quốc qua các tấm biển đặt trước những nơi này. Nhờ chính sách xã hội hóa hợp lý, Hàn quốc đã kêu gọi và tạo cơ hội cho mọi thành phần trong xã hội cùng chung sức chăm lo cho sự nghiệp giáo dục của đất nước.

### ● Đa ngành, đa lĩnh vực cố trọng tâm

Hầu hết các trường Đại học tại Hàn Quốc, dù là công lập hay tư nhân, phần lớn là dạng trường Đại học tổng hợp nên trường nào cũng có rất nhiều khoa, ngành khác nhau. Tùy thuộc vào thế mạnh của Trường thì sẽ có những khoa và ngành mũi nhọn. Một ví dụ điển hình là Trường Đại học Quốc gia Chonbuk (Chonbuk National University), một trường đại học đã thiết lập quan hệ với ĐHQG-HCM từ năm 1999, mà chúng tôi đến thăm trong chuyến công tác này. Đại học Chonbuk có 11 trường thành viên như: nông nghiệp, nghệ thuật, thương mại, giáo dục, kỹ thuật, sinh thái, nhân văn, luật, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, thú y và rất nhiều khoa/ngành học khác nhau. Dạng trường đại học tổng hợp, nhiều ngành nhiều lĩnh vực không chỉ có ở các trường công lập mà các trường đại học tư nhân cũng phát triển theo dạng này. Trường Đại học Hanyang, một trường đại học tư, cũng có khoảng 20 ngành học như: kỹ thuật, nông nghiệp, khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, kinh tế, nhạc, thiết kế, luật, dược, ... Nếu như trường ĐHQG Chonbuk tập trung vào thế mạnh của mình là công nghệ cơ khí - ô tô thì trường Đại học Hanyang lại tập trung vào công nghệ vật liệu, một ngành mũi nhọn của trường.

### Kế hoạch phát triển dài hạn và rõ ràng

Dựa vào thế mạnh riêng của mình, các trường đại học của Hàn Quốc đã xây dựng những định hướng phát triển rõ ràng, tập trung vào những lĩnh vực mũi nhọn nhằm phát huy thế mạnh trong đào tạo và nghiên cứu khoa học. Khi đến làm việc với các trường đại

học, chúng tôi được giới thiệu những dự án phát triển trọng điểm đầy tham vọng của họ. Trường ĐHQG Chonbuk đang tập trung vào dự án công nghiệp cơ khí - ô tô (New University for Mechanical and Automotive Technology Education), trường Đại học Hanyang thì tập trung vào dự án công nghệ vật liệu (Innovative Materials based on Fusion Technology) nhằm nghiên cứu và phát triển lĩnh vực thế mạnh của trường mình với sự khát khao và tham vọng trở thành một cường quốc trong đào tạo và nghiên cứu khoa học.

### ● Giáo sư - vai trò quan trọng trong trường đại học

Ở Hàn Quốc, giáo sư đóng một vai trò rất quan trọng trong trường đại học. Hầu hết giáo sư đều lấy học vị tiến sĩ ở nước ngoài. Trong bốn trường đại học mà chúng tôi làm việc thì khoảng 65% đến 80% các giáo sư (tùy trường) lấy học vị tiến sĩ từ các trường đại học của Mỹ. Ở các trường đại học tại Hàn Quốc, Hội đồng khoa học của trường sẽ có trách nhiệm trong việc phong giáo sư dựa trên qui định chung của chính phủ và tùy thuộc vào điều kiện cụ thể của từng trường. Do đó, uy tín của giáo sư gắn liền với uy tín ở trường mình công tác. Việc đánh giá năng lực của giáo sư ở Hàn Quốc không phụ thuộc vào thâm niên công tác, mà phụ thuộc vào các dự án mà giáo sư thực hiện, số bài báo khoa học được đăng trên những tạp chí khoa học uy tín và số người tham khảo từ các bài báo đó. Chúng ta có thể thấy rằng áp lực đối với 1 giáo sư ở Hàn Quốc là rất nặng nề.

\*\*\*

Những ghi nhận từ chuyến thăm và làm việc với bốn trường Đại học tại Hàn Quốc, có thể vẫn chưa đầy đủ nhưng cũng đã cho chúng ta thấy một cái nhìn khái quát về các trường đại học tại Hàn Quốc, một mô hình đào tạo và nghiên cứu khoa học hiện đại và phát triển đã tạo nên "một kỳ tích sông Hàn". Đây có thể là một tham khảo để phát triển đại học Việt Nam.

*Nhân dịp kỷ niệm sự kiện 15 năm thiết lập mối quan hệ ngoại giao Việt Nam (VN) và Liên minh châu Âu (EU) (tháng 10-1990) và 10 năm ký Hiệp định khung về hợp tác (tháng 7-1995) - hai cột mốc quan trọng trong việc phát triển quan hệ chính trị, kinh tế và thương mại giữa hai bên, ngày 11-5-2005, Trường Đại học KHXH&NV - ĐHQG TP HCM cùng với phái đoàn Ủy ban châu Âu tại VN đã tổ chức buổi hội thảo về quan hệ VN và EU. Tại đây, hầu hết các vấn đề được đưa ra thảo luận xoay quanh cơ hội và thách thức của cả hai bên.*

**Quan hệ song phương chưa tương xứng với tiềm năng**

Quan hệ VN - EU đã có những bước phát triển ngày càng toàn diện, từ thương mại, đầu tư, hợp tác kinh tế đến văn hóa, chính trị, khoa học và giáo dục. Mặc dù vậy, những kết quả trên vẫn không thể xóa đi một thực tế là sau 15 năm chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao, quan hệ VN và EU hiện nay vẫn chưa tương xứng với tiềm năng vốn có và mong muốn của cả hai bên.

Trên thực tế hiện nay, giữa EU và VN vẫn tồn tại một nghịch lý lớn. Đó là trong khi VN luôn coi EU là một thị trường chiến lược để hội nhập kinh tế quốc tế, thì EU chưa hẳn xem VN là thị trường rộng lớn để đầu tư.

Sự bất tương xứng này xuất phát từ cả hai phía. PGS-Tiến sĩ Nguyễn Văn Trinh, Phó trưởng Khoa Kinh tế của Đại học Quốc gia đã có những nhận xét rất thực tế

**QUAN HỆ VIỆT NAM - LIÊN MINH CHÂU ÂU**

**Nhiều cơ hội-  
lắm thách thức**

**X. HẠNH - A.CHÂN**

về mối quan hệ kinh tế - thương mại giữa hai bên.

Thứ nhất, VN luôn ở vị trí xuất siêu (hàng dệt may, nông thủy hải sản, hàng thủ công mỹ nghệ) trong khi EU vẫn chưa có biện pháp hoặc chính sách thích hợp để giảm nhập siêu của VN, cải thiện cán cân thương mại. Các nước EU có thế mạnh trong các ngành chế tạo máy, song cho đến nay chưa có dấu hiệu nào cho thấy VN sẽ trở thành thị trường xuất khẩu máy móc, thiết bị quan trọng của EU trong những năm tới.

Thứ hai, trong thời điểm hiện nay, khi đồng euro tăng giá quá cao so với USD, các nhà đầu tư EU đã và đang chuyển dự án đầu tư ra khỏi khu vực EU, thì chưa chắc EU chọn Việt Nam là điểm đến của dòng chuyển đầu tư này. Các đại biểu VN lo ngại không phải vô lý.

Sau khi mở rộng từ 15 lên 25 thành viên, EU phải tập trung nguồn tài chính lớn (khoảng 70 tỷ USD đến năm 2007) cho việc cải cách thể chế chính trị, pháp lý và cơ cấu lại nền kinh tế của các nước thành viên mới. Vì vậy, EU sẽ có

phần hạn chế trong các vấn đề quan hệ kinh tế quốc tế với các vùng hoặc các nước không trọng điểm. Nguồn vốn ODA của EU cũng bị chia sẻ và di chuyển nhiều trong nội bộ EU vừa mới được mở rộng thêm 10 thành viên mới.

Bên cạnh đó, phải thừa nhận rằng sự dè dặt của một số nhà đầu tư châu Âu là có lý vì những quan ngại về môi trường đầu tư ở VN, tính ổn định về cơ chế cũng như thủ tục hành chính và chi phí đầu tư cao so với mặt bằng khu vực. Theo ông Milton Lawson - Phó phòng Thương mại châu Âu, VN cần nhanh chóng thay đổi môi trường luật đầu tư trong những năm tới.

Cụ thể là: sửa đổi luật thương mại, luật dân sự cũng như những sắc lệnh về hợp đồng kinh tế cho phù hợp với thực tiễn của luật pháp quốc tế; Luật doanh nghiệp cần phải thống nhất giữa doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp nước ngoài; tiếp tục cải cách hơn nữa thủ tục hành chính.

Các nhà đầu tư lo ngại hiện nay họ không được phép đầu tư vào lĩnh vực nhập khẩu và phân phối,



**Đại sứ Markus Cornaro, Trưởng phái đoàn Ủy ban châu Âu tại VN (bên phải) trao đổi về những cơ hội và thách thức trong quan hệ VN-EU.**

cũng như không được phép đầu tư vào các công ty nhà nước nhiều hơn mức khống chế 30%. Mặc dù môi trường đầu tư tại VN đã và đang được cải thiện nhưng các nước láng giềng trong khu vực lại gia tăng đáng kể sức cạnh tranh trong thu hút đầu tư, tạo nên những thách thức đáng kể cho Việt Nam trong việc thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài.

#### **Cần thêm sự nỗ lực từ hai bên**

Phát biểu tại hội thảo, nhiều đại biểu cho rằng trong thời gian tới, để quan hệ giữa VN và EU phát triển lên một tầm cao mới thì cả hai bên đều phải nỗ lực vượt qua nhiều thách thức, đồng thời hỗ trợ nhau trong việc mở rộng quan hệ trên từng lĩnh vực.

PGS-Tiến sĩ Lê Văn Quang, Phó Hiệu trưởng Trường ĐH KHXH-NV cũng thừa nhận rằng quan hệ giữa hai bên sẽ khó có triển vọng tốt đẹp hơn nếu VN không giữ vững ổn định chính trị, ổn định kinh tế vĩ mô trong quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường nhiều thành phần theo định hướng XHCN, hoàn thiện cơ sở hạ tầng, cải cách hành chính, tạo hành lang pháp lý ổn định và thuận lợi cho các nhà đầu tư, tăng sức mua và sức cạnh tranh của thị trường.

Về phần mình, ông Andrew Jacob (bộ phận hợp tác của Phái đoàn Ủy ban châu Âu) cho biết Ủy ban châu Âu chuẩn bị lập bảng Chiến lược quốc gia hỗ trợ VN giai đoạn 2007-2013 để EU phê chuẩn vào đầu năm 2006. Trong bảng chiến lược này, tuy lĩnh vực nhận được sự hỗ trợ từ EU ít hơn so với trước đây nhưng những lĩnh vực được lựa chọn sẽ phù hợp hơn với các chiến lược phát triển của chính phủ Việt Nam.

Cụ thể là EU sẽ tài trợ tập trung vào các lĩnh vực: y tế, hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến thương mại, hỗ trợ về ngân sách cho xóa đói giảm nghèo, tăng cường khả năng quản lý của chính phủ...

Ông Milton Lawson, Phó phòng Thương mại châu Âu, bày tỏ hy vọng

với việc EU mở rộng quy mô thành viên cũng như VN chuẩn bị gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) sẽ thu hút nhiều doanh nhân, nhà đầu tư châu Âu hơn. Ông cũng khẳng định EU sẽ làm tất cả những gì có thể hỗ trợ cho VN, đưa VN trở thành điểm đến hấp dẫn cho các dòng vốn đầu tư trực tiếp.

Vấn đề quan trọng là môi trường kinh doanh của VN có thật sự được cải thiện hay không, bởi nếu không thì các nhà đầu tư sẽ rút vốn khỏi VN để đầu tư vào những nơi khác thuận lợi hơn. Đây sẽ là vấn đề mà cả EU lẫn VN đều phải tìm ra hướng giải quyết.

Kết quả quan hệ VN - EU sau 15 năm thiết lập quan hệ

Về chính trị, hai bên tăng cường các cuộc tiếp xúc cấp cao, mà đỉnh cao là cuộc họp thượng đỉnh VN - EU diễn ra vào tháng 10-2004. Tại cuộc họp này, EU ký thỏa thuận song phương với VN về việc gia nhập WTO của VN. Hai bên dành cho nhau quy chế tối huệ quốc. EU

áp dụng đối với Việt Nam cơ chế ưu đãi thương mại dành cho các nước đang phát triển; bãi bỏ chế độ hạn ngạch dệt may cho các doanh nghiệp VN khi xuất khẩu sang EU.

EU đánh giá VN là đối tác quan trọng trong thực thi chiến lược về quan hệ đối tác mới với Đông Nam Á. Ngoài ra, VN đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy hợp tác giữa châu Á và châu Âu trong khuôn khổ của tiến trình hợp tác Á - Âu.

Trong lĩnh vực thương mại, EU trở thành đối tác lớn nhất của VN với giá trị kim ngạch hai chiều đạt 7,5 tỷ euro (tương đương 9,5 tỷ USD) vào năm 2004. EU cũng là nguồn đầu tư trực tiếp nước ngoài lớn nhất của VN với gần 450 dự án, tổng số vốn hơn 7 tỷ USD - chiếm 18% tổng số vốn đầu tư nước ngoài tại VN. Đồng thời EU là nhà viện trợ phát triển không hoàn lại (ODA) lớn nhất cho VN.

## **Một số kinh nghiệm...**

*(Tiếp theo trang 43)*

đến lúc họ chính thức vào đại học. Với việc này, một số tiến sĩ rất trẻ sẽ xuất hiện.

#### **Vấn đề thỉnh giảng các giáo sư nước ngoài cho lớp cử nhân tài năng**

Trong các năm qua, chúng tôi đã thử nghiệm mời một số Giáo sư nước ngoài về dạy cho lớp cử nhân tài năng. Việc này đang trở thành chính thức trong niên học tới: với hợp đồng ký kết với đại học Oléances (Pháp) sẽ có đều đặn các giáo sư Pháp sang dạy cho hệ cử nhân tài năng Khoa Toán-tin. Khả năng mở rộng việc này cho các giáo sư Nhật và Mỹ đang được xúc tiến. Việc này không những tăng cường đội ngũ giảng dạy chất lượng cao, mà còn có các lợi điểm sau: qua các chương trình này chúng ta tạo nguồn học bổng sau đại học cho lớp cử nhân tài năng, qua sự đào tạo này chúng ta sẽ xây dựng các ngành

học hiện nay chưa có hoặc không mạnh, nhất là nâng tầm nhìn của sinh viên lên cấp quốc tế.

Trước đây các hợp tác quốc tế thường cho hệ sau đại học, vì thế cách hợp tác đó không hoàn toàn thích ứng với cách hợp tác mới này. Mặc dù mọi chi phí bạn tài trợ hầu hết, nhưng chúng tôi đề nghị cần cải thiện một số việc như sau: phòng làm việc của các giảng viên nước ngoài, gia tăng phần đóng góp tài chính của chúng ta (ít nhất phải trả tiền khách sạn cho khách), việc này có thể giải quyết bằng cách định rõ tiền bồi dưỡng cho các giờ dạy của chuyên gia nước ngoài. Thí dụ giá khách sạn một tuần lễ khoảng 140\$US, nếu họ dạy 10 tiết/tuần và ta trả 15\$US/tiết là đủ trả tiền phòng cho họ. Về nguồn kinh phí có lẽ TP.Hồ Chí Minh phải hỗ trợ phần nào cho việc đào tạo nguồn nhân lực này.

# Hương về cộng đồng

**B.UYÊN  
LÊ QUỲNH-TH.BÌNH**



Chiến sĩ MHX ĐHQG-HCM đang dạy học hè cho trẻ em tại Trà Vinh

## ĐI VÀ TRỞ LẠI

1. Thi tốt nghiệp xong, Nguyễn Văn Vỹ - SV ĐH Khoa học xã hội & nhân văn TP.HCM - đăng ký tham gia chiến dịch tình nguyện Mùa hè xanh (MHX) tại Trung tâm Giáo dục đào tạo và dạy nghề Nhi Xuân (Hóc Môn, TP.HCM).

Kết thúc chiến dịch hôm trước, hôm sau hẳn đã cầm đơn xin việc, vắc balô trở lại trung tâm. Nhiều người bảo hẳn... khùng. Học khá tốt như hẳn thì tội gì lại "đính" với mấy trung tâm cai nghiện cho mệt...

Đúng là có quá nhiều khó khăn cho một SV khi phải cùng ăn, cùng ở, cùng làm như một người bạn với 82 học viên là dân "nghị định" (đối tượng bị công an truy quét, đưa đi cai). Có lần một học viên có vấn đề về tim mạch ngất xỉu, đầu va vào cạnh bàn, máu tuôn đầm đìa, Vỹ lụi cụi công người bị nạn đi băng bó, sau đó gần như phải tắm bằng oxy già...

Nhưng Vỹ vẫn bám trụ với trường. Hơn ba tháng làm giáo dục viên cai nghiện, hẳn được ban giám đốc tín nhiệm giao cho giữ chức phó chủ nhiệm cơ sở dạy văn hóa dạy nghề của trung tâm. Anh Hoàng Văn Thiên, phó giám đốc trung tâm, cho biết: "Nhiều giáo dục viên lên đây

hôm trước hôm sau đã ra về vì quá sợ hãi về tâm lý lẫn áp lực công việc. Vỹ là một người rất tích cực và nhiệt huyết, thể hiện từ hồi đi MHX, là trường hợp được phát triển làm cán bộ chủ chốt nhanh nhất từ trước đến nay ở trung tâm".

2. Có mặt ở Trung tâm Giáo dục đào tạo và giải quyết việc làm số 4 (huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương) một tối đầu tháng bảy, chúng tôi đã chứng kiến cảnh hội ngộ xúc động giữa nhiều học viên nơi đây với hai bạn gái cựu chiến sĩ MHX ĐH Mở - bán cố ng TP.HCM: Thanh Hằng và Chu Cát An, đội mưa lặn lội từ TP.HCM về thăm trường.

Các học viên lặng đi khi Hằng mở balô chuyên cho mọi người xem hình ảnh đám tang T. - một học viên mới 20 tuổi, từng là một thành viên tích cực trong đội văn nghệ của trường. Họ đã quen nhau qua hai mùa chiến dịch. Khi T. được cho về, Hằng và các bạn trong đội vẫn thường xuyên gặp gỡ để động viên T..

Nhưng hòa nhập với mọi người chưa được bao lâu thì T. qua đời vì nhiễm HIV và nấm não. Hằng kể lại câu chuyện cho bạn bè như một lời nhắn gửi. Sáng sớm, khi các học viên còn say ngủ thì hai cô gái đã

lục tục chuẩn bị ra về cho kịp giờ làm việc buổi sáng.

3. Đi chiến dịch, thương một hộ dân nghèo, Hồ Thị Xuân Hiếu (Trung tâm Phát triển công nghệ thông tin ĐH Quốc gia) bỏ tiền túi ra mắc điện. Chiến dịch kết thúc, mấy tháng sau, một mình Hiếu quay lại Trà Vinh tìm người hỗ trợ để làm một cái giếng nước tại ngôi nhà Hiếu ở hồi chiến dịch.

... Những câu chuyện tuổi 20 hôm nay như một khao khát làm được điều gì đó cho cuộc sống xung quanh. Ngay những ngày này, nhóm chiến sĩ MHX ĐH KHXH&NV TP.HCM năm 2002 tại xã Kôngyang, huyện Kôngchro (tỉnh Gia Lai) cũng đã hoàn chỉnh kế hoạch thăm lại ngôi làng ngày trước họ đóng quân, dù hầu hết đều đã ra trường, đi làm. Bạn nào cũng cố vận động, quỳn góp nhiều sách vở, quần áo, thuốc uống... để về tặng bà con. "Đi mới biết bà con mình còn nghèo lắm" - họ tâm sự.

## ÂM LÒNG ĐÊM

Bộ đội Biên phòng cùng đoàn công tác ĐHQG-HCM thăm lớp học tình thương của các chiến sĩ MHX ĐHQG-HCM tại Trà Vinh

"Những ước mơ xanh" là nhóm công tác xã hội gồm các SV đến từ

nhiều trường ĐH: Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội & nhân văn, Bách khoa, Sư phạm kỹ thuật, Kỹ thuật công nghệ và các bạn làm việc ở các công ty, cơ quan trên địa bàn TP.HCM.

Giữa đêm 16-7, tập trung trước cổng dinh Thống Nhất, hơn 20 bạn trẻ trong nhóm chia thành ba toán tỏa về các địa bàn đã khảo sát tuần trước, mang theo nhiều bao quần áo ấm và áo mưa đã được phân loại.

nhiều con đường, gặp nhiều người đang ngủ, họ chỉ âm thầm đặt phần quà bên cạnh, không đánh thức...

Để có được những phần quà, toàn nhóm đã làm thư ngỏ, di vận động "từ nhà ra chợ" cả tuần lễ và bỏ tiền túi ra mua. Vinh - một thành viên mới - nói: "Vào giờ này nhiều thanh niên đang đi chơi còn mình làm được điều có ích, vui lắm!".

**TRÀ VINH: XANH NHỮNG NHỊP CẦU**

tình nguyện SV Bách khoa chúng tôi hè này về Hòa Ân xây một cây cầu 18m, một nhà văn hóa, một nhà tình thương... ở xã".

Ở ấp Xóm Lớn, ấp bưng sâu của xã Châu Điền (Trà Vinh), có trên 90% đồng bào là người Khmer, một cây cầu dài 25m bắc qua con kênh Xóm Lớn cũng đang được SV Bách khoa xây dựng. Không có điểm tựa, SV tình nguyện đứng trên ghe để đóng những cây cọc dài 4m xuống



Vũ ở Thủ Đức cũng có mặt, từ chiều bạn đã đón xe buýt, lặc lè vác theo hai bao quần áo.

Mỗi phần quà vơi đi lại gặp thêm nhiều cảnh đời: một bà lão hom hem đang gắng phui bụi tìm chỗ nằm trước nhà vệ sinh của trung tâm điều hành xe buýt, một người trên chiếc xe lăn nằm ngủ chơ vơ bên góc tối vỉa hè, những người bốc vác nằm mệt nhọc dưới mái hiên... Bà Chín, mái tóc điểm bạc, cầm bộ quần áo trên tay mà bỗng ứa nước mắt, đã lâu lắm rồi bà không có ai hỏi thăm, cuộc sống cô độc kéo dài từ tháng này sang năm nọ bằng nghề lượm ve chai.

Hơn 2 giờ sáng, ông Sang, bán hủ tiếu ở đường Hải Thượng Lãn Ông (quận 5), chỉ một bà lão đang ngủ co ro trên vỉa hè bảo: "Bà ấy 70 tuổi, không nghe được gì cả. Sống ở đây lâu rồi, hôm nay tôi mới thấy bọn trẻ đi tặng quần áo thế này. Thanh niên phải thế chứ!".

Cứ vậy, nhóm bạn trẻ đi qua

Hè tình nguyện 2005 đang bước vào cao điểm của chiến dịch trên nhiều mặt trận vùng sâu vùng xa của đất nước với những bước chân tình nguyện trong nước lẫn quốc tế - bước chân hăm hở bởi không chỉ cho đi, họ còn đang được nhận lại...

Ngày xây cầu, làm đường, đêm nhờ các nhà sư dạy tiếng nói, phong tục của người dân địa phương, SV Bách khoa TP.HCM đang được đồng bào Khmer Trà Vinh dành cho những tình cảm yêu thương.

Cổng ngôi chùa Khmer Cành Đa (ấp Trà Kháo, xã Hòa Ân, Cầu Kè, Trà Vinh) tấp nập những chiếc áo xanh SV tình nguyện khoa Hóa sửa sang, tạo rãnh thoát nước cho con đường làng trước đó gặp ghềnh những ổ trâu, ổ voi.

Trong chùa, tuần ba buổi, các sư nhiệt tình dạy những câu nói đơn giản, những bài hát Khmer cho SV. Xã Hòa Ân có năm ngôi chùa, 62% đồng bào là người Khmer. SV năm 3 Dương Thanh Long cho biết: "Đội

sâu dưới lòng kênh. Nguyễn Thế Anh, SV năm 3, cho biết trẻ em đi học, người dân ra đồng, đi lễ chùa sẽ qua cây cầu này.

...Trận mưa ban chiều khiến con đường đất từ ngoài xã dẫn vào Xóm Lớn nhão nhoét. Thế nhưng đến tận 17g những mẻ bê tông vẫn được đổ cùng với chất phụ gia mau khô để đương đầu với những cơn mưa. Đội trưởng Nguyễn Thành Thi cho biết: "Mình về một tháng trong khi bà con bao năm sống ở đây, chịu bao vất vả với con đường...".

Thầy Lê Quốc Tuấn, chỉ huy phổ mặt trận Mùa hè xanh của SV Bách khoa TP.HCM ở Trà Vinh, cho biết thêm: tại 11 xã, thị trấn của huyện Cầu Kè, SV đang xây dựng 23 cầu mới (mỗi cầu dài 8-30m), một nhà văn hóa xã, 2km đường bê tông, 20 căn nhà tình thương, một căn nhà tình nghĩa... Được biết, Mùa hè xanh năm 2004, SV Bách khoa đã xây 20 cây cầu mới nơi đây.

# "Tâm"

*bạn học ngoại ngữ*

**Không có điều kiện học ngoại ngữ ở các trung tâm, song bằng cách này hay cách khác giới sinh viên "mê" ngoại ngữ đã sáng tạo nên những cách học rất "binh dân" nhưng vô cùng hiệu quả...**

## **Cơ hội học... miễn phí**

Tiếp cận và làm quen được với các lưu học sinh nước ngoài là bước khởi đầu cho một "khóa" học ngoại ngữ "miễn phí" dài hơi của giới sinh viên đang theo học chuyên ngành ngoại ngữ. Tuy chỉ là "ma mới" của khoa Ngữ văn Trung Quốc Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG TP.HCM nhưng Nghiêm Huỳnh Phát đã nhanh chóng làm quen được với các lưu học sinh đến từ Trung Quốc để luyện tiếng Hoa. Phát "bật mí" bí quyết: "Muốn làm quen với các bạn nước ngoài thì phải nắm được thông tin về những buổi giao lưu sinh viên nước ngoài để tham gia, rồi trong khi giao lưu, nếu "kết" ai thì mình làm quen với họ để "tâm... bạn học tiếng Hoa", nhưng phải thật sự ham thích ngoại ngữ và học hỏi bằng một thái độ cầu tiến thì mới mong nâng cao khả năng của mình được!". Các du học sinh nước ngoài sang đây đa số đang theo học tại khoa Tiếng Việt nên họ rất sẵn lòng "hợp tác" với sinh viên Việt Nam theo tinh thần "đôi bên cùng có lợi". Lưu Tiểu Anh, du học sinh đến từ Quảng Tây (Trung Quốc) tâm sự: "Mình chỉ đến đây học được vài tuần thôi, mình rất vui khi làm quen được rất nhiều bạn Việt Nam, các bạn rất nhiệt tình dạy mình học tiếng Việt. Khó nhất là những khi đi mua đồ, nhiều thứ phải nói bằng... tay vì mình mới biết tiếng Việt sơ sơ, nên phải nhờ các bạn chỉ thêm". Nghiêm Phát nay đã vô tình trở thành người "môi giới" sắp xếp các buổi giao lưu giữa nhóm bạn Trung Quốc và các lớp của khoa mình, đã có rất nhiều người nhờ

Phát giúp "mai mối" với các du học sinh Trung Quốc để luyện tiếng Hoa. "Nói chuyện với các bạn người bản xứ là cách học rất hay, từ nào không nghe kịp hay câu nào không hiểu thì nhờ bạn ghi ra giùm, rồi về tra từ điển. Hơn nữa mình có thể nhờ bạn sửa giúp cách dùng từ, cách nói hay cách phát âm cho chuẩn, và dần dần tập thành phản xạ khi đối thoại, lúc đó mình sẽ tự tin hơn rất nhiều" - Phôi Kim, một sinh viên được Phát "mai mối" đúc kết.

## **Từ CLB đến hè phố**

Những chủ đề thiết thực, các bài hát hay và câu đố vui nhộn tại những CLB ngoại ngữ là "món khoái khẩu" của sinh viên học tiếng nước ngoài. Không khí học thật sự thân thiện, hóm hỉnh và các thành viên hầu như không phải "móc hầu bao". Mô hình CLB ngoại ngữ ngày càng thu hút đông đảo sinh viên đến tham gia. Anh Bành Chứng Thanh, Chủ nhiệm CLB Tiếng Hoa - Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn cho biết: "Ban tổ chức CLB luôn cố gắng tìm tòi những chủ đề thiết thực, gần gũi với sinh viên như đời sống, việc làm, du học và đặc biệt là chủ đề những ngày lễ lớn trong nước để hỗ trợ nâng cao thông tin, cũng như khả năng nghe nói cho các thành viên; thậm chí còn giới thiệu việc làm cho các bạn". Bạn Bửu Diệu, một thành viên tại đây cho biết: "Tham gia CLB, tự mình có thể giao lưu học hỏi nhau, chỉ nhau cách học rất bổ ích. Nếu mới tập tành tiếng Hoa thì có các anh chị trong ban chủ nhiệm sẽ dẫn dắt, nói chung đến đây thường xuyên tự mình thấy khả năng nghe nói tiến triển rất rõ rệt". Ngoài thời gian tham gia các CLB, nhiều sinh viên còn rất thường xuyên "cuối" chuột, lướt phím trong các chat room trên mạng để tập tành nói chuyện với người nước ngoài, và chịu khó rong ruổi dọc khu phố Tây (Phạm Ngũ Lão, Q.1) làm quen với Tây "ba lô" để học tiếng Anh. Chỉ cần một châu cà phê "ra mắt", Nam Dương - sinh viên Trường Đại học Ngân hàng đã kết thân với một du khách người Úc rất bình dân. Bạn phấn khởi nói: "Mới đầu, cách nói chuyện cộc lốc, gãi đầu, gãi tai của một người mới tập tành nói tiếng Anh như mình khiến "ông thầy" người Úc phải cười sặc sụa, nhưng vì thấy mình ham học hỏi, nên ông cũng tận tình lắm! Nhờ ông mà tiếng Anh của mình bây giờ đã cải thiện đáng kể so với trước rồi đó!". Theo như các sinh viên học ngoại ngữ "hè phố" chiêm nghiệm, Tây "ba lô" cũng có đủ dạng, mỗi người có phong cách, trình độ khác nhau nhưng đều có cái chung là rất bình dân và dễ gần. Song không phải ai cũng là người đứng đắn và hoàn toàn tin cậy được, nên cần phải có thái độ cư xử đúng mực và giữ một khoảng cách nhất định với những người hoàn toàn xa lạ ấy!

Theo TN

# ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

\* Ngày 30/6/2005, đoàn Đại học Shute -Đài Loan do bà Yu.Teresa, GS.TS Trưởng đại diện bộ phận Nghiên cứu và Phát triển dẫn đầu đã đến thăm và làm việc với ĐHQG-HCM. TS.Nguyễn Đức Nghĩa PGĐ ĐHQG-HCM đã tiếp và làm việc với đoàn. Chuyến thăm và làm việc tại ĐHQG-HCM của đoàn đại học Shute Đài Loan lần này là nhằm cung cấp một số thông tin về học bổng cho sinh viên, đặc biệt là học bổng cho học viên sau đại học, đồng thời tìm hiểu và đặt nền tảng cho mối quan hệ hợp tác giữa trường đại học Shute, Đài Loan với ĐHQG-HCM.

Các ứng viên tham dự học bổng của trường Shute, Đài Loan có thể xem thông tin trên Website: [www.stu.edu.tw](http://www.stu.edu.tw)

**MINHLAN**

## BẾ GIẢNG LỚP BỒI DƯỠNG VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐÀNH CHO CHUYÊN VIÊN ĐHQG-HCM



Sáng 28/6/2005, ĐHQG-HCM và Học viện Hành chính Quốc gia cơ sở Tp.HCM đã tổ chức Lễ bế giảng lớp bồi dưỡng kiến thức về quản lý Nhà nước chương trình chuyên viên cho 78 viên chức hành chính thuộc các đơn vị thành viên trực thuộc và Văn phòng ĐHQG - HCM. Trong thời gian 12 tuần, các học viên đã được bồi dưỡng những kiến thức cơ bản về Nhà nước và Pháp luật, Hành chính Nhà nước và Công nghệ hành chính, Quản lý Nhà nước đối với ngành và lĩnh vực. Sau mỗi chuyên đề, các học viên làm bài kiểm tra và viết tiểu luận cuối khoá. Kết thúc khoá học, tất cả các học viên đều có kết quả từ đạt yêu cầu trở lên và được cấp Giấy chứng nhận của Học viện Hành chính Quốc gia.

**T.THỦY**

## TRAO HỌC BỔNG TNS CHO SINH VIÊN ĐHQG-HCM.

Ngày 30/6/2005, ĐHQG-HCM và Công ty Talor Nelson Sofres (TNS) Việt Nam đã tổ chức Lễ trao học



bổng Taylor Nelson Sofres cho sinh viên ĐHQG-HCM.

Công ty Taylor Nelson Sofres là một trong những công ty hàng đầu thế giới về nghiên cứu thị trường, là thành viên của Hiệp Hội Thương mại Hoa Kỳ (AMCHAM). Năm nay là năm đầu tiên Công ty tổ chức thi xét chọn để trao học bổng cho sinh viên trường ĐH.KHXH&NV và khoa Kinh tế. Tổng giá trị học bổng là 2000 USD (trong đó có 1 giải nhất trị giá 500 USD, 3 giải nhì mỗi giải trị giá 300 USD và 3 giải 3 mỗi giải 200 USD).

54 sinh viên đã trải qua 3 vòng xét chọn gồm: Xét hồ sơ; Thi tuyển Anh văn, khảo sát năng lực; phỏng vấn chung cuộc. Kết quả 5 sinh viên của trường ĐH.KHXH&NV và 2 sinh viên của khoa Kinh tế đã xuất sắc dành được học bổng. Ngoài học bổng được nhận, các sinh viên còn được tham gia các khoá đào tạo dành cho giám đốc và chuyên viên của Công ty TNS để khi tốt nghiệp nếu có nguyện vọng sẽ được nhận về công tác tại Công ty.

**TTHỦY**

## NGÀY HỘI THÔNG TIN DU HỌC ÚC

Ngày 6/7/2005, ĐHQG-HCM kết hợp với ĐH La Trope Úc tổ chức buổi thông tin chương trình chuyển tiếp Cử nhân Kinh tế và Quản trị kinh doanh ĐH La Trope Úc.

Đến dự có TS Nguyễn Đức Nghĩa, PGĐ ĐHQG-HCM; GS.TS Nguyễn Ngọc Giao, GD TT đào tạo Quốc tế ĐHQG-HCM; ông Peter Cutter, GD trường ĐH Quốc tế La Trope.

Tại buổi thông tin các đại biểu đã được nghe giới thiệu về lịch sử 60 năm hình thành và phát triển của trường; Về các chương trình học với 11 chuyên ngành kinh tế và QTKD; Các điều kiện tham gia chương trình học.... Chương trình sẽ đem đến cho HSSV Việt Nam nhiều cơ hội học tập chất lượng tương đương quốc tế ngay tại Việt Nam mà vẫn tiết kiệm được chi phí học tập.

Phát biểu tại buổi giới thiệu thông tin chương trình hợp tác đào tạo cử nhân chuyển tiếp với ĐH La Trope



Úc, TS Nguyễn Đức Nghĩa đã đánh giá cao sự hợp tác đào tạo giữa ĐHQG-HCM với trường ĐH Quốc tế La Trope Úc, một trong 10 trường ĐH hàng đầu của Úc. Đây là một trong những chương trình được TTĐT Quốc tế thuộc ĐHQG-HCM triển khai thành công sau chương trình hợp tác du học Hoa Kỳ-AUCP nhằm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho công cuộc phát triển kinh tế-xã hội của Việt Nam.

MINH LAN

### LỄ KHAI GIẢNG CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG ANH VĂN HÈ

Sáng ngày 11/7, Trung tâm ngoại ngữ ĐHQG-HCM (AUSP) đã tổ chức buổi lễ khai giảng học bổng Anh văn hè. Chương trình học bổng này được phối hợp tổ chức giữa AUSP và công ty New Indochina.

Đối tượng của chương trình này là các em học sinh, sinh viên học giỏi có hoàn cảnh khó khăn.

Học bổng hè là một trong những chương trình học bổng khuyến học mà AUSP đã và đang thực hiện. Đây cũng là chương trình mở đầu cho sự hợp tác giữa AUSP và New Indochina với mục đích góp phần bồi dưỡng trình độ Anh ngữ cho các em học sinh, sinh viên đã đạt thành tích học tập xuất sắc, có hoàn cảnh khó khăn, vùng sâu vùng xa.

Tổng trị giá học bổng 3000 USD được cung cấp cho 30 học sinh sinh viên, mỗi em sẽ nhận được 1 suất học bổng trị giá 100 USD. Khóa học sẽ được tổ chức tại AUSP - 214 Võ Thị Sáu Q.3 -TP.HCM vào ngày 11/7/2005

CTV



### LỄ KHAI GIẢNG LỚP ANH VĂN NGÂN HÀNG BIDV

Với xu thế phát triển và hội nhập kinh tế Thế giới của nước ta nói chung và trong hệ thống Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam nói riêng, yêu cầu về kiến thức, kinh nghiệm cũng như khả năng làm việc hiệu quả đang là vấn đề bức thiết. Trong đó, việc nâng cao kỹ năng ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh để phát huy nội lực cạnh tranh với các Ngân hàng quốc tế.

Nhằm đáp ứng nhu cầu đó, trong hai năm qua, AUSP - TTNN Đại học Quốc gia Tp.HCM đã thiết kế và cung cấp các chương trình bồi dưỡng tiếng Anh trong lĩnh vực Ngân hàng.



Ngày 13/7 và 15/7 vừa qua, AUSP - Trung tâm ngoại ngữ ĐHQG HCM đã tổ chức buổi lễ khai giảng hai lớp Anh Văn Thương mại, Anh Văn giao tiếp chuyên ngành ngân hàng dành cho lãnh đạo các chi nhánh và nhân viên giao dịch của Ngân Hàng BIDV.

Chương trình anh văn của nhân viên ngân hàng BIDV kéo dài từ ngày 13/7 đến 24/10/2005, được tổ chức giảng dạy tại AUSP và tại công ty BIDV

Tổng số học viên của hai lớp là 45 người.

CTV

### HỌC SINH TRƯỜNG PTNK THUỘC ĐHQG-HCM ĐOẠT HUY CHƯƠNG BẠC TOÁN QUỐC TẾ TỔ CHỨC TẠI MEXICO NĂM 2005

Tại kỳ thi Olympic Toán quốc tế vừa được tổ chức ở Mexico, Trần Chiêu Minh (lớp 12 phổ thông năng khiếu ĐH Quốc gia TP.HCM) đoạt huy chương bạc với 31 điểm. Đây là 1 trong 6 HS Việt Nam thi Olympic Toán quốc tế đều đoạt giải. Với tổng số 143 điểm, đoàn Việt Nam đoạt 3 huy chương bạc và 3 huy chương đồng xếp thứ 15/91 đoàn tham dự.

PV

### GIẢNG VIÊN ĐHQG-HCM NHẬN CHỨNG CHỈ CHUYÊN NGHIỆP VỀ PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY TIẾNG ANH QUỐC TẾ CỦA ĐH CAMBRIDGE.

Khoá tập huấn cho 95 giảng viên trong 6 tuần do Hội đồng Anh và ĐHQG-HCM phối hợp tổ chức với



chi phí trị giá 10.000USD đã kết thúc tốt đẹp. Trong khoá học, các giảng viên đã được tiếp xúc với phương pháp giảng dạy tiếng Anh mới nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy tiếng Anh tại ĐHQG-HCM, giảng viên sẽ có nhiều kinh nghiệm tổ chức tốt lớp học, bồi dưỡng kỹ năng soạn đáp án nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, cung cấp cho các sinh viên tốt nghiệp những kiến thức và kỹ năng cần thiết để sẵn sàng hoạt động trong môi trường quốc tế. Chứng chỉ này còn là một công cụ để đánh giá chính xác năng lực sử dụng tiếng Anh của người học, giúp các trường đại học đưa ra một tiêu chuẩn về trình độ tiếng Anh cho sinh viên. Tất cả không ngoài mục tiêu cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ sự phát triển kinh tế của đất nước.

PV

### KHỞI CÔNG XÂY DỰNG NHÀ ĐIỀU HÀNH TRƯỜNG ĐHKHTN THUỘC ĐHQG-HCM TẠI ĐỊA ĐIỂM XÃ ĐÔNG HOÀ, HUYỆN DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Sáng 20/7/2005, Trường ĐHKHTN, ĐHQG-HCM đã tổ chức Lễ khởi công xây dựng nhà điều hành và giảng đường trong khu quy hoạch xây dựng của Trường ĐHKHTN thuộc xã Đông Hoà, huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương.



Đến dự lễ có PGS.TS.Nguyễn Tấn Phát, Ủy viên TW Đảng, Thứ trưởng Bộ GD&ĐT, Giám đốc ĐHQG-

HCM, lãnh đạo một số trường, đơn vị thành viên và Ban chức năng thuộc ĐHQG-HCM

Nhà điều hành Trường ĐHKHTN được xây theo mẫu thiết kế thuộc dự án thành phần QG-HCM-07 xây dựng trường ĐHKHTN với quy mô xây dựng gồm 10 tầng, chiều cao 38,5m, diện tích xây dựng 1.928m<sup>2</sup>, diện tích sử dụng 12.600m<sup>2</sup>. Tổng dự toán gần 58 tỉ đồng. Trường ĐHKHTN là chủ đầu tư, đơn vị trúng thầu xây dựng là Công ty Cổ phần Xây lắp Thương mại 2 thuộc Bộ Thương mại, thời gian thi công xây dựng khoảng 2 năm.

MINHLAN

### THÔNG TIN VỀ BUỔI KÝ KẾT HỢP ĐỒNG HỢP TÁC GIỮA KHU CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH VÀ CÔNG TY SHINKO ENGINEERING & MAINTENANCE NHẬT BẢN

Sáng ngày 27/6/2005 tại văn phòng Khu Công nghệ phần mềm Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh (Khu CNPM), ông YuKo Naito - Giám đốc điều hành của công ty Shinko Engineering & Maintenance - Nhật bản (Shinko EN&M) cùng với lãnh đạo Khu CNPM đã kết thúc quá trình đàm phán và đi đến ký kết hợp đồng hợp tác để phát triển Phần mềm và Thiết kế hệ thống.

Công ty Shinko EN&M - Nhật Bản có lịch sử lâu đời về sản xuất thép, máy móc công nghiệp, xe chuyên dùng trong lĩnh vực công nghiệp, phát triển phần mềm, kiểm tra chất lượng sản phẩm, điều khiển hệ thống, tự động hoá,...tại Nhật Bản. Công ty này đã đầu tư một công ty thép tại khu công nghiệp Amatar Biên Hoà - Đồng Nai.

Tháng 6 năm 2005, Ban lãnh đạo Công ty đã có quyết định thành lập một Công ty mới nhằm sản xuất phần mềm phục vụ cho ngành thép được đầu tư bởi Công ty Shinko EN&M tại TP.HCM, Việt Nam. Công ty mới này sẽ hoạt động tại Khu CNPM theo sự hợp tác.

PV

### HAI SINH VIÊN VN NHẬN HỌC BỔNG TẠI ĐHCAMBRIDGE

Theo tin từ Trường Bellerbys (Anh), hai sinh viên Tô Quỳnh Trang và Trần Thị Mỹ Linh vừa được ĐH Cambridge (Anh) cấp học bổng vào học chương trình ĐH. Cả hai bạn Trang và Linh đều là cựu học sinh Trường PT Năng khiếu (ĐHQG.TP.HCM).

Năm 2003, hai sinh viên này đã giành được các suất học bổng học chứng chỉ A tại Trường Bellerbys. Tốt nghiệp năm thứ nhất của chương trình chứng chỉ A với kết quả thi xuất sắc (cả bốn môn đều đạt điểm A) và bài luận ấn tượng, Trang và Linh vượt qua vòng phỏng vấn gắt gao để trở thành hai trong số bảy sinh viên của Trường Bellerbys được tuyển vào ĐH



**Bạn Trần Thị Mỹ Linh**

Cambridge năm học 2005 - 2006 và được cấp học bổng.

**CTV**

### **SINH VIÊN ĐHQG TP.HCM ĐƯỢC HỘI SINH VIÊN TP.HCM TẶNG BẰNG KHEN CHƯƠNG TRÌNH TIẾP SỨC MÙA THI 2005**

Sáng 14-7 tại Nhà văn hoá Thanh niên TP.HCM sinh viên 2 trường ĐHKHXH& NV và trường ĐHKHTN đã được Hội SV TP.HCM tặng bằng khen vì những đóng góp tích cực tích cực và số lượng SV tham gia đông đảo trong chương trình tiếp sức mùa thi 2005 tại địa bàn TP.HCM. Các SV ĐHQG-HCM cùng với 2529 sinh viên thuộc hơn 25 trường ĐH, CĐ, THCN trên địa bàn TP, được chia làm 11 đội phân bổ tại 33 địa điểm làm nhiệm vụ trực tại các nhà ga, trạm xe buýt, bến xe, trường ĐH, CĐ với nhiệm vụ đón, hướng dẫn, tư vấn cho các thí sinh và phụ huynh về địa điểm thi, giới thiệu chỗ trọ, phát 7000 cảm nang "Tiếp sức mùa thi", 5000 bản đồ, 20.000 vé xe buýt miễn phí cho thí sinh...

Sau chương trình tiếp sức mùa thi, ngày 15-7, các sinh viên tình nguyện tiếp tục ra quân tham gia Chiến dịch Mùa hè xanh 2005.

**NGỌC TRÂM**

### **ĐẠI HỌC QUỐC GIA KOREA-HÀN QUỐC ĐẾN THĂM VÀ GIAO LƯU VỚI ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM**



Sáng 22-7-2005, ĐHQG-HCM đã tổ chức đón tiếp 67 sinh viên cùng 2 GS của ĐHQG Korea, Hàn Quốc do GS. Chul-Kyoo Kim dẫn đầu đến thăm và giao lưu tại ĐHQG-HCM.

Tại buổi giao lưu các GS và SV Hàn Quốc đã được nghe PGS.TS Nguyễn Văn Lịch, Trưởng Khoa Việt Nam học Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQG-HCM giới thiệu về đất nước, con người, lịch sử Việt Nam, về cuộc chiến tranh ở Việt Nam và công cuộc hàn gắn vết thương chiến tranh. Công cuộc đổi mới xây dựng đất nước của nhân dân Việt Nam. Các thành viên trong đoàn còn được nghe PGS.TS Nguyễn Văn Lịch nói về những nét tương đồng trong văn hoá, lịch sử của 2 dân tộc Việt-Hàn, về mối quan hệ hợp tác tốt đẹp giữa 2 nước Việt-Hàn và hy vọng trong tương lai sự hợp tác về giáo dục, kinh tế, văn hoá của 2 nước Việt Nam - Hàn Quốc ngày càng phát triển mạnh mẽ. Buổi giao lưu đã để lại ấn tượng sâu đậm và sự cảm kích về đất nước và con người Việt Nam trong lòng các GS và SV ĐHQG Korea, Hàn Quốc.

Đây là một hoạt động tiếp theo của chương trình hợp tác đào tạo, trao đổi sinh viên vừa được ký kết tháng 6-2005 giữa ĐHQG-HCM và ĐHQG Korea Hàn Quốc.

Trong những ngày ở TP. HCM đoàn đã đi thăm các khu di tích lịch sử tại TP Hồ Chí Minh, thăm khu Ký túc xá và một số trường thành viên ĐHQG-HCM.

**MINH LAN**

**\* Trung tâm ngoại ngữ ĐHQG- HCM (FLC) và tổ chức Crane House (Hoa Kỳ) vừa làm Lễ cấp giấy chứng nhận cho 75 giáo viên dạy Anh văn trên địa bàn TP.HCM và các tỉnh lân cận (Bến Tre, Bạc Liêu, Tiền Giang, Dak Lak...) tham gia khoá học bồi dưỡng kiến thức phương pháp giảng dạy tiếng Anh. Mục đích của khoá học là nhằm trao đổi các kĩ năng, phương pháp giảng dạy mới cũng như tăng cường kỹ năng nghe và nói cho GV dạy tiếng Anh. Khoá học nằm trong khuôn khổ hợp tác giáo dục giữa FLC và tổ chức Crane House, được FLC tổ chức mỗi năm một lần vào mùa hè. Đây cũng là lần thứ 5 Trung tâm ngoại ngữ ĐHQG- HCM tổ chức thành công khoá bồi dưỡng này.**

**NGỌC TRÂM**

**\* Ngày 28 và 29-7-2005, tại ĐHQG-HCM đã diễn ra Hội thảo khu vực "Đẩy mạnh việc đảm bảo chất lượng đào tạo trong khu vực Đông Nam Á" do mạng đại học ASEAN (AUN) tổ chức lần đầu tiên tại Việt Nam. Tham gia có đại diện của 9 nước trong khu vực Đông Nam Á và 15 trường đại học các tỉnh phía Nam của Việt Nam. Hội thảo nằm trong chuỗi hoạt động của AUN nhằm đẩy nhanh chất lượng giáo dục trong khu vực. Tổ chức AUN cũng vừa xây dựng xong bộ tiêu chí kiểm định chất lượng để trong thời gian tới các trường đại học trong khu vực thừa nhận chương**

trình đào tạo và bằng cấp lẫn nhau.

PV

## ĐHQG - HCM TỔ CHỨC KỶ THI CHÍNH THỨC CHỨNG CHỈ EICAS

Thực hiện bước quan trọng của đề án hợp tác 3 bên giữa ĐHQG - HCM, Hội đồng Anh và Hội đồng thi tiếng Anh ĐH Cambridge trong việc nâng cao trình độ tiếng Anh cho SV ĐHQG - HCM nói riêng và cho người học tiếng Anh ở Việt Nam nói chung, ngày 23 tháng 07 năm 2005 tại trường ĐH KHTN Trung tâm Khảo thí và Đánh giá Chất lượng Đào tạo - đơn vị đại diện cho ĐHQG - HCM đã phối hợp với 2 đối tác còn lại tổ chức kỳ thi chính thức đầu tiên chứng chỉ Anh ngữ quốc tế EICAS 1 cho gần 300 sinh viên trong và ngoài ĐHQG - HCM cùng các đối tượng khác có quan tâm.

Kỳ thi diễn ra thành công tốt đẹp, đảm bảo quy chế thi theo đúng tiêu chuẩn quốc tế của Cambridge về cơ sở vật chất lẫn tính chuyên môn với đội ngũ cán bộ coi thi được tập huấn kỹ lưỡng và nhất là các



giám khảo cho phần thi nói được chính chuyên gia của Cambridge tuyển chọn và đào tạo. Đặc biệt, tham gia kỳ thi EICAS đầu tiên này thí sinh được đề án hỗ trợ 100% lệ phí thi trị giá 30 USD. EICAS 1 tương đương với IELTS 4.0 và chia thành 4 thứ hạng. Thí sinh đạt được Hạng 1 và Hạng 2 sẽ được cấp bằng EICAS 1 có giá trị vĩnh viễn. EICAS được đánh giá là một hệ thống chứng chỉ đáng tin cậy trong việc đánh giá chính xác trình độ Anh ngữ của người học ở tất cả các kỹ năng sử dụng ngôn ngữ.

HỮU TRÍ

## CHƯƠNG TRÌNH CỬ NHÂN CHUYỂN TIẾP ĐH TROBE

Sáng ngày 1-8, tại khách sạn Victoria (Q3, TPHCM), Trung tâm đào tạo Quốc tế- ĐH Quốc gia TPHCM đã tiến hành làm lễ khai giảng khoá 1 và 2 chương trình cử nhân kinh tế và quản trị kinh doanh chuyển tiếp ĐH Tobe (Úc) cho hơn 100 sinh viên. Đây là chương trình (ACP) hợp tác đào tạo được ký kết ngày 8-9- 2004 trên cơ sở hợp tác giữa ĐHQG TPHCM và ĐH Trobe. Chương trình ACP mang lại nhiều lợi ích cho SV như: tiết kiệm ¼ chi phí so với việc học tập tại Úc, rút ngắn thời gian học, bằng cấp Quốc tế được nhiều tổ chức Quốc tế công nhận... Sau một năm học để hoàn thành chương trình Diploma tại ACP, sinh viên có thể chuyển tiếp vào giai đoạn 2 để hoàn tất chương trình Cử nhân tại các trường ĐH Úc hoặc các trường ĐH liên kết đào tạo tại các nước Malaysia, New Zealand. Nhân dịp này, ACP cũng dành tặng những món quà lưu niệm cho các SV.

NGUYỄN NGỌC TRÂM

## TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

### HỘI NGHỊ QUỐC TẾ VỀ SỰ PHÁT TRIỂN NGÀNH KỸ THUẬT Y SINH Ở VIỆT NAM LẦN THỨ NHẤT 2005

Từ ngày 27-29/7/2005, tại Trường ĐHBK diễn ra Hội nghị Quốc tế về sự phát triển ngành kỹ thuật Y - Sinh ở Việt Nam lần thứ nhất 2005 do trường ĐHBK (ĐHQG-HCM) và trường ĐH.Tufts (Hoa Kỳ) tổ chức vừa khép lại sau cuộc hội thảo bàn tròn: "Mô hình cho sự phát triển ngành Kỹ thuật Y sinh ở Việt Nam". Hội nghị có hơn 100 nhà khoa học đến từ Việt Nam, Hoa Kỳ, Úc, Trung Quốc, Ukraine... đã trình bày 62 tham luận về các thành tựu nghiên cứu trong lĩnh vực kỹ thuật Y-Sinh (chuẩn đoán hình ảnh Y khoa, Thiết bị Y tế, Tin học trong Y học, Vật lý trị liệu, Công nghệ phẫu thuật, Hiện đại hoá trong y học cổ truyền...); mô hình đào tạo ĐH và sau ĐH ngành Kỹ thuật Y sinh; quy trình chuyển giao công nghệ; thực trạng và tương lai của ngành Kỹ thuật Y sinh tại VN... Hội nghị không chỉ tạo điều kiện cho các nhà đào tạo, nghiên cứu, quản lý và sinh viên



VN tìm hiểu về các vấn đề liên quan, mà còn tạo điều kiện cho các giáo sư Hoa Kỳ và nước ngoài tìm hiểu về sự phát triển trong lĩnh vực Y-Sinh ở Việt Nam để xúc tiến hợp tác trong tương lai. Hội nghị lần này được sự hỗ trợ của quỹ Khoa học Quốc gia Hoa Kỳ, quỹ Giáo dục VN, ĐH Quốc gia TP.HCM, Trung tâm công nghệ Laser VN.

NGỌC TRÂM

# TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHXH&NV

## TIN MHX

Sáng ngày 14 tháng 07 năm 2005, trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn đã tổ chức lễ xuất quân chiến dịch tình nguyện mùa hè xanh năm 2005. Tham dự buổi lễ có GS.TS Ngô Văn Lệ, hiệu trưởng nhà trường; các thầy cô đại diện cho các Phòng Ban; đại diện của Chi uỷ-Ban chủ nhiệm các Khoa, Bộ môn; đại diện của các công ty tài trợ là: công ty FEPSI, TNS, VPIC, TUICO và gần 500 SV tình nguyện. Năm 2005, các chiến sĩ tình nguyện trường ĐHKHXH&NV sẽ đóng quân ở 5 mặt trận là: Trà Vinh, Củ Chi, Bình Chánh Quận 1 và Thủ Đức.

300 chiến sĩ tình nguyện MHX mặt trận Trà Vinh sẽ hỗ trợ với chính quyền địa phương giúp người dân nhiều hoạt động như tuyên truyền phòng chống HIV-AIDS; kế hoạch hoá gia đình; nghiên cứu ghi chép lịch sử địa phương; hiến máu nhân đạo; tổ chức sinh hoạt hè cho thiếu nhi v.v. Tại mặt trận Củ Chi, 25 chiến sĩ sẽ đóng quân và hoạt động tại Trung tâm giáo dục và dạy nghề thanh thiếu niên 2 (Sở LĐ-TB&XH TP.HCM). Các hoạt động chính ở đây: Tổ chức quà tặng âm nhạc; ngày hội văn hoá dân gian; giao lưu văn thể mỹ; phát động các cuộc thi: "thư gửi mẹ"; "chúng tôi nói về chúng tôi"; dành cho học viên v.v. 100 chiến sĩ MHX tại mặt trận Bình Chánh và đội tình nguyện sẽ thực hiện: Viết lịch sử địa phương; các hoạt động đền ơn đáp nghĩa; tuyên truyền nhân dân hiến máu nhân đạo; phòng chống HIV-AIDS v.v. 50 chiến sĩ MHX tại mặt trận quận 1 và Thủ Đức sẽ thực hiện các hoạt động chính là tuyên truyền về luật an toàn giao thông; về xây dựng nếp sống văn hoá ở khu dân cư; vấn đề sử dụng nước sạch và vệ sinh môi trường; xây dựng cộng đồng không ma tuý; tổ chức hoạt động sinh hoạt hè cho thanh thiếu niên địa phương, trẻ em lang thang cơ nhỡ; tổ chức các chương trình đền ơn đáp nghĩa; đề án "3 giảm", phát động phong trào xây dựng thành phố xanh sạch đẹp...

Gần 500 chiến sĩ MHX Trường ĐHKHXH&NV hừng hực khí thế quyết tâm thực hiện thắng lợi chiến dịch tình nguyện mùa hè xanh 2005.

## TRUNG DŨNG

### NHÓM SINH VIÊN KHOA ĐỊA LÝ ĐOẠT GIẢI CUỘC THI CHUNG KẾT "NGÀY SÁNG TẠO VIỆT NAM 2005 LẦN 3 - CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG VÌ MÔI TRƯỜNG"

Vào ngày 16/06/2005, tại Hà Nội, nhóm sinh viên khoa Địa Lý (Trường ĐHKHXH&NV-TP.HCM) do Đặng Thị Luận làm trưởng nhóm đã đoạt giải cuộc thi chung kết "Ngày sáng tạo Việt Nam 2005 lần 3 - Chương trình hành động vì môi trường". Dự án "Giáo dục môi trường thông qua hoạt động ngoại khoá cho học sinh trường tiểu học Nguyễn Bình Khiêm" của nhóm đã được Ngân hàng thế giới tài trợ 10.000 USD vì tính



sáng tạo và tính khả thi của dự án. Nhóm thực hiện và ngân hàng thế giới đã ký hợp đồng vào ngày 20/06/2005 với thời gian thực hiện là 1 năm (06/2005-06/2006).

Thành tích trên thật đáng trân trọng vì nhóm tác giả phải dự thi cùng với hơn 200 dự án trên cả nước, và nếu tính ở khu vực phía Nam, đây là nhóm là sinh viên duy nhất đoạt giải trong cuộc thi chung kết.

Có được kết quả tốt đẹp như vậy là do tinh thần nghiêm túc làm việc, tính sáng tạo và tinh thần đoàn kết của các thành viên trong nhóm (Đặng Thị Luận, Phạm Thị Nhị, Phạm Trần Thuỳ Linh, Nguyễn Thị Xuân, Nguyễn Thị Loan), và đặc biệt là sự hướng dẫn tận tình của GV. Phạm Thị Bích Ngọc.

CTV

### HỘI NGHỊ ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN 5 NĂM (2000-2005) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHXH&NV- ĐHQG TP.HCM

Ngày 30/7/2005, Trường Đại học KHXH&NV - ĐHQG-HCM đã trang trọng tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến 5 năm (2000-2005).

Đến dự Hội nghị có PGS.TS. Nguyễn Tấn Phát Giám đốc ĐHQG-HCM, PGS.TS Vũ Đình Chinh, Chủ tịch CĐ ĐHQG-HCM, lãnh đạo một số trường thành viên

TS. Lê Văn Quang - Bí thư Đảng uỷ, Phó hiệu trưởng Trường ĐHKHXH&NV đã báo cáo kết quả thực hiện công tác thi đua khen thưởng giai đoạn 2000-2005 và nêu lên phương hướng công tác thi đua khen thưởng giai đoạn 2006-2010. Trong hơn 5 năm qua Trường ĐHKHXH&NV đã được nhận 8 Bằng khen Thủ tướng Chính phủ; 1 Huân chương Lao động hạng nhất; 3 Huân chương Lao động hạng ba; 7 cá nhân được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 42 lượt tập thể và 29 lượt cá nhân được tặng Bằng khen của Bộ GDĐT, 59 lượt tập thể và 74 lượt cá nhân được tặng Bằng khen của Giám đốc ĐHQG-HCM; 5 năm liên tục Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh.

Thay mặt Ban Giám đốc ĐHQG-HCM, PGS.TS. Nguyễn Tấn Phát phát biểu biểu dương những thành tích mà Trường ĐHKHXH&NV đạt được trong 5 năm qua đã đóng góp vào thành tích chung của ĐHQG-HCM, đặc biệt là việc phát triển đội ngũ và mong muốn thời gian tới tập thể CBVC trường sẽ phát huy hơn nữa những thành quả đã đạt được, đoàn kết nhất trí, tập trung trí tuệ lựa chọn một số ngành mũi nhọn, tạo ra bước đột phá trong đào tạo và NCKH góp phần hoàn thành tốt yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới, xứng đáng là trường thành viên của một Đại học nòng cốt trong hệ thống GDDH Việt Nam, tiến tới sánh vai với khu vực và thế giới.

Tại hội nghị, 4 tập thể và 3 cá nhân có thành tích xuất sắc trong 5 năm qua đã được khen thưởng.  
**MINH LAN**

Sáng ngày 4-8, Trường ĐHKHXH& NV TPHCM đã tổ chức buổi tọa đàm "Kỹ thuật và phương pháp giảng dạy ĐH hiện đại- Kinh nghiệm của Hoa Kỳ".

Tại buổi nói chuyện, GS TS Dennis F. Berg (ĐH Fullerton, Hoa Kỳ) đã trình bày những kinh nghiệm trong suốt hơn 35 năm ông giảng dạy tại các trường ĐH của Hoa Kỳ đồng thời thảo luận với hơn 70 cán bộ giảng viên Trường ĐHKHXH& NV TPHCM xoay quanh các vấn đề về phương pháp giảng dạy cũng như việc ứng dụng công nghệ kỹ thuật thông tin vào các bài giảng. Theo giáo sư, để giảng dạy tốt hơn, thì việc đầu tiên mà giảng viên phải làm là quan tâm đến SV nhiều hơn và quan trọng hơn cả là sự kiên nhẫn. Ông còn cho biết tại các trường ĐH Hoa Kỳ chính SV là người đánh giá việc giảng dạy của giảng viên thông qua những bản đánh giá với những câu hỏi chi tiết do các trường ĐH thiết kế. Được biết, trong khuôn khổ hợp tác giữa hai trường, vào năm học sau, sẽ có một khóa học bồi dưỡng về phương pháp và kỹ thuật giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy của giảng viên trường ĐHKHXH& NV- TPHCM.

**NGUYỄN NGỌC TRÂM**

## TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ



Từ ngày 1 đến ngày 8-7-2005, Đoàn TN trường ĐHQT đã phát động chiến dịch sinh viên tình nguyện "Tiếp sức mùa thi" kỳ thi tuyển sinh ĐH, CĐ 2005. Chiến dịch "Tiếp sức mùa thi" năm nay có trên 20 chiến sĩ tham gia. Các chiến sĩ tình nguyện sinh viên ĐHQT tình nguyện được phân công làm nhiệm vụ hướng dẫn thí sinh cùng người nhà tìm địa điểm thi, các địa chỉ nhà trọ, KTX và các dịch vụ khác tại điểm thi của trường ở trung tâm TP.HCM. Chiến dịch còn được công ty Bút bi Thiên Long hỗ trợ vé xe buýt miễn phí cho thí sinh có lộ trình đi thi bằng xe buýt.

Ngoài ra Văn phòng Đoàn trường ĐHQT còn dành một forum trên website và 1 phòng để tiếp và giải đáp thắc mắc về tuyển sinh, các thông tin về trường ĐHQT thuộc ĐHQG-HCM cho các thí sinh.

Đây là hoạt động có ý nghĩa thiết thực của Đoàn trường nhằm nâng cao tinh thần tự giác, tình nguyện của sinh viên trong việc phối hợp với Hội đồng tuyển sinh của trường tạo điều kiện cho các thí sinh đến dự thi. Đồng thời chuẩn bị bộ phận nòng cốt cho chiến dịch "mùa hè xanh" và đón tiếp sinh viên vào năm học mới.

**BT**

## ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Sáng ngày 18/7/2005, tại Khoa Kinh tế - ĐHQGHN, lễ khai giảng khoá học ngắn hạn về Phát

triển và hội nhập kinh tế đã được tổ chức. Đây là khoá học đầu tiên do Khoa Kinh tế và Viện Phát triển

Kinh tế & Thể chế Hoá Kỳ (viết tắt là IEID) phối hợp thực hiện.

Tham dự lễ khai giảng, về phía IEID có GS.TS. Phạm Văn Thuyết - Viện trưởng cùng một số giảng viên của IEID; về phía ĐHQGHN có GS.TSKH. Vũ Minh Giang - Phó Giám đốc cùng đại diện lãnh đạo một số Ban chức năng và Ban Chủ nhiệm Khoa Kinh tế.

Tham gia khoá học có hơn 40 học viên, trong đó có một số giảng viên của Khoa Kinh tế, một số doanh nhân và nhà quản lý. Thời gian của khoá học kéo dài trong hai tuần, từ ngày 18/7/2005 - 29/7/2005. Nội dung của khoá học có hơn ba mươi chuyên đề do các giảng viên của IEID thiết kế và trực tiếp giảng dạy, tập trung vào một số lĩnh vực: Kinh tế vĩ mô, Thương mại, Luật Chứng khoán & Luật Hợp đồng và Quản lý tài chính. Các học viên sau khi hoàn thành chương trình sẽ được cấp chứng chỉ.

Khóa học ngắn hạn về Phát triển và hội nhập kinh tế được thực hiện nhằm cập nhật kiến thức về kinh tế thị trường cho các học viên, đồng thời nâng cao kỹ năng giảng dạy hiện đại cho các giảng viên của Khoa Kinh tế. Khóa học được tổ chức cũng nhằm mở rộng mối liên kết đào tạo giữa Khoa Kinh tế với IEID và các doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước ở Việt Nam.

**ĐỖ TRÂM**

### **HỘI NGHỊ ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN 5 NĂM (2000-2005) TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**

Ngày 14/7/2005, Trường Đại học Công nghệ - ĐHQGHN đã trang trọng tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến 5 năm (2000-2005) với sự tham dự của TS. Phạm Quang Hưng - Phó Giám đốc ĐHQGHN, đại diện lãnh đạo Văn phòng, Ban Chính trị - Công tác HSSV ĐHQGHN cùng đông đảo cán bộ, viên chức và sinh viên Trường ĐHCN.

TS. Hà Quang Thụy - Bí thư Đảng uỷ, Phó hiệu trưởng Trường ĐHCN đã báo cáo kết quả thực hiện công tác thi đua khen thưởng giai đoạn 2000-2005 và nêu lên phương hướng công tác thi đua khen thưởng giai đoạn 2006-2010. Trong hơn 5 năm qua Trường ĐHCN đã được nhận Bằng khen Thủ tướng Chính phủ năm 2004; 1 cá nhân được tặng Huân chương Lao động hạng nhì; 4 cá nhân được tặng Huân chương Lao động hạng ba; 7 cá nhân được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 3 lượt tập thể và 13 lượt cá nhân được tặng Bằng khen của Giám đốc ĐHQGHN; 3 cá nhân được tặng Huy chương "Vì thế hệ trẻ" và Huy chương danh dự của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; 3 cá nhân được tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú; 2 cá nhân được tặng Bằng khen giải

thưởng công trình khoa học tiêu biểu cấp ĐHQGHN...

Thay mặt Ban Giám đốc ĐHQGHN, TS. Phạm Quang Hưng đã phát biểu biểu dương những thành tích mà Trường ĐHCN đã đạt được trong 5 năm qua và mong muốn Nhà trường sẽ phát huy hơn nữa những thành quả đã đạt được trên tất cả các mặt. Đặc biệt, Nhà trường cần chú trọng tới công tác thi đua khen thưởng, cần có những chủ trương, chính sách phù hợp với đặc thù Nhà trường, lấy đó làm nguồn động viên đội ngũ cán bộ hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị trong trường. Hoạt động thi đua - khen thưởng của Nhà trường cần được thực hiện một cách toàn diện và kịp thời, cần có một số tiêu chí cụ thể để các tập thể/cá nhân trong Trường phấn đấu, góp phần hoàn thành tốt yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Tại hội nghị, GS. Nguyễn Văn Hiệu - Hiệu trưởng Nhà trường đã trao Giấy khen của Nhà trường cho 5 cá nhân có thành tích xuất sắc trong 5 năm qua. Tiếp đó, hội nghị đã thông qua danh sách các đại biểu Trường ĐHCN tham dự Đại hội thi đua ĐHQGHN lần thứ II.

**MAI ANH**

### **3.595 SINH VIÊN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI ĐƯỢC NHẬN BẰNG TỐT NGHIỆP**

Vừa qua, các đơn vị đào tạo thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội đã long trọng tổ chức lễ trao bằng tốt nghiệp cho những sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp trong đợt này.

Trung tổng số 3.595 sinh viên thuộc các hệ đào tạo: đại học, cao đẳng, chuyên tu được công nhận tốt nghiệp đợt này, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên có 799 sinh viên, Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn: 1.010 sinh viên; Trường Đại học Ngoại ngữ: 956 sinh viên, Trường Đại học Công nghệ: 254 sinh viên, Khoa Luật: 135 sinh viên, Khoa Kinh tế: 219 sinh viên; Khoa Sư phạm: 222 sinh viên.

Nhân dịp này, Giám đốc ĐHQGHN đã tặng Bằng khen và phần thưởng cho 7 sinh viên đạt thành tích xuất sắc trong học tập và rèn luyện. Các đơn vị đào tạo thuộc ĐHQGHN cũng đã trao giấy khen và phần thưởng cho 39 sinh viên đạt danh hiệu Thủ khoa các ngành đào tạo, 397 sinh viên tốt nghiệp loại xuất sắc và loại giỏi, 46 sinh viên là cán bộ lớp - cán bộ Đoàn, 19 sinh viên có hoàn cảnh khó khăn cố gắng vươn lên trong học tập. Ngoài ra, trong ngày lễ tốt nghiệp có 2 sinh viên Khoa Kinh tế đã được tặng thưởng học bổng của Khoa và GS.TS Trần Văn Thọ.

**NGUYỄN HƯƠNG**